

PHẦN I: VAI TRÒ VÀ VĂN NGHỊ LUẬN

1. CÁC LOẠI VĂN NGHỊ LUẬN:

Văn nghị luận là một thể loại có truyền thống lâu đời, có giá trị và tác dụng hết sức to lớn trong trường kì lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta.

Căn cứ vào đối tượng nghị luận (đề tài), có thể chia văn nghị luận thành 2 loại chính:

a. Nghị luận văn học: Bàn về các vấn đề văn chương - nghệ thuật như một tác phẩm hoặc đoạn trích tác phẩm văn học, một vấn đề lí luận văn học, một nhận định văn học sử... Tiêu biểu là các văn bản *Nguyễn Đình Chiểu, ngôi sao sáng trong văn nghệ của dân tộc* của Phạm Văn Đồng, *Một thời đại trong thi ca* của Hoài Thanh...

b. Nghị luận xã hội: Bàn về các vấn đề xã hội - chính trị như một tư tưởng đạo lí, một lối sống, một hiện tượng tích cực hoặc tiêu cực của đời sống, một vấn đề thiên nhiên, môi trường... Loại này thường có 3 kiểu bài nghị luận xã hội mà học sinh THPT phải học và thi trong chương trình: Nghị luận về một tư tưởng đạo lí, nghị luận về một hiện tượng đời sống, nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

2. ĐIỂM GIỐNG NHAU GIỮA CÁC LOẠI VĂN NGHỊ LUẬN

a. Mục đích

- Điều nhằm phát biểu *trực tiếp* tư tưởng, tình cảm, thái độ, quan điểm của người viết.

- Điều nhằm tác động đến nhận thức và tình cảm của người đọc, người nghe, từ đó thuyết phục người đọc người nghe tin và hành động theo quan điểm mà người viết đã thể hiện.

b. Đặc trưng

Đặc trưng cơ bản của văn nghị luận - và cũng là sức hấp dẫn chủ yếu của loại văn này là: lập luận thông nhất, chặt chẽ; lí lẽ sắc sảo, thông minh; dẫn chứng chính xác, chân thực, giàu sức thuyết phục.

c. Sự kết hợp giữa lí lẽ và tình cảm

Văn nghị luận nói chung là sản phẩm của tư duy lô gích, suy lí,.. vì thế ý tứ phải rõ ràng, lập luận phải chặt chẽ, văn phong phải sáng sủa, bảo đảm độ chính xác, giàu sức thuyết phục,... Tuy nhiên, nói như thế không có nghĩa là văn nghị luận chỉ trình bày vấn đề một cách khô khan, trừu tượng, từ chối mọi cảm xúc và hình ảnh. Trái lại muốn tăng thêm sức thuyết phục, bên cạnh việc "gõ" vào lí trí, bài văn nghị luận cần tác động mạnh mẽ vào tình cảm của người đọc. Muốn thế người viết văn nghị luận cần phải có tình cảm, cảm xúc cao độ. Ngôn ngữ văn nghị luận cũng cần phải hấp dẫn, lôi cuốn bằng các từ ngữ giàu hình ảnh và có sức biểu cảm cao.

PHẦN II: NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

I. Hệ thống kiến thức sử dụng trong chuyên đề

- Kiến thức cơ bản trong sách giáo khoa, kiến thức về kĩ năng làm bài văn nghị luận xã hội...

- Kiến thức về đời sống xa nội, niệm tượng đời sống, văn đề xa nội đạt ra trong tác phẩm văn học qua các tài liệu tham khảo và hướng dẫn giảng dạy dành cho giáo viên và học sinh.

- Các đề thi Đại học, THPT Quốc gia trong các năm gần đây.

II. Hệ thống các dạng đề nghị luận xã hội

- Nghị luận về một tư tưởng đạo lí.

- Nghị luận về một hiện tượng đời sống.

- Nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

III. Hệ thống các phương pháp:

- Phân loại các dạng đề nghị luận xã hội theo cấu trúc đề thi Đại học trong những năm gần đây.

- Tổ chức hệ thống kiến thức cơ bản, ôn luyện và hướng dẫn làm một số dạng đề thường gặp trong các kỳ thi Đại học, kỳ thi THPT Quốc gia.

- Vận dụng phương pháp đàm thoại, tổ chức, hướng dẫn học sinh cách làm các dạng đề.

- Trong quá trình ôn thi GV có thể đọc một số đoạn văn mẫu, bài văn mẫu cho HS tham khảo.

IV. Kỹ năng làm bài văn nghị luận xã hội.

1. Tìm hiểu chung về văn nghị luận xã hội

- Tính chất của đề văn nghị luận xã hội: Đó là bài văn nghị luận mà chủ đề là một vấn đề thuộc phạm trù khoa học xã hội bao hàm nhiều lĩnh vực khác nhau như: đạo đức, văn hoá, giáo dục, lao động việc làm, chính trị, tai tệ nạn xã hội...

Những vấn đề xã hội được khai thác làm đề thi thường liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến thanh niên và nằm trong khả năng hiểu biết, khả năng xem xét đánh giá của thanh niên.

2. Các kỹ năng cần rèn luyện cho học sinh khi làm bài văn nghị luận xã hội

2.1. Thu thập và tích lũy kiến thức về xã hội.

2.1.1. Nguồn kiến thức: Từ đời sống xã hội, qua internet, sách, đài, báo...

2.1.2. Cách thu thập kiến thức

- Thu thập kiến thức, dẫn chứng theo chủ đề: lý tưởng, mục đích sống, tâm hồn, tính cách, quan hệ gia đình, quan hệ xã hội, cách ứng xử; tai nạn giao thông, hiện tượng môi trường bị ô nhiễm, những tiêu cực trong thi cử, nạn bạo hành trong gia đình, phong trào thanh niên tiếp sức mùa thi, cuộc vận động giúp đỡ đồng bào hoạn nạn, cuộc đấu tranh chống nạn phá rừng, những tấm gương người tốt việc tốt...).

- Ghi chép kiến thức và dẫn chứng trong cuốn sổ tay văn học một cách ngắn gọn, đầy đủ, chính xác, có hệ thống.

2.2. Kỹ năng phân tích đề.

- Đọc kỹ đề, gạch chân những từ ngữ quan trọng đề:

+ Xác định nội dung nghị luận.

+ Xác định các thao tác nghị luận.

+ Xác định phạm vi kiến thức, dẫn chứng.

2.3. *Như năng lập ý, lập luận (như năng xác lập luận điểm, luận cứ, luận chứng)*

2.3.1. *Lập ý:*

- Căn cứ vào đề (cả phần chỉ dẫn) để xác lập luận điểm, luận cứ, luận chứng(xác lập ý lớn, ý nhỏ...).
- Xác lập ý theo một trình tự khoa học, logic.

2.3.2. *Lập dàn ý:*

- Mở bài
 - + Giới thiệu vấn đề, nêu luận đề (nếu có- dẫn nguyên văn hoặc tóm tắt nội dung chính của vấn đề).
 - Thân bài (tùy thuộc vào từng dạng đề nghị luận về tư tưởng đạo lý hay nghị luận về hiện tượng đời sống hoặc nghị luận về một vấn đề đặt ra trong tác phẩm để triển khai ý)
 - + Giải thích vấn đề.
 - + Phân tích, bình luận vấn đề (nếu là đề nghị luận về một hiện tượng đời sống phải phân tích hiện trạng, chỉ ra nguyên nhân, hậu quả...).
 - Kết bài:
 - + Rút ra bài học nhận thức và hành động; bày tỏ suy nghĩ riêng của người viết (đối với bài nghị luận về một hiện tượng đời sống).

2.4. *Kỹ năng sử dụng các thao tác lập luận*

* Các thao tác lập luận thường được sử dụng trong kiểu bài này là giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, so sánh, bác bỏ. Yêu cầu HS phải nắm vững các thao tác này.

- Sử dụng thao tác lập luận giải thích để làm rõ ý nghĩa vấn đề, các nghĩa tường minh, nghĩa hàm ẩn (nếu có)
- Sử dụng thao tác lập luận phân tích để chia tách vấn đề thành nhiều khía cạnh, nhiều mặt, chỉ ra các biểu hiện cụ thể của vấn đề.
- Sử dụng thao tác lập luận chứng minh để làm sáng tỏ vấn đề, dẫn chứng chủ yếu dùng tư liệu thực tế, có thể lấy dẫn chứng trong thơ văn nhưng không cần nhiều(tránh lạc sang nghị luận văn học)
- Sử dụng thao tác lập luận so sánh, bình luận, bác bỏ để đối chiếu với các vấn đề khác cùng hướng hoặc ngược hướng, phủ định những cách hiểu sai lạc, bàn bạc tìm ra phương hướng.

Tùy theo từng dạng đề nghị luận xã hội để sử dụng các thao tác lập luận cho hợp lý.

2.5. *Viết đoạn văn nghị luận.*

- Xác định viết đoạn văn theo cách nào (diễn dịch, quy nạp, song hành, tổng phân hợp...).
- Bố cục của đoạn văn có mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.
- Các câu trong đoạn văn phải cùng thể hiện một chủ đề chung của đoạn văn.
- Đầu đoạn văn phải viết hoa và lùi đầu dòng. Cuối đoạn văn phải có dấu chấm hết. Đoạn văn chỉ nên viết khoảng mười đến mười lăm dòng tránh viết đoạn văn cả một trang giấy thậm chí hai trang giấy.

2.6. Kỹ năng mở bài, kết bài của bài văn nghị luận xã hội.

2.6.1. Kỹ năng mở bài

- Có hai cách mở bài: mở bài theo lối trực tiếp, mở bài theo lối gián tiếp
- Nguyên tắc mở bài: giới thiệu đúng vấn đề, mở bài một cách ngắn gọn, không được phân tích, giải thích, bình luận lẫn sang phần thân bài.
- Để phần mở bài gây được sự chú ý với người đọc, người viết có thể mở bài bằng cách trích danh ngôn có nội dung, ý nghĩa đúng với vấn đề hoặc mở bài bằng cách dẫn dắt nội dung bằng câu chuyện nhỏ liên quan đến nội dung của đề bài hoặc mở bài bằng cách đặt câu hỏi.

2.6.2. Kỹ năng viết kết bài

Kết bài phải khái quát được vấn đề, từ đó phải nêu ra được bài học nhận thức và hành động; Bày tỏ suy nghĩ riêng của người viết.

- Kết bài cũng phải tuân theo nguyên tắc: Viết ngắn gọn, khái quát trong một đoạn văn khoảng 5 đến 7 dòng.
- Kết bài cũng có thể mượn câu danh ngôn, câu thơ... phù hợp với nội dung nêu ở phần thân bài.

2.7. Kỹ năng lựa chọn và phân tích dẫn chứng.

- Trong bài nghị luận xã hội, người viết phải huy động cả dẫn chứng trong sách vở và thực tế đời sống.
- Mục đích của việc đưa dẫn chứng vào bài văn nghị luận xã hội là để người đọc người nghe tin vào lý lẽ, lập luận của người viết nên dẫn chứng đưa vào bài văn phải thật chính xác, toàn diện tránh đưa dẫn chứng một cách tràn lan, lệch hoặc không sát với vấn đề nghị luận. Dẫn chứng cần phải đan xen trong bài viết. Khi đưa dẫn chứng cần có sự phân tích dẫn chứng để cho bài văn sâu sắc.

2.8. Kỹ năng diễn đạt, triển khai ý và kỹ năng trình bày của bài văn nghị luận xã hội.

- Kỹ năng diễn đạt: Bài viết phải thể hiện được quan điểm, lập trường tư tưởng của người viết đối với vấn đề đặt ra trong bài văn. Để làm được điều đó người viết phải xác định được tư cách của người viết đối với vấn đề đặt ra trong đề bài.

+ Bài viết diễn đạt trong sáng dễ hiểu, tự nhiên, linh hoạt, ngắn gọn, súc tích, lập luận chặt chẽ. Lời văn có sự kết hợp giữa lý và tình. Tránh viết lan man, dài dòng và sử dụng những từ ngữ xa lạ.

- Kỹ năng triển khai ý: triển khai ý một cách rõ ràng, mạch lạc, khoa học tuân thủ theo những thao tác kỹ năng, trình tự sắp xếp các luận điểm, luận cứ.

- Trình bày bài văn phải sạch đẹp, rõ ràng, khoa học.

- Để bồi dưỡng thêm kỹ năng trình bày, diễn đạt học sinh có thể đọc tham khảo các bài văn mẫu- các bài nghị luận hay ở các sách tham khảo hay của học sinh giỏi đạt điểm cao.

3. Kỹ năng làm các dạng bài nghị luận xã hội cụ thể

3.1. Bài nghị luận về một tư tưởng đạo lý

3.1.1. VI dụ

R.Ta-go, nhà thơ Ấn Độ cho rằng: *Thà làm một bông hoa sen nở khi thấy mặt trời rồi mất hết tinh nhụy, còn hơn giữ nguyên hình nụ búp trong sương lạnh vĩnh cửu của mùa đông.*

Suy nghĩ của anh (chị) về nhận định trên.

*** Tìm hiểu đề:**

- Xác định nội dung nghị luận của đề văn: Trong cuộc sống phải biết sống và cống hiến hết mình còn hơn sống nhút nhát, thụ động.
- Thao tác lập luận sử dụng trong bài văn: Giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận.
- Phạm vi kiến thức: Kiến thức thực tế trong cuộc sống xã hội mà người viết đã trải nghiệm, đã từng bắt gặp.

***Lập dàn ý**

- **Mở bài:** Giới thiệu dẫn dắt vấn đề nghị luận
- **Thân bài:**

Giải thích ý nghĩa của lời nhận định

- *Hoa sen:* Là loài hoa ủ mầm trong bùn đất tối khuất, nhơ bẩn nhưng mạnh mẽ vươn lên. Hoa sen là biểu tượng cho phẩm cách thanh sạch, biết vươn lên trong cuộc sống của con người.
- *Mặt trời:* Đó là ánh sáng vĩnh cửu đem lại sự sống cho vạn vật. Mặt trời tượng trưng cho sức sống mạnh mẽ, sự huy hoàng.
- *Nụ búp:* Ẩn dụ cho cái non nớt, nhút nhát, e sợ của con người.
- *Sương lạnh vĩnh cửu:* là môi trường lạnh giá, khắc nghiệt, ở đó vạn vật phải ẩn mình, thu mình, không thể sinh sôi phát triển. Vì thế nó tượng trưng cho những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

=> *Ý nghĩa câu nói:* Ý kiến của Ta-go là một triết lí sống mạnh mẽ, tích cực và tiên bộ. Trong cuộc sống có rất nhiều khó khăn thử thách, nhưng nếu biết sống và cống hiến hết mình ta sẽ nhận được thành quả xứng đáng. Nếu sống nhút nhát, thụ động thì cuộc đời thật nhạt nhẽo, vô nghĩa.

Bàn luận, mở rộng vấn đề

a. Tại sao nên chọn cách sống như “bông hoa sen”?

- Cuộc sống rất quý giá nhưng lại ngắn ngủi, và chỉ đến duy nhất một lần. Ta phải sống thế nào cho xứng đáng, phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những tháng năm đã sống hoài, sống phí. Ta cần có một trái tim đầy nhiệt huyết để sống hết mình, để cảm nhận từng hơi thở trong khoảnh khắc của đời mình.
- Đã là con người thì cần phải có ước mơ, lý tưởng và khát khao thực hiện những điều đó. Tuy nhiên, cuộc sống luôn ẩn chứa những khó khăn, thử thách và những điều tốt đẹp không bỗng dưng mà có. Thay vì để khó khăn đánh bại, ta hãy đón nhận chúng như một cơ hội để rèn luyện bản lĩnh của chính mình, để ta thêm trưởng thành.

- Khi ta chọn làm đồng nô sen nở trong ánh nắng trời cho là lúc ta sống hết mình và cống hiến hết mình. Ta sẽ có cơ hội được tỏa sáng, được khẳng định, lưu lại dấu chân trên con đường đã đi và tận hưởng những điều tuyệt diệu mà cuộc sống mang lại. Đó cũng chính là cách khiến cuộc sống của ta thêm ý nghĩa và trở nên có ích. Đó mới là cuộc sống đích thực của con người.

b. Tại sao không nên chọn cách sống như “nụ búp”?

- Nếu ta không dám đối mặt trước những khó khăn, thử thách của cuộc sống vì ta sợ sai lầm, sợ sẽ thất bại, sợ bị cười chê... để rồi mãi mãi ta sống trong vỏ bọc hèn nhát của mình. Đó là lối sống mòn, sống thừa, sống vô ích mà không được ai biết đến. Một “cuộc sống đang mòn ra, đang rỉ đi, đang nổi váng.”

- Cuộc sống không mục tiêu, ước mơ, hoài bão thật vô vị. Sống như thế thực chất chỉ là tồn tại mà thôi, là chết ngay cả khi đang sống.

Nâng cao

- Liệu có phải lúc nào ta cũng sống hết mình? Nếu cứ hết mình như thế sẽ có lúc ta kiệt sức. Vậy ta cần phải biết lượng sức mình, không phải lúc nào cũng nên lao về phía trước. Để đối mặt với mọi thử thách trên đường đời trước tiên ta phải trân trọng chính bản thân ta. Đừng nôn nóng theo đuổi mục đích mà quên mất bản thân mình.

- Có những phút giây ta nên thu mình lại khi đã cảm thấy mỏi mệt. Khi ấy không phải ta đang hèn nhát, chỉ là ta đang tìm kiếm chút bình yên cho tâm hồn, tìm được lại ý chí, lòng quyết tâm để tiếp tục tiến lên phía trước.

Bài học nhận thức và hành động

- Phê phán lối sống yếu mềm, thụ động, chỉ biết ngồi chờ vận may và sự thuận lợi.

- Cuộc sống của mỗi người được quyết định bởi sự tự nhận thức, bản lĩnh và nghị lực vươn lên không ngừng. Cuộc sống quá ngắn ngủi, hãy cứ cháy hết mình đến tận cùng của khát vọng, ước mơ.

3.1.2. Đặc điểm nhận diện loại đề nghị luận về một tư tưởng đạo lý.

- Tư tưởng đạo lý thường là quan điểm về đạo đức, thế giới quan, nhân sinh quan của con người về văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, phương pháp, tư tưởng.

- Đề tài nghị luận về một hiện tượng đời sống: phong phú, đa dạng, bao gồm các vấn đề:

+ Về mục đích (lý tưởng, mục đích sống).

+ Về tâm hồn, tính cách (lòng yêu nước, lòng nhân ái, vị tha, bao dung độ lượng, tính trung thực, dũng cảm, chăm chỉ, cần cù, thái độ hòa nhã, khiêm tốn, thói ích kỷ, ba hoa, vụ lợi...).

+ Về quan hệ gia đình (tình mẫu tử, tình anh em...), quan hệ xã hội (tình đồng bào, tình thầy trò, tình bạn...).

+ Về cách ứng xử, những hành động của mỗi người trong cuộc sống.

- Hình thức trình bày: đề nghị luận về một tư tưởng đạo lý thường được trình bày dưới dạng một danh ngôn, một phương ngôn hoặc một câu nói nổi tiếng, cũng có khi vấn đề tư tưởng đạo lý đó được hỏi trực tiếp.

- yêu cầu của đề thường được trình bày dưới dạng *suy nghĩ về ý kiến trên, giải thích và bình luận ý kiến trên*.

3.1.3. Cách làm bài nghị luận về một tư tưởng đạo lý

* Kết cấu thông thường của một bài nghị luận xã hội về tư tưởng đạo lý gồm ba phần:

MỞ BÀI

- Dẫn dắt, giới thiệu tư tưởng, đạo lý cần bàn luận
- Mở ra hướng giải quyết vấn đề.

THÂN BÀI

1. Giải thích tư tưởng, đạo lý cần bàn luận: 0,5 điểm

(Trả lời câu hỏi: *là gì?*)

Khi giải thích cần lưu ý:

- Bám sát tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu, tránh suy diễn chủ quan, tùy tiện.
- Chỉ giải thích những từ ngữ, hình ảnh còn ẩn ý hoặc chưa rõ nghĩa.
- Phải đi từ yếu tố nhỏ đến yếu tố lớn: giải thích từ ngữ, hình ảnh trước, rồi mới

khái quát ý nghĩa của toàn bộ tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu.

2. Bàn luận tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu: 2,0 điểm

a. Lí giải vấn đề. (Trả lời câu hỏi: *tại sao?*)

+ Giải thích: người viết phải cắt nghĩa, làm sáng tỏ về ý nghĩa của đề, làm rõ chủ đề. Thường người viết sẽ cắt nghĩa theo từng vế câu, từng phần của câu nói, mỗi phần được giải thích sẽ tương đương với một luận điểm lớn của bài văn. Khái quát nội dung chính của tư tưởng đạo lý đó.

b. Đánh giá, luận bàn về vấn đề đặt ra trong nhận định của đề bài. (Trả lời một số câu hỏi nhằm lật ngược vấn đề, nhìn nhận vấn đề trong nhiều chiều, nhiều góc độ, thấu đáo hơn, tránh áp đặt khiên cưỡng, ví dụ: *có ngoại lệ hay không?, vấn đề có thể đúng, sai trong những hoàn cảnh khác nhau như thế nào?.v.v...*)

b1. Bàn luận về mức độ đúng đắn, chính xác, sâu sắc của tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu:

Khi bàn luận nội dung này, cần lưu ý:

- Phân tích, chia tách tư tưởng đạo lý thành các khía cạnh để xem xét, đánh giá.
- Dùng lí lẽ, lập luận và dẫn chứng để chứng minh tính đúng đắn, đồng thời bác bỏ những biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề tư tưởng, đạo lý được bàn luận.
- Khi bàn luận, đánh giá cần thận trọng, khách quan, có căn cứ vững chắc.

b2. Bày tỏ quan điểm để bàn luận về mức độ đầy đủ, toàn diện của tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu:

Khi bàn luận nội dung này, cần lưu ý:

- Người viết nên tự đặt ra và trả lời các câu hỏi: Tư tưởng đạo lý ấy đã đầy đủ, toàn diện chưa? Có thể bổ sung thêm điều gì?
- Người viết cần lật đi lật lại vấn đề, xem xét từ nhiều góc độ, nhiều quan hệ để đánh giá và bổ sung cho hợp lí, chính xác.
- Người viết cần có bản lĩnh, lập trường tư tưởng vững vàng, cần có suy nghĩ riêng, dám đưa ra chính kiến riêng, miễn là có lí, có tinh thần xây dựng và phù hợp đạo lí.

3. Rút ra bài học nhận thức và hành động trong cuộc sống: 0,5 điểm

Khi đưa ra bài học nhận thức và hành động, cần lưu ý:

- Bài học phải được rút ra từ chính tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu, phải nương tựa tuổi trẻ, phù hợp và thiết thực với tuổi trẻ, tránh chung chung, trừu tượng.
- Nên rút ra 2 bài học, một về nhận thức, một về hành động.
- Bài học cần được nêu chân thành, giản dị, tránh hô khẩu hiệu, tránh hứa suông hứa hão.

KẾT BÀI

- Đánh giá ngắn gọn, khái quát về tư tưởng, đạo lý đã bàn luận.
- Phát triển, liên tưởng, mở rộng, nâng cao vấn đề.

3.1.4. Các đề văn luyện tập.

Đề 1.

Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 600 từ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về lời tâm sự của Helen Keller: *“Tôi đã khóc khi không có giày để đi cho đến khi tôi nhìn thấy một người không có chân để đi giày”*.

Hướng dẫn: Bài làm cần nêu được các ý chính sau:

Giải thích ý nghĩa của lời nhận định

- *Tôi đã khóc khi không có giày để đi:* Trạng thái tâm lý buồn tủi, đau khổ, xấu hổ... khi thiếu thốn về vật chất.

- *Khi nhìn thấy một người không có chân để đi giày:* Nhìn thấy sự khiếm khuyết, thiệt thòi của người khác. So sánh với mình chợt nhận thấy mình còn may mắn, hạnh phúc hơn họ.

- Ý nghĩa câu nói: Câu nói là lời nhắc nhở mỗi người hãy bằng lòng với hoàn cảnh, tự tin lạc quan vươn lên trong cuộc sống, đừng buồn tủi vì những thiếu thốn, khiếm khuyết của bản thân.

Bàn luận, mở rộng vấn đề

- Trong cuộc sống có rất nhiều người đã từng khóc khi gặp những thiếu thốn (về vật chất hoặc tinh thần); những chông gai, khó khăn trắc trở. Và từ đó họ buông xuôi, sống bị quan, chán nản, thiếu ý chí, nghị lực vươn lên, cuộc sống của họ trở thành vô nghĩa.

- Nhưng rất nhiều người dù hoàn cảnh đầy bi đát, đen tối nhưng họ vẫn cố gắng nỗ lực phấn đấu bằng thái độ lạc quan, bằng niềm tin vào chính mình. Bởi những người đó đã biết nhìn rộng ra xung quanh để nhận thức được rằng những thiếu thốn của mình chẳng đáng gì so với người khác (Dẫn chứng).

- Cuộc sống không phải lúc nào cũng là thảm đỏ rải đầy hoa hồng mà luôn có nhiều chông gai thử thách. Con người không thể quyết định được hoàn cảnh của mình nhưng cần có nghị lực để vượt qua hoàn cảnh đó.

Bài học nhận thức và hành động

- Lời tâm sự của Helen Keller là thông điệp muốn nhắn gửi cho mọi người: đừng bao giờ được cúi đầu tuyệt vọng trước những bất hạnh, những trắc trở, những khó khăn trong cuộc sống.

- Tương lai của mỗi người phụ thuộc vào sự nỗ lực của bản thân, cố gắng rèn luyện đạo đức và học tập, biết đồng cảm, chia sẻ hình thành chí tiến thủ, có nghị lực vượt qua những bất hạnh trong cuộc sống.

Đề 2.

Ann (CN) nay giai thich va binh luan cau noi cua Tuan Tu: *Người chê ta mà chê phải là thầy ta, người khen ta mà khen phải là bạn ta, những kẻ vuốt ve nịnh bợ ta chính là kẻ thù của ta vậy.*

Hướng dẫn: Bài làm cần nêu được các ý chính sau:

+ **Giải thích câu nói của Tuân Tử.**

- Người chê ta là người chỉ ra những sai sót, những điểm hạn chế của ta. Chê phải là nói đúng những điểm hạn chế của ta, không thêm bớt, không miệt thị. Là thầy ta, là người dạy ta khôn lớn trưởng thành hơn. Là người ta phải biết ơn, biết lắng nghe, biết chân trọng.

- Người khen ta là người nói lên những điểm tốt của ta, biểu dương những thành tích của ta. Khen phải là nói đúng, biểu dương đúng, không phóng đại.

Là bạn ta: là người hiểu ta, yêu quý ta và luôn ở bên cạnh ta.

- Những kẻ vuốt ve nịnh bợ ta: luôn nói những điều làm ta hài lòng, ca ngợi ta... không nói thật lòng và nói không đúng đó chính là kẻ thù của ta. Chính vì thế là kẻ không yêu quý ta, không muốn tốt cho ta, sẵn sàng hại ta.

+ **Bình luận câu nói.**

- Câu nói trên chính là một chân lí mà chúng ta phải suy ngẫm. Mỗi người đều có những điểm hạn chế, những sai sót mà bản thân không thể tự nhận thấy, nếu được chê phải, ta sẽ hiểu điểm yếu của mình và có cơ hội sửa chữa để tiến bộ hơn. Nếu ta được động viên khuyến khích, được khen đúng và kịp thời ta càng có thêm động cơ để phấn đấu để vươn lên trong cuộc sống. Nếu ta quen với sự nịnh bợ, ta dễ thành tự phụ, không hiểu bản thân, không cố gắng hoàn thiện bản thân... dần dần ta sẽ trở thành kém cỏi.

+ **Bàn luận mở rộng vấn đề.**

- Câu nói trên giúp ta có cách đánh giá nhìn nhận đúng đắn về thái độ của những người xung quanh đối với ta. Biết đâu là đúng, đâu là sai, đâu là bạn, đâu là thù, biết trân trọng những cách đánh giá đúng để giúp mình tiến bộ.

- Trong cuộc sống cũng có người thích được nịnh bợ, không thích bị chê trách. Điều này dẫn đến những cách ứng xử sai lầm, những người như vậy không có cơ hội để tiến bộ, không có bạn.

+ **Bài học nhận thức và hành động cho bản thân.**

- Luôn nghiêm khắc với bản thân, tiếp thu ý kiến và trân trọng ý kiến của những người xung quanh với mình, luôn có ý thức học hỏi để vươn lên trong cuộc sống.

- Tránh thói xu nịnh và cần có thái độ dứt khoát, rõ ràng với những kẻ xu nịnh.

Đề 3

Thầy Nguyễn Ngọc Ký từng tâm sự: Con người ta chỉ sợ khiếm khuyết tâm hồn, đó là mầm tai họa, còn bất cứ khiếm khuyết nào trên cơ thể cũng không đáng sợ nếu ta dũng cảm đối diện và vượt qua để trở thành người không khiếm khuyết. (Theo báo **Văn nghệ trẻ** ngày 16-11-2008)

Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 600 từ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về lời tâm sự trên.

Hướng dẫn: Bài làm cần nêu được các ý chính sau:

+ **Giải thích câu nói.**

- *Khiếm khuyết* là sự thiếu hụt, là sự không hoàn hảo, không hoàn thiện

- *Kiểm khuyết trên cơ thể*: là nung người dị tật, tàn tật, khuyết tật... Kiểm khuyết trên cơ thể dễ nhìn thấy và có thể sửa chữa được bằng sự can thiệp của y học hoặc vượt qua bằng ý chí, nghị lực... Nó không đáng sợ.

- Những người tình cảm lệch lạc, hẹp hòi, hời hợt, tâm hồn đen tối, tù túng, yếu đuối... là người *khiếm khuyết tâm hồn*. Khiếm khuyết tâm hồn vô hình nên khó sửa chữa và dễ dẫn con người đến hành vi xấu xa, tàn bạo, độc ác. Nó là mầm tai họa nên thật đáng sợ.

- Câu nói đề cao vai trò của đời sống tâm hồn đối với mọi người.

+ **Bình luận câu nói.**

Vai trò, ý nghĩa của đời sống tâm hồn.

- Tâm hồn làm nên nét đẹp nhân văn trong mỗi con người và ý nghĩa cuộc đời. Tâm hồn cao đẹp, trong sáng, lành mạnh có tác động tích cực đến việc hình thành và khẳng định nhân cách của mỗi con người, góp phần xây dựng xã hội thân thiện, nhân ái...(nêu dẫn chứng)

- Khiếm khuyết trong tâm hồn sẽ làm đời sống tinh thần của mỗi con người trở nên nghèo nàn, lệch lạc, dễ dẫn đến sự đố kỵ, thói đa nghi, cố chấp, ích kỷ, vô cảm, các hành vi bất nhân và tội ác dễ dàng hình thành. Mất tâm hồn sẽ mất nhân cách (nêu dẫn chứng).

+ **Bàn luận mở rộng vấn đề.**

- Cần phải nuôi dưỡng, bồi dưỡng ngọn lửa tâm hồn cho con người, nhất là cho thế hệ trẻ

- Thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa dễ làm thanh niên thờ ơ, sao nhãng việc bồi dưỡng tâm hồn. Hậu quả là làm xuất hiện trong xã hội nhiều lối sống lệch lạc, nhiều tội ác, nhiều con người thiếu nhân cách...

- Bồi dưỡng tâm hồn là việc làm cần thiết đối với mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội.

+ **Bài học nhận thức và hành động cho bản thân.**

- Câu nói thể hiện một quan niệm đúng đắn, tích cực, giúp con người biết cách phấn đấu để hoàn thiện nhân cách, nâng cao phẩm giá.

- Hướng tới sự phát triển hoàn thiện: khỏe mạnh về thể chất, phong phú, cao đẹp về tâm hồn là cần thiết cho mỗi người, nhất là giới trẻ...

Đề 4. Tham khảo đề thi THPT Quốc gia 2013, Khối D

Đi dọc đất nước với tâm nguyện tìm hiểu cội nguồn bằng trải nghiệm của chính mình, chàng trai Việt kiều Trần Hùng John có nhận xét:

"Phần nhiều người Việt Nam có tính cách thụ động, là những người đi theo chứ không phải tiên phong. Nếu có ai đó đi trước và thử trước, tôi sẽ theo sau chứ không bao giờ là người dẫn đường. Áp lực xã hội khiến bạn phải đi theo con đường đã được vẽ sẵn".

(John đi tìm Hùng, NXB Kim Đồng 2013, Tr 113)

Anh/ chị có đồng tình với ý kiến trên không? Hãy trao đổi với Trần Hùng John và bày tỏ quan điểm sống của chính mình.

Hướng dẫn: Đề cần triển khai các ý sau:

1. Trao đổi với Trần Hùng John

a. Giải thích

- Thụ động là chịu sự chi phối, chỉ biết làm theo, nghe theo người khác mà thiếu chủ động sáng tạo.

- Ý kiến này muốn đề cập đến tính cách thụ động, được xem là tính cách của phần nhiều người Việt Nam. Trước hết là thụ động trong việc lựa chọn, dẫn thân, mở lối cho cuộc sống của mình, đồng thời nêu ra một vài biểu hiện cũng như nguyên nhân dẫn tới tính cách này.

b. Trao đổi với Trần Hùng John

- Thí sinh có thể đồng tình, không đồng tình hoặc đồng tình phần nào với ý kiến của Trần Hùng John. Dù theo khuynh hướng nào thì khi trao đổi cũng phải có lý lẽ, có căn cứ xác đáng và có thái độ bàn luận nghiêm túc, thiện chí.

2. Quan điểm sống của bản thân

- Từ việc trao đổi với ý kiến của Trần Hùng John, thí sinh tự đề ra quan điểm sống cho bản thân mình, đề ra được phương hướng, hành động để thực hiện quan điểm sống ấy.

- Thí sinh được tự do bày tỏ quan điểm sống của mình, nhưng phải có thái độ chân thành, nghiêm túc, cầu tiến.

Đề 5. Tham khảo đề thi THPT Quốc gia 2015

Có ý kiến cho rằng: “Việc rèn luyện kỹ năng sống cũng cần thiết như việc tích lũy kiến thức”.

Anh/ chị hãy viết bài văn nghị luận khoảng 600 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về vấn đề trên.

Hướng dẫn: Đề cần triển khai các ý sau:

- Giải thích: khái niệm kỹ năng sống, kiến thức

=> Tầm quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng giải quyết tình huống cũng cần thiết như việc tích lũy kiến thức.

- Bàn luận:

+ Khẳng định ý kiến nêu ra là đúng hay sai, hợp lý hay không hợp lý.

+ Bày tỏ thái độ, suy nghĩ về ý kiến bằng những lý lẽ, dẫn chứng phù hợp, có sức thuyết phục.

- Bài học nhận thức và hành động, rút ra bài học phù hợp cho bản thân

3.2. Bài nghị luận về một hiện tượng đời sống.

3.2.1. Ví dụ

Suy nghĩ của anh (chị) về nạn bạo lực học đường hiện nay.

Hướng dẫn:

*** Tìm hiểu đề:**

- Xác định nội dung nghị luận của đề văn là: Nạn bạo lực học đường ngày nay.

- Thao tác lập luận sử dụng trong bài văn: Giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận.

- Phạm vi kiến thức: Kiến thức thực tế cuộc sống xã hội mà người viết đã từng bắt gặp.

***Lập dàn ý**

- **Mở bài:** Giới thiệu dẫn dắt vấn đề nghị luận

- 1 nan đai:

+ Giải thích: bạo lực học đường là những hành vi bạo lực, bao gồm cả bạo lực thân thể và bạo lực tinh thần diễn ra trong môi trường học đường.

+ Thực trạng của nạn bạo lực học đường trong xã hội hiện nay: nạn bạo lực học đường trong xã hội hiện nay đã trở thành một vấn nạn, nó diễn ra dưới nhiều hình thức và ở nhiều góc độ khác nhau. Đó là hành vi bạo lực giữa học sinh với học sinh, giữa thầy cô giáo với học sinh và giữa học sinh với thầy cô giáo.(lấy những ví dụ cụ thể).

+ Những hậu quả do nạn bạo lực học đường gây ra.

. Hậu quả đối với cá nhân.

. Hậu quả đối với xã hội.

+ Những nguyên nhân của nạn bạo lực học đường.

. Nguyên nhân chủ quan.

. Nguyên nhân khách quan.

+ Những giải pháp cho nạn bạo lực học đường hiện nay.

. Giải pháp tình thế.

. Giải pháp lâu dài.

- Kết bài: Suy ngẫm về vai trò và trách nhiệm của cá nhân mình trong việc góp phần ngăn ngừa và tiến tới chấm dứt nạn bạo lực học đường.

3.2.2. Đặc điểm nhận diện loại đề nghị luận về một hiện tượng đời sống.

- Đề tài: Kiểu bài này lấy một hiện tượng xảy ra trong đời sống để bàn bạc. Từ hiện tượng này, người nghị luận phải phân tích, tìm ra ý nghĩa về hiện tượng đời sống mà bàn bạc, đánh giá. Nội dung bàn bạc của nó gắn chặt với đời sống, sát hợp với trình độ nhận thức của học sinh. Có ba loại hiện tượng đời sống thường được đề cập đến trong đề bài: hiện tượng tốt hoặc hiện tượng xấu, hiện tượng vừa tốt vừa xấu.

+ Chủ đề của bài là những vấn đề đã và đang diễn ra trong đời sống chính trị xã hội, thu hút sự quan tâm của toàn xã hội, có nhiều ảnh hưởng đến thanh niên và liên quan đến thanh niên, ảnh hưởng đến đời sống của con người, xã hội như những hiện tượng về tai nạn giao thông, hiện tượng môi trường bị ô nhiễm, những tiêu cực trong thi cử, nạn bạo hành trong gia đình, phong trào thanh niên tiếp sức mùa thi, cuộc vận động giúp đỡ đồng bào hoạn nạn, cuộc đấu tranh chống nạn phá rừng, những tấm gương người tốt việc tốt...

- Đề thường được trình bày dưới dạng câu hỏi trực tiếp.

3.2.3. Cách làm bài nghị luận về một hiện tượng đời sống.

Bài nghị luận về một hiện tượng đời sống có thể được triển khai theo sơ đồ dàn ý sau:

MỞ BÀI

- Giới thiệu hiện tượng xã hội cần nghị luận

- Mở ra hướng giải quyết vấn đề.

THÂN BÀI

Giải thích những khái niệm có thể xuất hiện trong hiện tượng xã hội cần nghị luận. (Trả lời câu hỏi: là gì?)

Bàn luận về hiện tượng đời sống

- Nêu các **biểu hiện** của hiện tượng đó trong thực tế cuộc sống xã hội (Trả lời câu hỏi: *như thế nào?*)

- **Lí giải** nguyên nhân có hiện tượng xã hội trên? (Trả lời câu hỏi: *vì sao?*)

- Hậu quả :

+ **Đánh giá** về hiện tượng xã hội đó - (Trả lời các câu hỏi: *hiện tượng xã hội ấy có sự chi phối, tác động tích cực/tiêu cực tới cuộc sống con người? Tại sao cần ủng hộ, phát triển/ đấu tranh xóa bỏ hiện tượng xã hội ấy?*)

+ **Luận bàn** về cách nhìn nhận, giải pháp... đối với hiện tượng xã hội đó. (Trả lời một số câu hỏi nhằm lật ngược vấn đề, nhìn nhận vấn đề trong nhiều chiều, nhiều góc độ, thấu đáo hơn, tránh áp đặt khiên cưỡng, ví dụ: *hiện tượng ấy cần được xã hội nhìn nhận như thế nào cho thấu đáo? Có nên chỉ khen/chê một chiều? Cần đánh giá như thế nào về tính lịch sử, thời đại của hiện tượng? Cần có sự tham gia của những lực lượng xã hội nào trong việc tác động tới hiện tượng trên?..v.v...)*

Bài học về nhận thức và hành động (Giải pháp)

Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân (quan niệm của cá nhân đối với vấn đề xã hội đó và trách nhiệm của cá nhân nhằm góp phần cải thiện thực trạng trên).

KẾT BÀI

- Đánh giá chung về sự việc, hiện tượng đời sống đã bàn luận.

- Phát triển, liên tưởng, mở rộng, nâng cao vấn đề.

3.2.4. Các đề văn luyện tập.

Đề 1:

Anh (chị) suy nghĩ gì về lối sống buông thả của một số thanh niên trong xã hội hiện nay? Hãy trình bày suy nghĩ của mình trong một bài văn khoảng 600 từ.

Hướng dẫn

1. Giới thiệu dẫn dắt vấn đề.

2. Giải thích thế nào là lối sống buông thả?

- Sống buông thả là sống theo sở thích ích kỉ của cá nhân.

- Đi ngược lại kỉ cương, phép tắc và những chuẩn mực đạo đức của gia đình, xã hội.

- Sống thiếu lí tưởng, thiếu văn hóa, thiếu nhân cách.

3. Thực trạng của lối sống buông thả trong một bộ phận thanh niên hiện nay.

- Họ là những học sinh, sinh viên, thanh niên lười học tập, lười lao động trở thành gái bao, gái gọi, chồng hờ, bảo kê, cờ bạc, chơi bời, rượu bia, hút hít...

- Họ là những người sống dựa dẫm, ăn bám.

4. Nguyên nhân nào dẫn đến lối sống buông thả?

- Trước hết, bắt nguồn từ cái nôi giáo dục của gia đình.

+ Gia đình giàu có, thừa tiền, trong nhà có nhiều người giúp việc, con cái không phải làm gì, sinh ra ỉ nại, ăn chơi buông thả.

+ Gia đình nghèo nhưng con cái lại thích ăn ngon mặc đẹp, sống sung sướng nên đua đòi.

+ Hoặc ông bà, cha mẹ có lối sống buông thả.

+ Cha mẹ thường xuyên đi xa không có điều kiện gần gũi, giáo dục con cái.

+ Cha mẹ chiều chuộng, chưa có phương pháp giáo dục.

- 1 nư nai, pnia nna trưong va xa nọi, biệp pnap giao dục cò kni cnura den nơi đến chốn.

- Ý thức bản thân: đây là nguyên nhân chủ yếu.

+ Lười học tập và lao động.

+ Thích hưởng thụ.

+ Thích đua đòi.

+ Nhận thức thiên cận, sống gấp. Sống hôm nay không biết ngày mai, không ước mơ, lí tưởng, khi đã sa chân rồi thì mặc cảm, buông xuôi, thiếu ý chí, nghị lực vươn lên.

5. **Hậu quả**

- Gia đình bất hạnh, bản thân hư hỏng, có khi dẫn đến những hành động tiêu cực.

- Xã hội nhức nhối về những tệ nạn xã hội.

- Ảnh hưởng đến sự phát triển tương lai của đất nước.

6. **Rút ra bài học về nhận thức và hành động**

Để cuộc sống gia đình an lành, no ấm, xã hội văn minh, hạnh phúc mỗi gia đình cần có trách nhiệm quan tâm, giáo dục con em sống có kỉ cương, phép tắc.

- Nhà trường cần quan tâm giáo dục thường xuyên.

- Xã hội cần ngăn chặn tận gốc những nguyên nhân gây ra các tệ nạn.

- Bản thân mỗi thanh niên cần có ý thức sống đẹp, sống lành mạnh, có văn hóa, có nhân cách, có trách nhiệm với gia đình, xã hội để được mọi người yêu quý, tôn trọng.

Đề 2.

Suy nghĩ của anh (chị) trước sự kiện Trung Quốc đã và đang tiến hành nhiều hoạt động trái phép nhằm xâm phạm lãnh hải nước ta tại vùng biển đảo Hoàng Sa và Trường Sa?

Bài làm cần nêu được các ý chính sau:

- Trình bày đúng như trong thực tế những hoạt động trái phép của Trung Quốc tại vùng biển Hoàng Sa và Trường Sa.

- Phân tích để chỉ ra bản chất của những hoạt động đó. Đặc biệt nhấn mạnh tính chất sai trái trong đó.

- Hậu quả, những tác động của sự kiện trên đối với mỗi cá nhân và toàn xã hội.

- Phản ánh đúng như trong thực tế những hoạt động của Chính phủ và quân đội, nhân dân ta nhằm đối phó với phía Trung Quốc, giữ vững chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam.

- Trình bày quan điểm về nhận thức và phương châm hành động của cá nhân trước sự kiện trên.

Đề 3.

Hiện nay, không ít bạn trẻ đang lãng phí “chiếc bánh thời gian” của mình vào những trò chơi vô bổ thì người “Thanh niên trẻ tiêu biểu thành phố Hồ Chí Minh 2007”

Nguyễn Hữu Ân lại dành hết chiếc bánh thời gian của mình cho những người bệnh ung thư giai đoạn cuối.

(theo Tạ Minh Phương, báo điện tử Nguoiduongthoi.com.vn).

Em nay day to y kien cua minh ve nien tuong tren.

Hướng dẫn:

*** Mở bài**

- Giới thiệu vấn đề nghị luận (Cách sử dụng thời gian của thanh niên hiện nay).

*** Thân bài**

- Nêu hiện tượng Nguyễn Hữu Ân đã dành hết thời gian của mình cho những người bệnh ung thư giai đoạn cuối. Đó là hành động có ý nghĩa tích cực đối với đời sống xã hội, tấm lòng tương thân, tương ái để vươn lên.
- Trong cuộc sống cũng có rất nhiều những hành động tốt đẹp mà chúng ta thường bắt gặp (D/c Phong trào hiến máu nhân đạo, tiếp sức mùa thi của học sinh, sinh viên).
- Phê phán hiện tượng tiêu cực của thanh niên học sinh trong việc sử dụng thời gian vào những trò chơi vô bổ.
- Đưa ra một số giải pháp để sử dụng thời gian hiệu quả, tránh việc sử dụng thời gian tiêu cực.
 - + Nêu phương hướng, suy nghĩ trước hiện tượng đời sống.
- * Kết bài:** Khái quát vấn đề
 - Cần có lối sống tích cực, nghị lực vượt khó vươn lên, tinh thần tương thân, tương ái.

3.3. Loại bài nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

3.3.1. Ví dụ:

Từ câu chuyện gia đình người đàn bà hàng chài trong tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa* của nhà văn Nguyễn Minh Châu, anh (chị) hãy nói lên những suy nghĩ của mình về nạn bạo lực gia đình trong xã hội ta hiện nay.

Hướng dẫn:

Bài làm cần nêu được các ý chính sau:

Câu chuyện gia đình người đàn bà hàng chài trong tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa* của nhà văn Nguyễn Minh Châu.

+ Đó là một gia đình dân chài rất nghèo sống trên chiếc thuyền lưới vó rách nát, lại đông con. Người chồng thường xuyên đánh đập vợ một cách dã man. Người vợ nhẫn nhục chịu đựng, những đứa con bị tổn thương... Câu chuyện đem đến một cái nhìn cảm thương với số phận đau đớn, bất hạnh của người phụ nữ, đồng thời chứa đựng những bài học xã hội, nhân sinh sâu sắc, mới mẻ.

Nạn bạo lực gia đình trong xã hội ta hiện nay.

+ Giải thích khái niệm *Bạo lực gia đình*: Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với các thành viên khác trong gia đình.

+ Thực trạng nạn bạo lực gia đình, các hình thức bạo lực gia đình trong xã hội ta hiện nay.

+ Những nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên và hậu quả nghiêm trọng của nạn bạo lực gia đình đối với mỗi cá nhân, mỗi gia đình và toàn xã hội.

+ Những giải pháp để hạn chế và dần tiến tới chấm dứt nạn bạo lực gia đình.

Bài học và nên nề ban thân

+ Cần có nhận thức đầy đủ và đúng đắn về thực trạng, nguyên nhân và hậu quả của nạn bạo lực gia đình.

+ Có những hành động thiết thực phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân để góp phần hạn chế và dần tiến tới chấm dứt nạn bạo lực gia đình.

3.3.2. Đặc điểm nhận diện loại đề nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

- Đề được trình bày dưới hình thức trích dẫn một tác phẩm văn học trong hoặc ngoài chương trình, yêu cầu bình luận về vấn đề xã hội được đặt ra trong tác phẩm đó.

- Tác phẩm văn học được trích dẫn phải đặt ra những vấn đề xã hội phổ biến và vẫn có tính thời sự trong xã hội hiện nay.

3.3.3. Cách làm bài nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

- Mở bài: Giới thiệu vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học đó.

- Thân bài: Mô tả vấn đề xã hội tương tự trong xã hội ngày nay.

- Bàn luận về những hậu quả do hiện tượng xã hội đó gây ra đối với cá nhân và đối với toàn xã hội.

- Suy ngẫm về những nguyên nhân dẫn đến thực trạng xã hội đó.

- Tìm ra những giải pháp nhằm thay đổi và tiến tới chấm dứt thực trạng xã hội đó.

- Kết bài: Bàn về quan niệm của cá nhân đối với vấn đề xã hội đó và trách nhiệm của cá nhân nhằm góp phần cải thiện thực trạng trên.

3.3.4. Đề văn luyện tập.

Đề 1:

*Tôi yêu em: đến nay chừng có thể
Ngọn lửa tình chưa hẳn đã tàn phai;
Nhưng không để em bận lòng thêm nữa,
Hay hồn em phải gợn bóng u hoài.*

*Tôi yêu em âm thầm, không hi vọng,
Lúc rụt rè, khi hăm hực lòng ghen,
Tôi yêu em, yêu chân thành, đắm thắm,
Cầu em được người tình như tôi đã yêu em.*

(**Tôi yêu em** của Pu-skin, Ngữ văn 11- T2, T160, Ban cơ bản)

Anh (chị) hãy viết một bài văn khoảng 600 từ nói lên cảm nhận của mình về tình yêu của nhân vật trữ tình trong bài thơ trên và quan điểm của mình về một tình yêu đẹp.

Hướng dẫn

Bài làm cần nêu được các ý chính sau:

Cảm nhận về tình yêu của nhân vật trữ tình trong bài thơ.

- Tình yêu đơn phương, thầm lặng nhưng vô cùng mãnh liệt.

- Tình yêu *chân thành, đắm thắm* với đầy đủ mọi cung bậc cảm xúc ...

- Tình yêu của chàng trai dựa trên cơ sở đặt niềm vui, hạnh phúc của người mình yêu lên trên hạnh phúc của mình. Tình yêu đó chính là sự hi sinh trọn vẹn cho người mình yêu.

- Tình yêu của chàng trai trong bài thơ rất chân thành, say đắm và cao thượng nhưng quá tuyệt vọng.

Quan niệm của bản thân về một tình yêu đẹp.

- Tình yêu xuất phát từ cảm xúc chân thành, gắn với những rung động của con tim, không vụ lợi, không ích kỷ, không toan tính, phải biết trân trọng sự hi sinh cho người mình yêu, coi sự cho đi là hạnh phúc của mình.

- Phải phấn đấu để ở bên người mình yêu, cùng vun đắp hạnh phúc mãi mãi. Chỉ khi ở bên người mình yêu mới có thể cho đi những gì tốt đẹp, mới có thể hi sinh. Tình yêu đẹp phải có thành quả đẹp, như cái cây phải đơm hoa kết trái.

- Phải tránh những quan niệm tình yêu lệch lạc, sai lầm: Tình yêu dựa trên những tính toán vụ lợi, coi tiền tài, danh vọng là cơ sở để định giá tình yêu; tình yêu ích kỷ và mù quáng, dẫn đến những hành vi tàn nhẫn, phạm pháp; tình yêu viển vông phi thực tế: yêu thần tượng...

- Liên hệ thực tế: những tình yêu đẹp trong cuộc sống trước kia cũng như ngày nay.

Đề 2

Suy nghĩ của anh/chị về vấn đề lý tưởng sống của thanh niên thời nay từ câu thơ:

“ *Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh* ”

(**Tây Tiến**- Quang Dũng)

Hướng dẫn

***Giải thích**

- Lý tưởng sống: là mục đích sống cao đẹp của con người.

- Câu thơ “*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*” trong bài thơ **Tây Tiến** của Quang Dũng đã nói lên một phương châm sống, một triết lý sống của tuổi trẻ. Vì độc lập, tự do của tổ quốc, những người lính Tây tiến sẵn sàng hiến dâng cả tuổi thanh xuân của mình. Đó là lý tưởng sống cao đẹp “quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”.

*** Bàn luận**

- Để trở thành những công dân tốt cho xã hội, mỗi thanh niên cần phải có một lý tưởng sống cho mình. Đó là sống luôn hướng tới các giá trị chân, thiện, mỹ, luôn hướng tới sự chan hòa, chia sẻ, nhân ái, sống vì mọi người, cống hiến tài năng, sức lực cho đất nước, cố gắng hết mình trong các lĩnh vực. Đặc biệt khi tổ quốc lâm nguy, thanh niên phải sẵn sàng hiến dâng cuộc đời mình cho tổ quốc.

- Thời nay, đa số thanh niên sống có lý tưởng tham gia tích cực vào các lĩnh vực của đời sống xã hội như: bảo vệ đất nước, xây dựng đất nước, nghiên cứu khoa học. Họ sẵn sàng đến những nơi “đầu sóng ngọn gió” của đất nước để cống hiến tài năng và sức lực của mình (D/c). Những việc làm của họ đã chứng minh được rằng: “*Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên*”. Đây cũng chính là phương châm sống, lý tưởng sống của thế hệ trẻ ngày nay.

- Phê phán những biểu hiện sai trái của một bộ phận thanh niên ngày nay sống buông thả, không có lý tưởng, thích hưởng thụ, sống ỉ nại, dựa dẫm vào người khác, không quan tâm đến tình hình đất nước...

*** Bài học nhận thức và hành động (liên hệ bản thân).**

Đề 3. Tham khảo đề thi học sinh giỏi lớp 11 năm học 2011- 2012

Suy ngẫm của anh (chị) về ý nghĩa của bài thơ sau:

*Ví không có cảnh đông tàn
Thì không có cảnh huy hoàng ngày xuân
Nghĩ mình trong bước gian truân
Tai ương rèn luyện tinh thần thêm hăng.*
(Tự khuyên mình – Nhật kí trong tù – Hồ Chí Minh)

Hướng dẫn

1. Giải thích ý nghĩa của bài thơ.

- Bài thơ đề cập đến hiện tượng tự nhiên: Nếu không có cảnh mùa đông tàn thì cũng không có được cảnh huy hoàng của mùa xuân. Đông qua rồi mới đến xuân, đó là qui luật tất yếu của tự nhiên.

- Từ qui luật tự nhiên, bài thơ liên tưởng đến con người: Trong khó khăn gian khổ, nếu con người chịu đựng được, vượt qua được những khó khăn thử thách thì sẽ đến được với cảnh huy hoàng của cuộc sống.

- Những bước gian truân, tai ương gặp phải là những thử thách, rèn luyện làm cho tinh thần thêm hăng. Bài thơ thể hiện tinh thần lạc quan của người chiến sĩ cách mạng.

2. Bàn luận, mở rộng vấn đề.

- Khẳng định quan niệm của Bác trong bài thơ là hoàn toàn đúng:

+ Trong cuộc sống, không mấy ai không gặp khó khăn, gian khổ. Trước những trở ngại không được bi quan, chán nản mà phải giữ vững niềm tin vào lí tưởng, mục đích cuộc sống của mình.

+ Những vất vả, khó khăn gặp phải như cơn gió lạnh mùa đông. Nếu chịu đựng và vượt qua được mùa đông lạnh lẽo thì sẽ được sống trong cảnh huy hoàng của ngày xuân. Điều đó có nghĩa vượt qua gian khổ sẽ đến được với thành công. Niềm tin đó sẽ giúp chúng ta vươn lên trong cuộc sống. Chính trong gian khổ con người sẽ vững vàng hơn. Tai ương gặp trong cuộc đời sẽ giúp tinh thần thêm hăng hái. HS có thể lấy dẫn chứng (cuộc đời Bác Hồ và các chiến sĩ cách mạng trong đấu tranh là dẫn chứng hùng hồn về sự kiên trì, nhẫn nại, về quyết tâm vượt qua những thử thách, về niềm tin và tinh thần lạc quan cách mạng).

- Phê phán những kẻ sợ khó khăn gian khổ, hay nản chí ngã lòng, bi quan trước những khó khăn thử thách trong cuộc sống.

3. Bài học nhận thức và hành động.

- Sống ở trên đời, khi đã xác định được mục đích đúng đắn, muốn đi đến thành công thì phải trải qua những gian nan thử thách. Nếu vượt qua được chắc chắn sẽ đạt được điều ta mong muốn.

- Chấp nhận đương đầu với khó khăn thử thách, đem hết khả năng của mình góp phần vào sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước.

- Bài thơ giúp ta hiểu được qui luật tất yếu của cuộc sống, từ đó hăng hái học tập và rèn luyện.

V. Một số bài văn mẫu về nghị luận xã hội (GV trích đọc một số bài văn nghị luận xã hội hay để HS tham khảo cách viết)

Bài học sinh viết về đề: Tục ngữ Pháp có câu: "*Tiền bạc là người đầy tớ trung thành và là người chủ xấu*"(sách *Hướng dẫn ôn tập và làm bài nghị luận xã hội*- Tr 239)

v1. Các bài tập tự giải .

Đề 1

Trong truyện ngắn *Đời thừa*, nhà văn Nam Cao có viết:
"Kẻ mạnh không phải là kẻ giẫm lên vai kẻ khác để thỏa mãn lòng ích kỷ. Kẻ mạnh chính là kẻ giúp đỡ kẻ khác trên đôi vai của mình."

(*Ngữ văn 11 nâng cao, tập 1, NXB Giáo dục, 2007*)

Suy nghĩ của anh, chị về ý kiến trên.

Đề 2

Người xưa nói "*Không có cái hại nào lớn bằng không chịu sửa mình*" Tại sao? Anh, chị nghĩ là chúng ta nên tự sửa mình như thế nào?

Đề 3

Suy nghĩ của anh(chị) về thực trạng ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay?

Đề 4

Vấn đề sống thử trong một bộ phận thanh niên ngày nay?

Đề 5

Em hãy bày tỏ suy nghĩ của mình về hành động một học sinh đã quên mình cứu sống được ba em nhỏ bị đuối nước.

Đề 6

Người đi săn và con vượn

Có một người rất tài săn bắn. Nếu con thú rừng nào không may gặp bác ta thì hôm ấy coi như ngày tận số.

Một hôm, người đi săn xách nỏ vào rừng. Bác thấy một con vượn lông xám đang ngồi ôm con trên tảng đá. Bác nhẹ nhàng rút mũi tên bắn trúng tim con vượn mẹ.

Vượn mẹ giật mình, hết nhìn mũi tên lại nhìn về phía người đi săn bằng đôi mắt căm giận, tay không rời con. Máu ở vết thương từ từ rỉ ra loang khắp mũi tên.

Người đi săn đứng im chờ kết quả...

Bỗng vượn mẹ nhẹ nhàng đặt con nằm xuống, vợ vùi nắm bụi nhùi gói lên đầu con, rồi nó hái cái lá to, vắt sữa vào và đặt lên miệng con. Sau đó, vượn mẹ nghiêng răng giật phắt mũi tên ra, rú lên một tiếng ghê rợn rồi từ từ gục xuống.

Người đi săn đứng lặng. Hai giọt nước mắt từ từ lăn trên má. Bác mammals môi bẻ gãy cung nỏ và lặng lẽ quay gót ra về.

Từ đấy, bác không bao giờ đi săn nữa.

(Lep- tôn- xtôi)

Câu chuyện trên gợi cho anh (chị) những suy nghĩ gì?

PHẦN III: MỘT SỐ CHỦ ĐỀ VÀ BÀI VIẾT THAM KHẢO

A. CHỦ ĐỀ

CHỦ ĐỀ 1 : THÀNH CÔNG VÀ THẤT BẠI

I. Lý thuyết

♦ Thành công

- Thành công : đạt được kết quả, mục đích như dự định. Gần nghĩa với thành đạt – đạt kết quả tốt đẹp, đạt mục đích về sự nghiệp. Trái nghĩa với thành công là thất bại (Từ điển Tiếng Việt)

- Khát vọng, mong ước thành công là khát vọng chính đáng, đáng được trân trọng của con người. Chỉ có điều không nên bất chấp mọi thủ đoạn xấu xa để đạt được thành công. Thành công chỉ thực sự có ý nghĩa khi con người đạt được nó một cách chân chính, bằng những nỗ lực lao động, cố gắng, trí tuệ... của bản thân.

- Thành công là đích đến tốt đẹp nhưng đường đi đến thành công đôi khi không đơn giản, thậm chí, trái lại còn có nhiều chông gai, thử thách. Vì thế, thành công cũng là một thách thức về bản lĩnh, ý chí, sức mạnh thể chất, tinh thần của con người.

- Thành công là sự hội tụ của nhiều yếu tố chủ quan và khách quan. Vì thế để thành công, con người không chỉ cần phát huy sức mạnh nội tại mà còn phải biết tận dụng các nguồn lực bên ngoài.

- 1 nann cong can được nnin nnan tư nnieu goc dọ knac nnau. Co kni mục diện dề ra không đạt được nhưng lại thành công ở phương diện khác.

♦ **Thất bại**

- Đối lập với thành công là thất bại. Thất bại là không đạt được kết quả như dự định, mong muốn.

- Thất bại là một phần của đời sống. Không ai là không từng thất bại, dù nhỏ hay lớn. Do nhiều yếu tố chủ quan và khách quan mà con người không lường trước được nên thất bại là điều khó tránh khỏi.

- Con người phải biết chấp nhận thất bại và phải dũng cảm nhìn thẳng vào thất bại để rút ra bài học cho bản thân. Điều quan trọng không phải là thất bại bao lần mà là đối diện với nó, rút ra từ nó những kinh nghiệm xương máu cho bản thân để không lặp lại.

- Thất bại đôi khi là mẹ của thành công.

II. Thực hành, luyện tập

1. Hãy viết một bài văn ngắn (không quá 600 chữ) trình bày ý kiến của anh (chị) về nhận định sau :

“Thành công là tích số của: làm việc, may mắn và tài năng”

(Trích : *Những vòng tay âu yếm*, NXB Trẻ, Tp.HCM, 2003)

[1] Mở bài

- Dẫn dắt : chủ đề thành công

- Nêu câu nói

[2] Thân bài

● **Giải thích**

+ Thành công : kết quả tốt đẹp, thành tích, thành tựu mà con người đạt được sau những nỗ lực, cố gắng.

+ Tích số : phép nhân của các số, ở đây được hiểu là sự phối kết, nhân lên của các yếu tố tạo nên thành công.

+ Làm việc : hành động suy nghĩ, thể chất tiến hành một công việc nào đó.

+ May mắn : yếu tố thuận lợi do khách quan đem lại, nhờ đó mà con người có được thành công.

+ Tài năng : khả năng đặc biệt, sự khéo léo hơn người, trí sáng tạo vượt trội.

+ Ý cả câu : khẳng định thành công không tự nhiên mà có, nó là sự phối kết, nhân lên của nhiều yếu tố mà ở đây là làm việc, may mắn và tài năng.

● **Phân tích :**

- Vì sao “thành công lại là tích số của làm việc, may mắn và tài năng” ? Vì :

+ Muốn có thành công, điều đầu tiên là con người phải biết làm việc (trí óc, chân tay), không thể lười biếng. Làm việc chính là sự hiện thực hóa những suy nghĩ, những ý tưởng, những hoài bão, dự định tốt đẹp mà con người muốn đạt được. Làm việc là hành động thực tiễn để biến những mục tiêu sống của mỗi người thành hiện thực. VD : Ngô Bảo Châu làm việc cật lực 15 năm để giải bài toán về Bô đề; thành công của nghệ sĩ Phùng khi anh mai phục nhiều ngày trời mới chụp được bức ảnh trời cho.

+ Muốn có thành công, con người cũng cần có yếu tố may mắn, bởi may mắn sẽ giúp ta dễ dàng hoàn thành mục tiêu hoặc hoàn thành một cách thuận lợi, tốt đẹp những ý tưởng đặt ra. May mắn có khi chỉ là thứ “gia vị” cho bữa ăn nhưng cũng có khi nó là

cơm, là một nay các môn chính trên mâm cỗ. VD: Cung văn là Ngô Bảo Châu may mắn khi gặp được Giáo sư Gérard Laumon.

+ Song muốn có thành công, con người còn phải cần có tài năng nữa vì làm việc một cách thiếu suy nghĩ, thiếu các năng lực thực hiện thì thành công cũng khó mà đạt được, như lãnh tụ Lênin đã có lần nói: “Nhiệt tình + ngu dốt = phá hoại”. Và may mắn thì không phải lúc nào cũng đến và đến với mọi người. VD: Ngô Bảo Châu thể hiện tài năng toán học từ nhỏ.

+ Từ những phân tích trên có thể khẳng định: thành công của con người thường đòi hỏi nhiều yếu tố hợp lại. Mỗi yếu tố, bằng sức mạnh riêng của nó, sẽ góp phần tạo nên thành công.

- Vì sao trong câu nói trên thứ tự của các yếu tố tạo nên thành công lại là “làm việc, may mắn và tài năng”? Vì: người viết muốn nhấn mạnh yếu tố chủ quan; yếu tố khách quan chỉ là thứ yếu. Thêm nữa, có làm việc thì may mắn mới đến. May mắn chỉ đến với ai chịu khó làm việc. Còn tài năng chỉ là tiền đề, như Ê-đi-sơn đã nói: “*Trong thành công của tôi, chỉ có một % là thiên tài, còn 99% là mồ hôi và nước mắt*”.

● Bình luận:

+ Câu trên là rất đúng đắn, dễ tìm được sự đồng tình của nhiều người.

+ Tuy nhiên, để thành công con người còn phải có nhiều yếu tố khác nữa: sức khỏe, ý chí, nghị lực, phương pháp làm việc, thậm chí kể cả những thất bại trước đó...

+ Thành công thường đi liền với thất bại. Đôi khi “thất bại là mẹ của thành công”. Nên con người cần biết rút kinh nghiệm sau những thất bại để có được những thành công.

+ Sự sắp xếp thứ tự trên... còn tùy thuộc vào quan niệm, nhận thức, góc độ tiếp cận vấn đề của mỗi người, mỗi lĩnh vực công việc. Chẳng hạn: lĩnh vực văn học nghệ thuật, muốn có thành công trước hết người nghệ sĩ phải có năng khiếu: “Riêng tôi giới bắt làm thi sĩ” (Nguyễn Bính); “Có lột da tôi tôi cũng chịu, đến hai câu thơ cũng không làm nổi”¹ – (Lênin). Thậm chí, như nhà văn Thạch Lam có lần phát biểu: “Người ta sinh ra là nghệ sĩ hay không chứ không thể học tập mà thành được” (Theo dòng).

[3] Kết bài

- Bài học nhận thức

- Hành động của bản thân

2. Hãy viết một bài văn ngắn (không quá 600 chữ) trình bày ý kiến của anh (chị) về hai câu thơ sau:

*Ai chiến thắng mà không hề chiến bại
Ai nên khôn mà chẳng dại đôi lần*
(Tố Hữu)

[1] Mở bài

- Dẫn dắt: chủ đề chiến thắng và thất bại trong cuộc sống

- Nêu câu thơ

[2] Thân bài:

● **Giải thích:**

+ Thắng, khôn, bại, dại: thắng là vượt qua một đối thủ, một cản trở... nào đó trong cuộc sống để khẳng định được sức mạnh, bản lĩnh, khả năng của bản thân. Khôn: sự

nieu biet, kneo leo, tai unn trong nann dng, cach ung xur (knon ngoan, knon kneo). Bại, đại : ngược với thắng và khôn.

+ *Ai chiến thắng mà không hề chiến bại* : Chiến thắng và thất bại thường tồn tại cạnh nhau như một thực tế khách quan. Không ai là không từng có lần thất bại trong cuộc sống. Những người thành công thường là những người đã từng trải qua những thất bại trong cuộc đời.

+ *Ai nên khôn mà chẳng đại đôi lần* : cũng như thắng và bại, khôn và đại thường tồn tại khách quan bên nhau trong cuộc sống. Con người trở nên khôn hơn sau khi trải qua những lần đại đột.

+ Hai câu thơ có ý nghĩa như một bài học về thành công, thắng lợi của con người trong cuộc đời, đồng thời là lời động viên, khích lệ con người sau những thất bại trong cuộc sống.

● **Phân tích**

- Vì sao *Ai chiến thắng mà không hề chiến bại* ?

+ Vì thất bại sẽ giúp con người nhận ra lỗi lầm, khiêm khuyết, tránh được những sai sót, từ đó có thể thắng lợi.

+ Vì thất bại cũng là một động lực để con người sửa chữa, tạo nên chiến thắng bù đắp cho những thất bại đã qua.

- Vì sao *Ai nên khôn mà chẳng đại đôi lần* ?

+ Không ai sinh ra đã khôn ngay mà phải trải qua những va vấp mới đúc rút kinh nghiệm cho bản thân để trở nên khôn ngoan hơn.

+ Không ai có thể biết hết mọi việc, lường trước mọi chuyện sẽ xảy ra, cho nên chỉ sau khi có những trải nghiệm mới thấu hiểu thực tế, từ đó mà khôn khéo hơn.

● **Bình luận**

+ Câu nói thể hiện một quan điểm đúng.

+ Nhưng thắng lợi cần thiết nhưng không thể bằng mọi giá; khôn ngoan thì tốt nhưng khôn lỏi hay lọc lõi đến mức lạnh lùng, tàn nhẫn thì không được. Mặt khác, ngu quên trong chiến thắng đã hàm chứa yếu tố thất bại; chủ quan với sự khôn ngoan của mình sẽ tiềm ẩn yếu tố đại đột tiếp theo.

[3] Kết bài

- Cho nên, vấn đề đặt ra là con người phải không ngừng tu dưỡng rèn luyện về bản lĩnh, ý chí, sự hiểu biết để có sự cân bằng trong cuộc sống, để ngày càng khôn ngoan hơn và bớt những đại đột có thể nảy sinh thất bại.

- Điều này càng trở nên cần thiết đối với thế hệ trẻ - những người đang chuẩn bị hành trang bước vào cuộc sống. Những hành động tu dưỡng bản thân chưa bao giờ là muộn và thừa đối với mỗi HS, SV.

Đề luyện tập ở nhà :

1. Hãy viết một bài văn ngắn (không quá 600 chữ) trình bày ý kiến của anh (chị) về nhận định sau : *Mong muốn đạt được thành công là đáng quý nhưng dám chấp nhận thất bại còn đáng trân trọng hơn.*

Gợi ý

● **Phân tích**

Vì sao “Mong muốn... thất bại ?”. Vì :

- 1 nann cong ia mục tiêu lý tưởng, nhưng dự định tốt đẹp mà con người muốn đạt được. Có thành công, con người không chỉ nâng cao giá trị của bản thân mà còn đóng góp cho sự phát triển chung của cộng đồng, xã hội.

- Thành công chân chính nào cũng là kết quả của quá trình lao động (trí óc, thể chất) kiên trì, bền bỉ của con người. Thành công đòi hỏi mỗi người phải phát huy tối đa những phẩm chất và năng lực đã có để vượt qua những khó khăn, thách thức. Vì thế mong muốn thành công cũng có nghĩa là con người dám chấp nhận thử thách, chông gai, sẵn sàng huy động sức lực, trí lực của mình để góp phần tạo nên những giá trị tốt đẹp cho bản thân và xã hội. Người như thế liệu có đáng quý ?!

- Nhưng biết chấp nhận thất bại cũng đáng quý trọng không kém vì không phải ai cũng đủ bản lĩnh đứng dậy sau những lần vấp ngã. Biết chấp nhận thất bại có nghĩa là ta đã chứng tỏ ý chí, nghị lực vượt qua khó khăn của bản thân, và điều quan trọng nhất là dám sửa sai để không đi lại vết xe đổ trước đó. Nói cách khác, dám chấp nhận thất bại đồng nghĩa với việc ta không lùi bước mà sẵn sàng rút kinh nghiệm để tạo nên những thành công. Chẳng thế mà cựu Tổng thống Hoa Kỳ A.Lincoln đã từng nói : *“Điều tôi muốn biết trước tiên không phải là bạn đã thất bại ra sao mà là bạn đã chấp nhận nó như thế nào”*. Còn Henry Ford (1863 -1947) - người sáng lập Công ty Ford Motor, từng là một trong ba người giàu nhất thế giới cũng đã đúc kết : *“Thất bại đơn giản chỉ là cơ hội để bắt đầu lại mọi thứ một cách thông minh hơn”*.

● Bàn luận

- Mong muốn đạt được thành công là đáng quý nhưng nó vẫn chỉ là mơ ước. Con người phải bằng những hành động thực tế của mình biến ước mơ đó thành hiện thực. Nhưng nói thì dễ, làm mới khó, con đường đi tới thành công không trải đầy hoa hồng mà trái lại lắm thử thách, chông gai. Bởi thế con người phải phát huy tối đa sức mạnh nội tại và tranh thủ ngoại lực kể cả may mắn để thành công.

- Thành công là đáng quý nhưng cũng không nên bằng mọi giá kể cả phải làm những điều xấu xa để đạt được thành công, giống như Erostrate – kẻ đã nổi lửa đốt ngôi đền tuyệt đẹp thờ nữ thần Artemis thời cổ đại ở Hy Lạp. Bởi như thế con người sẽ trở nên mù quáng, gây hại cho bản thân và cộng đồng.

- Chấp nhận thất bại là một phẩm chất nhân cách nhưng cũng không nên vì thế mà cho phép mình dễ dãi với những thất bại tức là để thất bại đến và đi một cách dễ dàng, nhanh chóng.

- Trong cuộc sống, con người khó tránh khỏi những vấp ngã nhưng cũng phải biết hạn chế tối đa những đổ vỡ, nhất là những thất bại lãng nhách. Đó là chưa kể có những thất bại rất khó khắc phục, sửa chữa, thậm chí không thể làm lại được. Như nhân vật Hồn Trương Ba trong vở kịch *Hồn Trương Ba da hàng thịt* (Lưu Quang Vũ) đã nói : *“Có những cái sai không thể sửa được. Chấp vả gượng ép chỉ càng làm sai thêm. Chỉ còn cách là đừng bao giờ sai nữa, hoặc phải bù lại bằng một việc đúng khác”*.

2. Hãy viết một bài văn ngắn (không quá 600 chữ) trình bày ý kiến của anh (chị) về nhận định sau : *Thất bại không phải là sự lựa chọn tốt nhất cho thành công mà chính thành công của ngày hôm nay mới là tiền đề cần thiết cho thành công ngày mai*.

Gợi ý

● Phân tích

Vì sao “Thất bại... ngày mai?”. Vì :

- 1 nạt đại cơ thể khiến người ta suy sụp, không thể đứng dậy, tự do dấn thân vào cả niềm tin vào chính mình và cuộc sống xung quanh. Lúc đó, con người trở nên bị quan, yếu thế, thiếu sinh khí, động lực làm việc, chỉ làm cầm chừng cho qua ngày hoặc không làm gì cả.

- Có những thất bại không thể sửa chữa được, như nhân vật Hồn Trương Ba trong vở kịch *Hồn Trương Ba da hàng thịt* (Lưu Quang Vũ) đã nói : “*Có những cái sai không thể sửa được. Chấp và gượng ép chỉ càng làm sai thêm. Chỉ còn cách là đừng bao giờ sai nữa, hoặc phải bù lại bằng một việc đúng khác*”.

- Trong khi đó thành công của ngày hôm nay có thể là động lực tiếp thêm sức mạnh để con người vươn tới những thành công tiếp theo. Hoặc chính thành công này đã mở ra cơ hội, tiền đề cho thành công khác. VD : Lê Quang Liêm, S.Job

● **Bàn luận**

Câu nói không hoàn toàn đúng vì trên thực tế :

+ Có những thất bại cần thiết hơn, quan trọng hơn là thành công. Chính thất bại khiến con người phải sửa sai, nhìn lại, “tỉnh giấc” sau khi đã “ngủ quên” quá lâu trong chiến thắng. Nhờ thất bại mà bài học xương máu được rút ra và từ đó có những thành công lớn hơn.

+ Không phải thành công nào cũng đưa đến những thành công kế tiếp vì mỗi thời điểm, mỗi không gian, mỗi mối quan hệ đều đưa đến những thay đổi không giống trước. Vì thế trong hôm nay và tại không gian này anh có thể thành công nhưng ngày mai hoặc ở nơi khác anh lại thất bại. Mặt khác, khi thành công con người dễ chìm đắm trong men say chiến thắng mà quên mất rằng cuộc sống không dừng lại, nó vẫn tiếp diễn với những dạng thức mới và những yêu cầu, đòi hỏi mới. Lãnh tụ Lênin có lần nói : “Ưu điểm kéo dài quá lâu thành khuyết điểm”. Ưu điểm của ngày hôm nay rất có thể trở thành rào cản của những tiến bộ ngày mai.

● **Bài học nhận thức**

Cho nên, con người phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện để có bản lĩnh dám chấp nhận và vượt qua thất bại đồng thời đủ tỉnh táo để không huyền hoặc hay ảo tưởng hóa bản thân trong những chiến tích vừa qua. Một mặt, ta cần nhớ “*Điều tôi muốn biết trước tiên không phải là bạn đã thất bại ra sao mà là bạn đã chấp nhận nó như thế nào*” (A.Lincoln); mặt khác, ta cũng không nên quên “*Thành công là một cuộc hành trình chứ không phải là điểm đến*” (Mozart)

B3. Hãy viết một bài văn ngắn (không quá 600 chữ) trình bày ý kiến của anh (chị) về nhận định sau : *Dám chấp nhận thất bại còn đáng trân trọng hơn đạt được thành công.*

II. BÀI VĂN THAM KHẢO

“Thành công là tích số của: làm việc, may mắn và tài năng”

1. Có ai trong cuộc đời không một lần nghĩ đến thành công ? Và thành công là gì mà bao nhiêu người luôn phải bận tâm theo đuổi ? Những câu hỏi ấy chắc sẽ còn khiến nhân loại phải tốn nhiều giấy mực vì chừng nào con người còn sống, còn mong muốn thành công thì chừng đó người ta sẽ còn bàn định về nó. Riêng tôi, trong phạm vi bài viết này, chỉ xin mượn ý của một câu danh ngôn nọ để trình bày những suy nghĩ riêng và hạn hẹp của mình về chủ đề thành công :

“Thành công là tích số của: làm việc, may mắn và tài năng”

2. I neo I ur dien I Ieng viet (Hoang Phe chu dien), tnanh cong Ia dat duoc ket qua, muc dich nhu dự định”. Thành công gần nghĩa với thành đạt – “đạt được kết quả tốt đẹp, đạt được mục đích về sự nghiệp”. Nói khác đi, thành công là những thành tích, thành tựu mà con người đạt được sau những nỗ lực, cố gắng. “Tích số” là phép nhân của các số, ở đây được hiểu là sự phối kết, nhân lên của các yếu tố “làm việc, may mắn và tài năng”. Nếu “làm việc” là hành động suy nghĩ hoặc thể chất tiến hành một công việc nào đó thì “may mắn” là những yếu tố thuận lợi do khách quan đem lại, nhờ đó mà con người có được thành công. Còn “tài năng” là khả năng đặc biệt, sự khéo léo hơn người, trí sáng tạo vượt trội của con người. Từ đây, ta hiểu tác giả của câu nói muốn khẳng định: thành công không tự nhiên mà có, nó là sự phối kết, nhân lên của nhiều yếu tố như làm việc, may mắn và tài năng.

Như ta đều biết, sự thành công của mỗi người trong cuộc sống có nhiều biểu hiện khác nhau, có thể nói là muôn hình nghìn trạng. Nhưng nếu xem xét vấn đề này trong cái nhìn phổ biến thì dường như không có thành công nào lại không đi qua những việc làm cụ thể. Bởi làm việc là sự cụ thể hóa những suy nghĩ, ý tưởng, hoài bão, dự định tốt đẹp mà con người muốn đạt được. Không làm việc, những mục tiêu sống, dù cao cả và tốt đẹp đến mấy, hay dễ dàng đến mấy cũng chỉ là những ý niệm đầu đó trong hư vô hay là những câu “lý thuyết suông” thiếu sinh khí. Chính vì làm việc, thậm chí là làm việc cật lực suốt 15 năm trời mà Ngô Bảo Châu – nhà khoa học Việt Nam đầu tiên đạt giải Field (tương đương giải Nobel trong Toán học), giải xong bài toán về Bổ đề cơ bản, để đem về vinh quang cho đất nước ngày hôm nay. Để trở thành một nghệ sĩ piano tài danh tầm cỡ thế giới, NSND Đặng Thái Sơn đã phải làm việc quên ăn, quên ngủ bên cây đàn, đến mức 10 đầu ngón tay bị tê dại. Còn Lê Quang Liêm – chàng trai vàng của cờ vua Việt đã phải lên cả một chương trình làm việc cho nhiều năm, hi sinh cả những cái Tết sum họp bên gia đình để có hệ số elo ở mức Siêu đại kiện tướng quốc tế... Còn biết bao nhiêu con người thành công khác đã, đang và vẫn miệt mài trên bàn làm việc, trên công trường, nông trường, trên mặt trận an ninh, quốc phòng, ngoại giao, văn hóa nghệ thuật... Không ai trong họ là không thấm thía câu nói : “Trên đường thành công không có dấu chân của kẻ lười biếng”.

Nhưng trong thành công của những con người đã và đang lao động sáng tạo hết mình ta thấy họ còn có yếu tố may mắn - những thuận lợi khách quan vừa ngẫu nhiên vừa tất yếu. May mắn của Ngô Bảo Châu là gặp được Giáo sư Gérard Laumon – người thầy không được giải Field Toán học nào nhưng lại có hai người học trò đạt được những giải thưởng cao nhất của Toán học thế giới. Chính ông đã khơi gợi, khích lệ, chỉ dẫn cho Ngô Bảo Châu trên hành trình toán học để đến với đỉnh vinh quang. Ở đây, may mắn vừa ngẫu nhiên lại vừa tất yếu. Ngẫu nhiên là bởi : đầu tiên Ngô Bảo Châu đăng ký học tiếng Hungary để xin học bổng đi nước này. Nhưng đúng năm đó, xảy ra tình hình bất ổn ở Đông Âu và Ngô Bảo Châu phải gác lại giấc mơ du học ở đây. Đúng khi ấy, có một vị tiến sĩ người Pháp sang hợp tác với Viện Cơ học, nơi bố anh là GS. Ngô Huy Cận công tác. Nghe GS.Cận kể về thành tích 2 năm liền đoạt HCV Olympic toán của con trai, vị tiến sĩ này lập tức xin cho Châu một suất học bổng đi Pháp. Và thế là có một Ngô Bảo Châu mang hai quốc tịch và làm rạng danh hai quốc gia Pháp – Việt như ngày nay. Nhưng may mắn này cũng là tất yếu vì đối với một người không ngừng làm toán và chưa bao giờ thôi cháy bỏng ngọn lửa vươn lên đỉnh Olympia trong Toán học như Ngô

Bao Chầu thì trước sau nhưng điều tốt đẹp sẽ đến với anh... Cho nên, may mắn tương chỉ đến với ai chịu khó làm việc.

Không thể phủ nhận giá trị của những may mắn nhưng may mắn không phải khi nào cũng đến và dành cho tất cả mọi người. Vì thế, để chắc chắn hơn về thành công, con người còn phải cần có tài năng. Bởi chính khả năng làm việc hiệu quả, chất lượng và ở trình độ cao là yếu tố cơ bản quyết định thành công của mỗi người. Như lãnh tụ Lênin đã có lần nói : “Nhiệt tình + ngu dốt = phá hoại”. Làm việc mà không dựa trên những các năng lực thực tế thì thành công khó mà đạt được, chứ đừng nói là đạt được một cách mỹ mãn. Trở lại với Ngô Bảo Châu, không ai phủ nhận lao động nghề nghiệp cũng như may mắn của anh nhưng chỉ chừng đó thôi thì chưa đủ. Xuất phát điểm của giải Field có lẽ trước hết bắt nguồn từ một tài năng toán học – cái khả năng thiên phú, di truyền từ nhỏ bắt chước cái hoàn cảnh sống nuôi dưỡng tài năng ấy rất khó khăn (Theo lời kể của PGS.TS Trần Lưu Vân Hiến – mẹ Ngô Bảo Châu, hồi nhỏ anh thường phải uống sữa quá thời hạn)...

Rõ ràng, thành công có sự hợp thành của “làm việc, may mắn và tài năng”. Nhưng vì sao trong câu văn trên thứ tự của các yếu tố tạo nên thành công lại là như thế ? Đảo lại có được không ? Chắc là không, vì tác giả của nó, có lẽ sau bao đúc kết, chiêm nghiệm của bản thân, đã muốn nhấn mạnh, đặt lên trước hết yếu tố chủ quan trong việc kiến tạo thành công của con người. Yếu tố khách quan không thể thiếu nhưng chỉ là thứ yếu. Ở đây, làm việc chính là yếu tố chủ quan được thể hiện một cách rõ nét nhất. Văn hào Gớt đã từng nói “Lý thuyết chỉ là màu xám. Chỉ có cây đời mãi mãi xanh tươi”. Nhà triết học nổi tiếng Các Mác đã có lần phát biểu : “Hành động là thước đo của chân lý”. Không làm việc, mọi dự định, ý tưởng tốt đẹp chỉ giống như những cánh bướm ép khô trên trang giấy mà không bao giờ có cái sinh khí, cái sức sống đẹp tươi của những cánh bướm bay trên bầu trời đầy hoa thơm trái ngọt. Thêm nữa, may mắn nhiều khi cũng không tự đến. Chính những hành động việc làm của con người đã mang may mắn đến. Nghĩa là may mắn chỉ đến với ai chịu khó làm việc. Không chịu khó về vùng biển miền Trung và kiên trì mai phục, liệu nghệ sĩ Phùng (Chiếc thuyền ngoài xa) có được bức họa “trời cho” ấy không ? Còn tài năng thực ra chỉ là tiền đề. Đó là khả năng lao động có chất lượng cao nhưng mới ở dạng tiềm ẩn, khác với năng lực là khả năng thực hiện hiệu quả những công việc nào đó trong thực tiễn. Chẳng phải ngẫu nhiên, nhà khoa học nổi tiếng E-di-son đã từng nói : “*Trong thành công của tôi, chỉ có 01 % là thiên tài, còn 99% là mồ hôi và nước mắt*”.

Đến đây, có thể khẳng định, câu danh ngôn trên về thành công (với một cấu trúc và trật tự logic như thế) là rất đúng đắn, dễ tìm được sự “đồng ý, đồng tình” của nhiều người. Tuy nhiên, chẳng có áng văn nào, dù lớn đến đâu có thể sánh với sự phong phú của đời sống, chẳng có sự khái quát nào bao trọn được cuộc đời. Cho nên, cũng như nhiều câu nói khác, câu danh ngôn này mới chỉ giới hạn ở ba thành tố là : làm việc, may mắn, tài năng”, trong khi để thành công con người còn phải có nhiều yếu tố khác nữa như : sức khỏe, ý chí, nghị lực, phương pháp làm việc, thậm chí kể cả những thất bại trước đó... bởi “*Thất bại là mẹ của thành công*” (Tục ngữ), “*Thất bại đơn giản chỉ là cơ hội để bắt đầu lại mọi thứ một cách thông minh hơn*” (Henry Ford). Ngoài ra, sự sắp xếp thứ tự các yếu tố tạo nên thành công nêu trên còn tùy thuộc vào quan niệm, nhận thức, góc độ tiếp cận vấn đề của mỗi người, mỗi lĩnh vực công việc. Chẳng hạn như ở lĩnh vực văn học nghệ thuật, muốn có thành công trước hết người nghệ sĩ phải có năng

knieu, tức là kna nang mien pnu. Ia nieu vi sao iann tự v.ienin da co ian trai long chan thật : “Có lột da tôi tôi cũng chịu, đến hai câu thơ cũng không làm nổi”². Còn nhà thơ “chân quê” Nguyễn Bính, sau một đời làm thơ đã phải tự nhận : “Riêng tôi giờ bắt làm thi sĩ”. Thậm chí, trong tiểu luận phê bình văn học “*Theo dòng*”, nhà văn Thạch Lam đã mạnh mẽ phát biểu : “Người ta sinh ra là nghệ sĩ hay không chứ không thể học tập mà thành được”. Vậy đây, từ các góc độ tiếp cận khác nhau, sẽ còn có những quan niệm và hệ thống khác nhau về thành công.

Nhưng như đã nói, phạm vi bài viết chỉ cho phép người viết có những bàn luận nhỏ về thành công. Cái chính là từ câu danh ngôn này, ta rút ra được nhiều bài học về nhận thức và hành động sống, rằng : chẳng có thành công nào là không đòi hỏi con người phải phát huy tối đa các yếu tố chủ quan và tận dụng tốt nhất có thể những thuận lợi khách quan; rằng : ngay từ bây giờ, mỗi HS, SV hãy bắt đầu cho những thành công trong tương lai bằng chính những việc làm cụ thể và tích cực của mình. Vì “Future from to day” (Ngạn ngữ Anh).

III. TƯ LIỆU BỔ SUNG

1. “*Trên đường thành công không có dấu chân của kẻ lười biếng*” (Phơ-rang-cơ-lanh)
2. “*Thành công chỉ đến khi bạn làm việc tận tâm và luôn nghĩ đến những điều tốt đẹp*” (A. Schwarzenegger)
3. “*Thành công là một cuộc hành trình chứ không phải là điểm đến*” (Mozart)
4. “*Thất bại đơn giản chỉ là cơ hội để bắt đầu lại mọi thứ một cách thông minh hơn*”. (Henry Ford)
5. “*Điều tôi muốn biết trước tiên không phải là bạn đã thất bại ra sao mà là bạn đã chấp nhận nó như thế nào*”. (A.Lincoln)
6. “*Đừng cho rằng cơ hội sẽ gõ cửa nhà bạn hai lần*” (Khuyết danh)
7. “*Đời người được đo bằng tư tưởng và hành động chứ không phải bằng thời gian*” (Emerson).
8. “*Chúng ta học đi bằng cách ngã, nếu không bao giờ ngã thì chúng ta không bao giờ đi được*” (Kiosaki)
9. **Colin Powell**: “*Không có bí mật nào tạo nên thành công. Đó chỉ là kết quả của sự chuẩn bị, làm việc hết sức mình và rút ra kinh nghiệm từ sự thất bại*” Bài học sự nghiệp: Tạo dựng một sự nghiệp thành công không bao giờ là việc dễ dàng. Hầu hết những người thành công đều không có bí quyết đặc biệt nào cả. Tất cả đều được thực hiện theo cách truyền thống: luôn phấn đấu hết sức mình.
10. **Thomas Edison**: “*Không phải là tôi đã thất bại, chẳng qua chỉ là tôi đã thực hiện hàng nghìn cách chưa có hiệu quả*” Bài học sự nghiệp: Không có người nào luôn luôn làm đúng và hoàn hảo. Và dù bạn có thất bại, điều quan trọng là biết cách đứng lên sau thất bại. Các công ty thường quan tâm đặc biệt tới những nhân viên biết vượt qua khó khăn thay vì bỏ cuộc.

Theodore Roosevelt: “*Danh tiếng thuộc về những người thực sự tham gia trận chiến với khuôn mặt thấm đẫm mồ hôi, máu và nước mắt; những người chiến đấu quá cảm; những người mắc lỗi và đứng dậy; những người có lòng nhiệt huyết tràn trề và cống hiến hết mình; những người biết vinh quang nếu chiến thắng và nếu thất bại, gục*

nga khi aam đương đầu với thach thức, họ sẽ không bao giờ ở cùng những linh hồn lạnh lẽo của những người không biết mùi chiến thắng hay thất bại.” Bài học sự nghiệp: Hãy đem tất cả những gì bạn có để vận dụng trong sự nghiệp của mình. Có lúc bạn thất bại và có lúc bạn thành công ngoài sức tưởng tượng của mình. Hãy đương đầu thách thức, chấp nhận thiệt thòi, học hỏi từ sai lầm của mình và tiến lên.

11. Theodore Roosevelt: “ Danh tiếng thuộc về những người thực sự tham gia trận chiến với khuôn mặt thấm đẫm mồ hôi, máu và nước mắt; những người chiến đấu quả cảm; những người mắc lỗi và đứng dậy; những người có lòng nhiệt huyết tràn trề và cống hiến hết mình; những người biết vinh quang nếu chiến thắng và nếu thất bại, gục ngã khi dám đương đầu với thách thức, họ sẽ không bao giờ ở cùng những linh hồn lạnh lẽo của những người không biết mùi chiến thắng hay thất bại.” Bài học sự nghiệp:

Hãy đem tất cả những gì bạn có để vận dụng trong sự nghiệp của mình. Có lúc bạn thất bại và có lúc bạn thành công ngoài sức tưởng tượng của mình. Hãy đương đầu thách thức, chấp nhận thiệt thòi, học hỏi từ sai lầm của mình và tiến lên.

12. Erostrate – kẻ đốt đền “nổi tiếng”

Theo thần thoại Hy Lạp, Artemis, con của thần Zeus, là nữ thần của thú vật hoang dã, của săn bắn, của ban đêm, của mặt trăng, đồng thời là người bảo trợ của nữ giới. Khoảng năm 550 trước Công nguyên, nhiều người Hy Lạp di cư sang vùng Tiểu Á đã xây ở Ephesus (nay nằm trong lãnh thổ Thổ Nhĩ Kỳ) một ngôi đền rất đẹp để thờ nữ thần Artemis. Thế nhưng năm 356 trước Công nguyên, có một kẻ tên là Erostrate đã nổi lửa đốt ngôi đền. Khi bị bắt và được hỏi vì sao đốt đền, y trả lời : **chỉ vì muốn cho người đời sau còn nhắc nhở đến tên y !**

13. Một bài học sâu sắc, ý nghĩa mà cuộc sống đã ban tặng cho em (Hà Minh Ngọc)

Bản chất của thành công. Đã bao giờ bạn tự hỏi thành công là gì mà bao kẻ bỏ cả cuộc đời mình theo đuổi ? Phải chăng đó là kết quả hoàn hảo trong công việc, sự chính xác đến từng chi tiết ? Hay đó là cách nói khác của từ thành đạt, nghĩa là có được một cuộc sống giàu sang, được mọi người nể phục ? Vậy thì bạn hãy dành chút thời gian để lặng mình suy ngẫm. Cuộc sống sẽ chỉ cho bạn có những người đạt được thành công theo một cách giản dị đến bất ngờ.

Thành công là khi bố và con trai có dũng khí bước vào bếp, nấu những món ăn mẹ thích nhân ngày 8-3. Món canh có thể hơi mặn, món cá sốt đáng lẽ phải có màu đỏ sậm thì lại ngả sang màu... đen cháy. Nhưng nhìn mâm cơm, mẹ vẫn cười. Bởi vì hai bố con không thể thành công trên “chiến trường” bếp núc, nhưng lại thành công khi tặng mẹ “đóa hồng” của tình yêu. Một món quà ý nghĩa hơn cả những món quà quý giá, hạnh phúc ấy long lanh in trong mắt mẹ.

Thành công còn là hình ảnh một cậu bé bị dị tật ở chân, không bao giờ đi lại bình thường được. Từ nhỏ cậu đã nuôi ước mơ trở thành cầu thủ bóng đá. Sau bao nỗ lực khổ luyện, cậu bé trở thành cầu thủ dự bị trong một đội bóng nhỏ, và chưa bao giờ được chính thức ra sân. Nhưng đó không phải là thất bại. Trái lại, thành công đã nở hoa khi cậu bé năm xưa, với bao nghị lực và quyết tâm, đã chiến thắng hoàn cảnh để theo đuổi ước mơ từ ngày thơ bé. Thành công ấy, liệu có mấy người đạt được?

Sau mỗi mùa thi đại học, có bao “sĩ tử” buồn rầu khi biết mình trở thành “tử sĩ”. Hai bảy điểm, cao thật đấy. Nhưng cao mà làm gì khi NV1 lấy tới hai bảy phẩy năm? Đó thật ra không phải là thất bại, chỉ là khi thành công - bị - trì - hoãn mà thôi. Cuộc

song van cao don nọ với NV 2, NV 3. Quan trọng là nọ đa nọ lực net sức de kang định mình. Đó là ý nghĩa vẹn nguyên của các kỳ thi, và cũng là bản chất của thành công.

Ngày còn nhỏ, tôi đã được đọc một câu chuyện rất xúc động. Chuyện kể về một cậu bé nghèo với bài văn tả lại mẹ - người phụ nữ đã che chở cuộc đời em. Cậu bé viết về một người mẹ với mái tóc pha sương, với đôi bàn tay ram ráp nhăn nheo nhưng dịu hiền và ấm áp. Cậu kết luận rằng: bà ngoại là người mẹ - người phụ nữ đã nâng đỡ em trong suốt hành trình của cuộc đời. Bài văn lạc đề, phải về nhà viết lại. Nhưng đó mới chính là một tác phẩm thành công, bởi ở đó chất chứa tình yêu thương của đứa cháu mồ côi dành cho bà ngoại. Liệu có thành công nào, tình cảm nào thiêng liêng hơn thế?

Nhiều năm trước, báo chí từng vinh danh một cậu học trò nghèo thi đậu đại học với vị trí thủ khoa. Đối với cậu, đó là một thành công lớn. Nhưng có một thành công khác, lặng thầm mà lớn lao, đó là chiến thắng của một người cha gần 20 năm trời đập xích lô nuôi con ăn học. Bao niềm tin và hi vọng hiện lên trên gương mặt vốn đã chịu nhiều khắc khổ. Và ngày con trai đậu đại học cũng là ngày tốt nghiệp khoá - học - của - một - người - cha.

Tôi biết có một nữ sinh tốt nghiệp đại học với tấm bằng loại ưu gần hai mươi năm trước. Với tài năng của mình, cô có thể gặt hái thành công trên con đường sự nghiệp và danh vọng. Nhưng cô sinh viên năm ấy đã chấp nhận hi sinh những cơ hội của đời mình để trở thành một người vợ đảm đang, một người mẹ dịu hiền của hai cô công chúa nhỏ. Cho tới bây giờ, khi đã là một phụ nữ trung niên, Người vẫn nói với tôi rằng: “Chăm sóc bố và hai con chu đáo, đối với mẹ đã là một thành công lớn”. Mỗi khi nghe câu nói ấy, tôi lại rơi nước mắt. Gia đình là hạnh phúc, là thành quả đẹp đẽ của đời mẹ, và chúng tôi phải cảm ơn mẹ vì điều đó.

Con người luôn khát khao thành công, nhưng mù quáng theo đuổi thành công thì thật là vô nghĩa. Bạn muốn mình giàu có, muốn trở thành tỷ phú như Bill Gates? Vậy thì hãy gấp đồng tiền một cách cẩn thận rồi trao nó cho bà cụ ăn xin bên đường. Với việc làm đẹp đẽ ấy, bạn sẽ cho mọi người hiểu được bạn không chỉ giàu có về vật chất mà còn giàu có tâm hồn. Khi đó, bạn đã thực sự thành công.

Cũng có khi bạn ước mơ thành công sẽ đến với mình như đến với Abramovich - ông chủ của đội bóng toàn những ngôi sao? Thành công chẳng ở đâu xa, chỉ cần bạn dành thời gian chăm sóc cho “đội bóng” của gia đình bạn. Ở đó, bạn nhận được tình yêu thương vô bờ bến, thứ mà Abramovich không nhận lại được từ những cầu thủ của ông ta. Thành công đến với mọi người một cách giản dị và ngọt ngào như thế!

Bạn được sinh ra, đó là một thành công vĩ đại của cha và mẹ. Trách nhiệm của bạn là phải gìn giữ cho vẻ đẹp hoàn thiện của thành công ấy. Đừng bao giờ ủ ê nghĩ rằng cuộc sống là một chuỗi của thất bại, bởi như một giáo sư người Anh từng nói: “Cuộc sống này không có thất bại, có chăng là cách chúng ta nhìn nhận mọi việc mà thôi”.

CHỦ ĐỀ 2 : TÀI NĂNG VÀ LÒNG TỐT

I. LÝ THUYẾT

1. Tài năng

- *Tài năng* là “NL xuất sắc, khả năng làm giỏi và có sáng tạo một việc gì”. Khác với *tiềm năng* là “khả năng, NL tiềm tàng” nghĩa là khả năng ở trạng thái tiềm tàng, ẩn giấu bên trong, chưa bộc lộ ra, chưa phải là hiện thực; cũng không giống với *khả năng*

là cái cơ thể xuất hiện, cơ thể xảy ra trong điều kiện nhất định ; nay *kỉ năng* là khả năng vận dụng những kiến thức thu nhận được trong một lĩnh vực nào đó vào thực tiễn” và khác *năng khiếu* là “tổng thể nói chung những phẩm chất sẵn có giúp con người có thể hoàn thành tốt một loại hoạt động khi chưa được học tập và rèn luyện trong hoạt động đó”.

- *Tài năng* là kết quả của những nỗ lực lao động, rèn luyện và sự phát huy những yếu tố có tính thiên phú của bản thân. Không giống như năng khiếu thường bộc lộ sớm, tài năng có thể xuất hiện muộn hơn.

- Tài năng là tiền đề để tạo nên những thành tích lớn lao, những đóng góp có giá trị lớn cho cộng đồng, thúc đẩy sự phát triển. Vì thế người có tài bao giờ cũng là tài sản quý của quốc gia. Như người xưa đã nói : *Hiền tài là nguyên khí của quốc gia. Nguyên khí mạnh quốc gia hưng thịnh. Nguyên khí yếu quốc gia suy vong.*

- Nhưng có tài còn phải có đức. “Có tài mà không có đức là người vô dụng”.

2. Lòng tốt

- Là tình cảm, thái độ, cách ứng xử... tốt đẹp dành cho con người. Đây là một trong những giá trị sống đậm chất nhân văn và là một thước đo nhân cách, phẩm giá, tư cách làm người của một con người.

- Lòng tốt hay tấm lòng nhân hậu, nhân ái là một nấc thang đạo đức không chỉ có tính truyền thống của dân tộc ta (thương người như thể thương thân; bầu ơi thương lấy bí cùng; lá lành đùm lá rách...) mà còn có tính nhân loại, không phân biệt quốc gia, dân tộc.

- Lòng tốt chân chính bao giờ cũng dựa trên sự vô tư, trong sáng và tự nguyện. Lòng tốt đích thực không có chỗ cho những toan tính vụ lợi và những ban phát, bố thí với thái độ khinh thị.

- Lòng tốt cũng phải được thể hiện một cách đúng lúc, đúng chỗ. “Người tav khổ vì thương không phải cách...”.

- Lòng tốt phải đi đôi với tài năng.

II. THỰC HÀNH LUYỆN TẬP

1. Nhà văn V.Huy-gô từng nói : “*Trên đời này, chỉ có một thứ mà ta phải cúi đầu thán phục đó là tài năng và chỉ có một thứ mà ta phải quỳ gối tôn trọng đó là lòng tốt*”. Hãy viết một bài văn ngắn (không quá 600 chữ) trình bày ý kiến của anh (chị) về câu nói trên.

[1] Mở bài

- Dẫn dắt : bàn về tài năng, lòng tốt của con người

- Nêu câu nói

[2] Thân bài

◆ *Giải thích* :

+ Tài năng : khả năng đặc biệt, hơn người (về trí tuệ, thể chất...), nhờ đó mà con người có thể thực hiện rất tốt một việc nào đấy.

+ Lòng tốt : tấm lòng tốt đẹp, cao cả của con người thể hiện ở những tình cảm, hành động, cách ứng xử nhân văn, nhân ái.

+ Cúi đầu thán phục và quỳ gối tôn trọng : hành động thể hiện sự trân trọng, thái độ đánh giá cao của Huygô đối với những phẩm chất quý giá của con người.

+ Ý cả câu thể hiện quan điểm đánh giá con người của Huy gô, đó là cần phải biết trân trọng, đề cao, tôn vinh những giá trị đẹp đẽ của con người.

♦ *Phan tich* :

+ Vì sao phải cúi đầu thán phục tài năng ?

~ Vì tài năng là biểu hiện cao của khả năng trí tuệ hay thể chất mà không phải ai cũng có. Chỉ một bộ phận nhỏ con người trong xã hội là có được tài năng. Tài năng là vẻ đẹp quý hiếm của đời sống con người.

~ Vì tài năng là cơ sở, yếu tố tiền đề quan trọng để con người tạo nên những thành tích đáng nể, những cống hiến lớn lao, vĩ đại cho cộng đồng, đất nước, nhân loại.

~ Vì đối diện với tài năng ta không chỉ được chiêm ngưỡng mà còn được mở rộng hiểu biết, học hỏi, nâng cao trình độ để hoàn thiện bản thân.

+ Vì sao phải quý gồi tôn trọng lòng tốt ?

~ Vì lòng tốt là biểu hiện của tinh thần nhân văn, nhân đạo, yêu thương con người, biết vượt qua những ích kỉ cá nhân để dâng hiến, hi sinh cho người khác.

~ Vì lòng tốt góp phần đem lại hạnh phúc cho người khác, đem lại những điều tốt đẹp cho cộng đồng, xã hội.

~ Vì lòng tốt có sức mạnh cảm hóa con người, khiến cho con người trở nên nhân văn, nhân ái hơn.

♦ *Bình luận* :

+ Câu nói của Huy-gô rất chí lí, dễ giành được sự đồng tình của nhiều người. Nhất là khi câu nói ấy là của một văn hào – người hội tụ cả tài năng và lòng tốt. Tác phẩm *Những người khốn khổ* thể hiện rất rõ điều này.

+ Trân trọng tài năng và lòng tốt là cần thiết nhưng không nên tuyệt đối hóa các yếu tố này vì con người vẫn còn nhiều phẩm chất khác cần được coi trọng. Chẳng hạn : sự trung thực, lòng tự trọng, ý chí, nghị lực...

+ Cần xác lập mối quan hệ giữa tài năng và lòng tốt vì như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói : “*Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài làm việc gì cũng khó*”.

[3] Kết bài

- Khẳng định sự cần thiết phải coi trọng những vẻ đẹp phẩm giá của con người.
- Cần ra sức tu dưỡng, rèn luyện để nâng cao phẩm chất, hoàn thiện bản thân, cả về tài và đức.

B. Đề luyện

Người ta trở nên vĩ đại chưa phải vì có lòng tốt mà chủ yếu vì có tài năng. Anh (chị) nghĩ gì về ý kiến này. Hãy viết một bài văn không quá 600 chữ trình bày quan điểm của anh (chị)

● **Phân tích và bình luận**

- *Vì sao người ta trở nên vĩ đại chưa phải vì có lòng tốt ?*

+ Vì đây là khi lòng tốt không trong sáng, lòng tốt không tự nguyện, lòng tốt có ý đồ, có đòi hỏi, đền bù.

+ Vì đây là khi lòng tốt nhỏ bé, hạn hẹp.

+ Vì đây là khi lòng tốt đặt nhầm chỗ.

- Con người cũng có thể trở nên vĩ đại nhờ lòng tốt. Vì lòng tốt chẳng những góp phần đem lại hạnh phúc cho người khác, đem lại những điều tốt đẹp cho cộng đồng, xã hội mà còn có sức mạnh cảm hóa con người, khiến cho con người nhân văn, nhân ái hơn. Khổng Tử đã dạy: “*Có lòng nhân là người vậy*” (Nhân giả, nhân dã). Đức Phật khẳng định : “*Tất cả chúng sinh đều có Phật tánh*”. Nếu chúng ta biết sử dụng lòng tốt,

knai tnac no, tne nien no tni chung ta se bien cuộc đời chung ta va nnung người, nnung vật chung quanh thành một môi trường hạnh phúc an vui.

- Vì sao *Người ta trở nên vĩ đại nhờ có tài năng* ?

+ Vì tài năng là biểu hiện cao của khả năng trí tuệ hay thể chất mà không phải ai cũng có. Chỉ một bộ phận nhỏ con người trong xã hội là có được tài năng. Tài năng là vẻ đẹp quý hiếm của đời sống con người.

+ Vì tài năng là cơ sở, yếu tố tiền đề quan trọng để con người tạo nên những thành tích đáng nể, những cống hiến lớn lao, vĩ đại cho cộng đồng, đất nước, nhân loại.

+ Vì đối diện với tài năng ta không chỉ được chiêm ngưỡng mà còn được mở rộng hiểu biết, học hỏi, nâng cao trình độ để hoàn thiện bản thân.

- Nhưng “có tài mà không có đức” thì có thể “là người vô dụng” (HCM), thậm chí còn là kẻ bị xã hội lên án vì cái tài ấy được dùng để mưu đồ những việc xấu xa hoặc gây ra những tội ác man rợ cho con người. Hit-le là một ví dụ. Chẳng phải ngẫu nhiên, trước khi chết nhà bác học Nô-ben đã dành hầu hết tài sản của mình (94%) để thành lập các giải thưởng trong đó có giải Nô-ben Hòa bình vì ông nghĩ rằng : rất có thể những phát minh của ông (nhất là thuốc nổ) sẽ bị kẻ xấu lợi dụng.

● **Kết luận**

Có một thứ mà khi càng cho đi thì càng có thêm nhiều, đó là lòng tốt. Có một loại năng lượng nào càng sử dụng, thậm chí càng xài phí thì càng có nhiều thêm, đó là lòng tốt. Một năng lượng có thể biến cải tâm hồn con người - điều mà tất cả những năng lượng vật chất khác không thể nào làm được - biến thế giới này thành một thế giới đáng sống, biến con người thành những nhân cách muốn được sống cùng, đó là lòng tốt. Đây là một cuộc cách mạng không đòi hỏi gì (vũ khí, nguồn vốn tư bản, nguồn vốn tri thức...), nó chỉ nằm nơi quyết định và hành động của mỗi chúng ta.

II. BÀI VĂN THAM KHẢO

Nhắc đến văn hào V.Huygo, bạn đọc toàn thế giới không thể nào quên thiên tiểu thuyết nổi tiếng “Những người khốn khổ” – tác phẩm không chỉ làm nên tên tuổi của nhà văn mà còn làm rạng danh nền văn học Pháp. Nhưng nhắc đến V.Huy-gô, người ta còn nhớ tới con người điển hình về tài năng và đức độ, người mà sau bao trải nghiệm gian khó của cuộc đời đã đúc kết và để lại một câu nói bất hủ : *“Trên đời này, chỉ có một thứ mà ta phải cúi đầu thán phục đó là tài năng và chỉ có một thứ mà ta phải quý gối tôn trọng đó là lòng tốt”*.

Trong rất nhiều những giá trị làm người, “tài năng” và “lòng tốt” luôn là những chuẩn mực được xếp lên hàng đầu. Đó là tổng hợp của những gì là tinh hoa, tinh túy nhất làm nên sự vĩ đại và tầm vóc của một con người mà cộng đồng, nhân loại đã, đang và sẽ còn ngợi ca. Nếu “tài năng” là khả năng đặc biệt, hơn người (về trí tuệ, thể chất...), nhờ đó con người có thể thực hiện thành công công việc nào đấy thì lòng tốt là tấm lòng đẹp đẽ, cao cả, thánh thiện thể hiện ở những tình cảm, hành động, cách ứng xử đầy tinh thần nhân văn và nhân ái. Với V.Huy-gô, cả “tài năng” và “lòng tốt” đều rất đáng được trân trọng, ngợi ca như chính cách nói giàu hình ảnh của ông : “cúi đầu thán phục”, “quý gối tôn trọng”. Bằng câu nói đúc kết những chiêm nghiệm trong đời sống, nhà văn thể hiện thái độ đánh giá rất cao của mình đối với những phẩm chất quý giá của con người. Và có lẽ, đó không chỉ là một thái độ mà còn là một lối sống, một lí tưởng cao đẹp mà suốt đời nhà văn theo đuổi.

Là một nna van ion, V.Huygo niu ro gia trị của tài năng trong mọi con người. Không “cúi đầu thần phục” sao được khi tài năng là “của hiếm” không phải ai cũng có. Nói cách khác, tài năng là vẻ đẹp hiếm có của cuộc đời. Đó là những vì sao tỏa ánh sáng lung linh giữa thiên hà hàng triệu ngôi sao đang nhấp nháy. Đó là “ngọc” trong hàng triệu viên đá thô phác đang sống kiếp trung thường. Chính vì “hiếm” nên “tài năng” là phần rất đáng quý và cần được trân trọng, nâng niu. Giữa hàng trăm người biết viết chữ (chữ Nho), Huân Cao nổi lên là một nghệ sĩ tài hoa trong nghệ thuật thư pháp. Chữ của ông Huân “đẹp lắm”, “vuông lắm”, có được chữ ông Huân mà treo trong nhà là như có “vật báu trên đời”. Tài năng của Huân Cao chẳng phải đã khiến viên quản ngục phải bỏ rất nhiều tâm sức, bất chấp cả việc mất chức và mất mạng để đánh đổi ! Hay trong biển người chơi môn thể thao vua, Pele, Maradona, và nay là Ronaldo, Messi là những tài năng xuất chúng mà bất cứ CLB nào cũng muốn có. Tài năng chơi bóng của họ chẳng những khiến người hâm mộ phải thần phục mà còn khiến những đối thủ của họ phải kiêng nể và sợ hãi mỗi khi đối đầu. Trong vật lý học hiện đại, Stephen Hawking là một tài năng hiếm có. Vượt lên trên những đau đớn và kém may mắn vì bị tật nguyên ông vẫn được cả giới vật lý và khoa học thế giới ngưỡng mộ bởi những công trình nghiên cứu nổi tiếng của mình về vật lý lý thuyết và vũ trụ học. Nhờ có những phát kiến của ông mà chúng ta đã lý giải được nhiều vấn đề hóc búa về sự hình thành của trái đất cũng như các vì sao...

Những tài năng như thế thật đáng trân trọng. Nhưng còn đáng trọng hơn nữa nếu ta biết rằng tài năng chính là cơ sở, là tiền đề quan trọng để con người tạo nên những thành tích đáng nể, những cống hiến lớn lao, vĩ đại cho cộng đồng, đất nước, nhân loại. Đứng trước những tài năng, ta vừa được chiêm ngưỡng những ngôi sao lấp lánh trên bầu trời khoa học, nghệ thuật, thể thao... của nhân loại, vừa được tiếp thêm sức mạnh để vươn tới những tầm cao, đồng thời mở rộng hiểu biết, học hỏi, nâng cao trình độ để hoàn thiện bản thân, như cách nói của nhà thơ Tố Hữu khi sống và làm việc bên Bác : “Ta bên Người, Người tỏa sáng trong ta. Ta bỗng lớn ở bên Người một chút”. Lịch sử nhân loại đã từng chứng kiến biết bao tài năng trên các lĩnh vực, và chính họ bằng tài năng của mình đã tạo nên những công trình, những sản phẩm để đời mà đến hàng trăm, vạn năm sau con người còn nhắc tới. Đó là nhà bác học Ê-đi-sơn với phát minh ra bóng đèn điện, là Đác-uyn với thuyết tiến hóa, là Men-đê-lê-ép với bảng hệ thống tuần hoàn các nguyên tố, là Niu-ton với định luật về vạn vật hấp dẫn, là Lê-ô-na đơ Vanh-xi với bức họa nàng Môn-na Li-da nổi tiếng, là Mô-da, Trai-cốp-xki với những bản nhạc tuyệt diệu... Đến với những con người này, ta đâu chỉ có cơ hội được lớn lên nhờ việc tiếp thu vốn liếng tri thức văn hóa ở họ mà còn học được từ họ tinh thần lao động hăng say, hết mình với nghề. Đó mãi là những tấm gương để ta không ngừng rèn luyện, phấn đấu.

Song song với sự ngưỡng mộ trước tài năng, V.Huy-gô cũng dành sự trân trọng rất cao của mình đối với lòng tốt. Là cha đẻ tinh thần của Giăng Văn Giăng – nhân vật nổi tiếng về tấm lòng cao cả trong *Những người khốn khổ*, hơn ai hết, nhà văn thấm thía giá trị to lớn của lòng tốt trong đời sống con người. Có lòng tốt tức là con người biết yêu thương, cảm thông, chia sẻ với nhau những niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống, nhất là sẻ chia nỗi đau, sự vất vả trong khó khăn, hoạn nạn. Có lòng tốt cũng tức là con người đã bước qua những ích kỷ, yếu hèn cá nhân để dâng hiến, thậm chí hi sinh cho đồng loại, để cuộc sống này trở nên nhân văn, nhân ái hơn, tràn ngập niềm vui và rộn rã tiếng cười. Lòng tốt chính là cơ sở để mỗi người có thể đem lại hạnh phúc cho người khác,

dem lại nung nấu tốt đẹp cho cộng đồng, xa xôi. Cuộc sống của chúng ta chao chạc sẽ tốt đẹp và hạnh phúc biết bao nếu có hàng triệu những con người như mẹ Teresa, như chị Mai Anh (Hà Nội). Một người đã dành cả cuộc đời của mình chăm sóc người nghèo, bệnh tật, trẻ mồ côi, người hấp hối và sẵn sàng thực hiện bất cứ việc gì để có thể xoa dịu “con khát” hòa bình, tình yêu và tiếng cười trên thế giới. Còn người kia chính là người phụ nữ đã được bao người Việt Nam ngưỡng mộ, được chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết gửi thư khen ngợi về tấm lòng nhân ái bao la. Chị là người đã cứu mạng và phục sinh đứa trẻ bị bỏ rơi trong vườn hoang, bị súc vật ăn mất một chân và bộ phận sinh dục (bé Thiện Nhân), để giờ đây sau bao vất vả cứu chữa khắp nơi cậu “đã có thể trở thành người đàn ông bình thường như bao người” và tự tin sống trong cộng đồng. Hãy một lần lắng nghe họ nói : “Nếu tôi được trở thành một vị thánh, chắc chắn tôi sẽ là vị thánh của “bóng tối”. Tôi sẽ tiếp tục ở xa thiên đàng để thấp sáng cho những con người đang sống trong bóng tối trên trái đất này.” (Mẹ Teresa); "Lúc đó tôi đón Nhân về với tình yêu của một người mẹ, chỉ muốn giúp đỡ và chăm sóc bé. Không ai nghĩ và tin được có thể tái tạo bộ phận sinh dục đã mất cho một đứa trẻ. Tuy nhiên, đi đến bất cứ đâu, có cơ hội nào là tôi lại chia sẻ, tìm kiếm hy vọng” (Chị Mai Anh). Đúng như Khổng Tử đã dạy: “Có lòng nhân là người vậy” (Nhân giả, nhân dã) và Đức Phật khẳng định : “Tất cả chúng sinh đều có Phật tánh”, nếu chúng ta biết sử dụng lòng tốt, khai thác nó, thể hiện nó thì chúng ta sẽ biến cuộc đời chúng ta và những người xung quanh thành một môi trường hạnh phúc, an vui.

Không chỉ có thế, lòng tốt còn có sức mạnh cảm hóa con người, chinh phục trái tim con người khiến cho ngay cả những kẻ đã từng phạm tội cũng tìm đường trở lại với cuộc sống. Ai đó đã từng nói : Có một thứ mà khi càng cho đi thì càng có thêm nhiều; có một loại năng lượng càng sử dụng càng có nhiều thêm, đó chính là lòng tốt. Năng lượng của tấm lòng tốt đẹp, cao cả là cái có thể biến cải tâm hồn con người - điều mà tất cả những năng lượng vật chất khác không thể nào làm được - biến thế giới này thành một thế giới đáng sống, biến con người thành những nhân cách muốn được sống cùng, đó là lòng tốt. Đây là một cuộc cách mạng không đòi hỏi gì (vũ khí, nguồn vốn tư bản, nguồn vốn tri thức...), nó chỉ nằm nơi quyết định và hành động của mỗi chúng ta.

Là người kinh qua những thăng trầm, sóng gió trong cuộc đời, đồng thời là người hội tụ cả tài năng và lòng tốt, câu nói chí lý của tác giả *Những người khốn khổ* để giành được sự đồng tình của nhiều người. Tuy nhiên, ta cũng không nên tuyệt đối hóa các yếu tố này vì trong thực tế con người vẫn còn nhiều phẩm chất khác rất đáng và cần được coi trọng. Chẳng hạn như sự trung thực, lòng tự trọng, ý chí, nghị lực... Thêm nữa, ta cũng không nên tách bạch “tài năng” và “lòng tốt” dù biết rằng mỗi cái có những giá trị riêng. Sở dĩ như vậy là vì nếu chỉ có tài năng mà không có lòng tốt anh sẽ như một cái máy vô cảm, lạnh lùng, thậm chí sa chân vào cái ác, gây ra những tai họa khôn lường. Hit-le là một ví dụ. Hắn là một kẻ có tài, chí ít là tài năng quân sự. Nhưng cái tài ấy đã được hắn sử dụng vào mục đích tiêu diệt nhân loại tiến bộ để thống trị toàn cầu. Những kẻ như thế, thời nào cũng có. Chẳng phải ngẫu nhiên, trước khi chết nhà bác học Nô-ben đã dành hầu hết tài sản của mình (94%) để thành lập các giải thưởng trong đó có giải Nô-ben Hòa bình vì ông nghĩ rằng : rất có thể những phát minh của ông (nhất là thuốc nổ) sẽ bị kẻ xấu lợi dụng. Ở chiều ngược lại, có lòng tốt mà không có tài năng, chúng ta rất khó có cơ hội, điều kiện thực thi những tư tưởng, tình cảm tốt đẹp của mình. Thậm chí, chúng ta phải bất lực chứng kiến cái ác, cái xấu hoành hành. Chính vì

ine, sinn thời Chu tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy : “*Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài làm việc gì cũng khó*”. Cho nên, “tài” và “tâm” phải đi liền với nhau. Cái tài nhờ có cái tâm để mà “cháy lên” còn cái tâm nhờ có cái tài để mà “tỏa sáng” - “cháy lên để mà tỏa sáng” như R.Gam-da-tốp đã từng nói.

Sinh thời, “thánh Quát” (Cao Bá Quát) – một tâm hồn nghệ sĩ, một bản lĩnh cứng cỏi – chỉ cúi đầu trước hoa mai : “Nhất sinh đề thủ bách mai hoa”. Đây là cái cúi đầu của người nghệ sĩ trước cái Đẹp thánh thiện, chân chính và cao cả, đồng thời cũng là thái độ trân trọng, ngợi ca những vẻ đẹp phẩm giá làm người. Giữa V.Huy-gô và Cao Bá Quát, từ Tây sang Đông, đó là sự gặp gỡ của những tâm hồn lớn và lý tưởng sống đẹp để về tài năng và đạo đức ở đời. Quan niệm sống của họ là bài học để mỗi chúng ta hôm nay ra sức tu dưỡng, rèn luyện để nâng cao phẩm chất, hoàn thiện bản thân, cả về tài và đức.

III. TƯ LIỆU BỔ SUNG

1. “Tài năng là một thứ hiếm hoi. Cần thận trọng nâng đỡ nó một cách hệ thống”. (V.I. Lênin)
2. “Đất nước có nhiều người tài, đất nước càng hưng thịnh” (Mặc Tử)
3. “Tài trí là vũ khí tinh thần của con người” (Phương ngôn Nga)
4. “Không có đạo đức cách mạng thì tài cũng vô dụng” (Hồ Chí Minh)
5. “Hãy bảo vệ thật kỹ lưỡng kho báu trong bạn, lòng tốt. Hãy biết cách cho mà không do dự, biết cách mất mà không hối tiếc, biết cách đạt được mà không ác ý (George Sand).
6. “Bạn có thể tìm thấy sự thông thái nào vĩ đại hơn lòng tốt” (Jean Jacques Rousseau)
7. “Nếu điều phải cho đi được cho tự nguyện, lòng tốt nhân lên gấp đôi” (Publilius Syrus)
8. “Lòng tốt là thứ ngôn ngữ mà người điếc có thể nghe và người mù có thể thấy” (Mark Twain)
9. “Lòng tốt kiên định có thể làm được nhiều điều. Như mặt trời làm băng tan chảy, lòng tốt khiến sự hiểu nhầm, sự nghi ngờ và thù địch bốc hơi” (Albert Schweitzer).

10. **Alfred Nobel**

Giải Nobel lập nên theo nguyện vọng cuối cùng của Alfred Nobel, một nhà hóa học, nhà công nghiệp học và người phát minh ra thuốc nổ của Thụy Điển. Alfred Nobel đã thấy tổn thương vì phát minh thuốc nổ của ông được sử dụng cho mục đích dã man và ông muốn giải thưởng của ông phục vụ cho nhân loại. Trong bản di chúc, Alfred đã dành 94% trị giá tài sản (khoảng 2000000 bảng Anh) và lấy lãi hàng năm để lập nên 5 giải Nobel (vật lý, hóa học, y học, văn học, hòa bình) cho “*những ai... đã đưa đến những lợi ích nhất cho con người*.”

11. **Mẹ Teresa – tấm gương về lòng nhân ái**

Ngày 26/09/1928 có một người thiếu nữ 18 tuổi người Albania đến Ireland để gia nhập dòng Đức Trinh nữ Maria. Bà nộp đơn xin đi truyền giáo ở Bengal (Ấn Độ). Đó là một việc làm mạo hiểm đòi hỏi phải có lòng dũng cảm và đức tin vững vàng, vì lúc đó khi đã đi truyền giáo thì không mấy người trở về quê hương. Đến tháng 01/1929, sau chuyến hành trình dài năm tuần, người nữ tu trẻ đặt chân đến Calcutta, Ấn Độ. Tại thành phố này và tại nhiều địa điểm khác ở Ấn Độ, người nữ tu này đã dành hết tuổi trẻ của mình để giảng dạy, học tập và cứu rỗi những thân phận bất hạnh, cùng khổ. Đó

cninn ia Agnes Gonxna Bojaxniu, nay như mọi người thường gọi đơn giản – mẹ Teresa. Trong hơn 40 năm, bà chăm sóc người nghèo, bệnh tật, trẻ mồ côi, người hấp hối. Bà thực hiện bất cứ việc gì bà nghĩ là có thể xoa dịu “cơn khát” hòa bình, tình yêu và tiếng cười trên thế giới. Năm 1970, Mẹ Teresa trở nên một nhân vật toàn cầu nổi tiếng với các hoạt động nhân đạo cứu giúp người nghèo và những người sống trong hoàn cảnh tuyệt vọng. Bà được trao giải Nobel Hòa bình năm 1979 như một sự vinh danh cho các hoạt động nhân đạo của bà. *“Nếu tôi được trở thành một vị thánh, chắc chắn tôi sẽ là vị thánh của ‘bóng tối’”. Tôi sẽ tiếp tục ở xa thiên đàng để thấp sáng cho những con người đang sống trong bóng tối trên trái đất này.”*

12. Người phụ nữ 'hồi sinh' bé Thiện Nhân

Bốn năm trước, người ta tìm thấy một bé trai người lâm máu, bị kiến và con vật nào đó nhấm mất một chân phải và bộ phận sinh dục bị bỏ rơi trên một ngọn đồi heo hút thuộc huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. 72 giờ sau được phát hiện, bé được đưa vào bệnh viện và may mắn trở thành con nuôi trong gia đình chị Trần Mai Anh (ở Hà Nội). Ngày hôm nay, em đã có thể bước đi bằng chiếc chân giả. Một điều kỳ diệu hơn, bộ phận sinh dục của em đã được tái tạo thành công như một phép nhiệm màu của cuộc sống.

Chiều thứ bảy, sau những bận rộn lo toan cho cuộc sống thường ngày, chị Mai Anh chia sẻ về chuyến đi Italia phẫu thuật cho Thiện Nhân, đôi mắt lấp lánh niềm vui. Số phận đã cho chị gặp bé Thiện Nhân 4 năm trước ở Quảng Nam, khi có một đứa bé bị bỏ rơi trong vườn hoang, bị súc vật ăn mất một chân và bộ phận sinh dục. "Lúc đó tôi đón Nhân về với tình yêu của một người mẹ, chỉ muốn giúp đỡ và chăm sóc bé. Không ai nghĩ và tin được có thể tái tạo bộ phận sinh dục đã mất cho một đứa trẻ. Tuy nhiên, đi đến bất cứ đâu, có cơ hội nào là tôi lại chia sẻ, tìm kiếm hy vọng", chị nhớ lại những ngày tháng vất vả khi đưa con từ bệnh viện này tới bệnh viện khác, ở Việt Nam, Thái Lan cũng như Singapore... "4 năm cho một giấc mơ, nhưng giờ đó không phải là giấc mơ hảo huyền. Thiện Nhân đã có thể trở thành người đàn ông bình thường như bao người", chị nói, niềm vui hiện rõ trên khuôn mặt của người phụ nữ nhỏ bé đầy lòng trắc ẩn. Chị Mai Anh nhớ lại, khi Thiện Nhân tới Mỹ trong một chuyến đi phẫu thuật vào cuối năm 2008, các giáo sư sau hàng loạt xét nghiệm và hội chẩn đã thông báo chỉ có thể hy vọng tạo bộ phận sinh dục cho Nhân khi em 14-15 tuổi. Và cơ duyên đến với Nhân khi ông Roberto De Castro, bác sĩ phẫu thuật của Bệnh viện Bologna (Italia) đã công bố một công trình y khoa vĩ đại "phẫu thuật và tái tạo thành công nhiều trường hợp bị mất bộ phận sinh dục". Hy vọng đã được mở ra khi vị bác sĩ biết được số phận của Thiện Nhân và nhận lời cho ca phẫu thuật này. Để có thể trả được chi phí khổng lồ cho ca phẫu thuật này, bé Nhân đã nhận được sự hảo tâm của hàng trăm tấm lòng nhân ái. "Đúng là góp gió thành bão, tôi và Thiện Nhân phải biết ơn tấm lòng của các bà, các mẹ... đã luôn đồng hành cùng bé trong suốt nhiều năm qua", chị Mai Anh nói. Rồi chị trăn trở với những suy nghĩ làm cách nào để những em bé bất hạnh giống Thiện Nhân có cơ hội được thay đổi cuộc đời. *"Tôi ước mơ sẽ làm một điều gì đó, để Nhân sau này có thể giúp đỡ các em bé có hoàn cảnh bất hạnh như mình, như một món nợ của cuộc đời",* chị nói.

CHỦ ĐỀ 3 : CÔNG HIẾN VÀ HƯỞNG THỤ

I. DẠNG ĐỀ VÀ BÀI LUYỆN

A. Đề ôn :

Đừng tìm mọi cách để hưởng thụ mà hãy tìm mọi cách để cống hiến.

Gợi ý :

[1] Mở bài

- Dẫn dắt : cống hiến và hưởng thụ

- Dẫn câu nói.

[2] Thân bài

● Giải thích :

- Hưởng thụ : thừa hưởng, thu nhận, sử dụng những thành quả vật chất và tinh thần mà bản thân hoặc gia đình, xã hội, nhân loại đem lại. Tìm mọi cách để hưởng thụ là cố gắng tìm các cách có thể để thừa hưởng những điều kiện sống mà cuộc đời có khả năng đem lại.

- Cống hiến : nỗ lực lao động, đem sức lực và trí tuệ của bản thân tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần phục vụ cộng đồng, góp phần làm cho đời sống ngày càng tốt đẹp hơn. Tìm mọi cách để cống hiến là hành động nỗ lực không ngừng để góp sức mình vào sự phát triển liên tục của xã hội.

- Ý cả câu : đừng chỉ nghĩ đến việc tìm mọi cách để thụ hưởng thành quả lao động của người khác mà nên tìm mọi cách đóng góp sức mình cho sự phát triển chung xã hội. Ý của câu nói nghiêng về thái độ phê phán cách sống chỉ nghĩ đến thụ hưởng đồng thời đề cao lối sống có nhiều sự cống hiến.

● Phân tích :

Vì sao “đừng tìm mọi cách để hưởng thụ mà hãy tìm mọi cách để cống hiến”? Vì :

- Hưởng thụ và cống hiến là hai mặt quyền lợi và trách nhiệm ràng buộc lẫn nhau mà mỗi người khi sống trong cộng đồng cần phải có. Gia nhập đời sống xã hội và nhân loại, mỗi người vừa có quyền, có cơ hội được thừa hưởng, tiêu dùng những thành quả mà các thế hệ đi trước tạo ra nhưng cũng phải có nghĩa vụ đóng góp sức mình vào sự phát triển chung của xã hội.

- Nếu chỉ tìm mọi cách để hưởng thụ, con người sẽ nghĩ đến hưởng lạc, lạc thú mà quên nghĩa vụ đóng góp, dựng xây của mình đối với cộng đồng. Nếu cứ như vậy, dần dần anh sẽ trở thành kẻ lười lao động, ích kỷ, chỉ nghĩ đến bản thân, từ đó hình thành thói ỷ lại, dựa dẫm, vô trách nhiệm với gia đình, xã hội. Tìm mọi cách để hưởng thụ là biểu hiện của lối sống gấp, sống như thể ngày mai sẽ chết, bất chấp những gì diễn ra xung quanh.

- Trong khi đó, tìm mọi cách để cống hiến là hành động nỗ lực không ngừng để góp sức mình vào sự phát triển liên tục của xã hội. Cống hiến càng tốt, càng nhiều thì xã hội càng nhanh tiến bộ, văn minh và bản thân mỗi người càng có cơ hội nhiều hơn để hưởng thụ và nâng cao chất lượng của sự thụ hưởng.

- Tìm mọi cách để cống hiến là lý tưởng đẹp đẽ, hành động cao cả đáng được ngợi ca, góp phần nâng cao giá trị của mỗi cá nhân trong đời sống. Tìm mọi cách để cống hiến là một trong những cách để mỗi chúng ta sống có ích hơn, có ý nghĩa hơn và để được xã hội tôn vinh. Đặc biệt, những cống hiến vĩ đại cho loài người sẽ mãi mãi được lịch sử ghi nhận và bảo lưu.

● Bình luận

- Hưởng thụ là nhu cầu, quyền song của mọi người. Con người có công nien và cũng có quyền được hưởng thụ với nhiều cách thức khác nhau, ở nhiều dạng thức không giống nhau, tùy theo nhu cầu, sở thích, khả năng, điều kiện của bản thân. Không biết hưởng thụ cũng là một biểu hiện kém văn minh trong xã hội hiện nay. Biết hưởng thụ là một trong những cách để giảm stress, giảm những áp lực trong cuộc sống. Hưởng thụ sẽ giúp cho chúng ta tái sản xuất sức lao động, từ đó có thể cống hiến được nhiều hơn và tốt hơn cho cộng đồng.

- Tuy nhiên, không nên lạm dụng cái quyền sống đó để cho phép mình lãng quên hoặc tiết giảm những nghĩa vụ, trách nhiệm với gia đình và cộng đồng. Mỗi người cần phải cân đối hài hòa giữa cống hiến và hưởng thụ. Thậm chí, trong những hoàn cảnh nào đó của đời sống, cần biết hi sinh hoặc chấp nhận những thiệt thòi về bản thân để toàn tâm, toàn trí cho việc cống hiến.

- Trong thực tế, mối quan hệ giữa cống hiến và hưởng thụ ở mỗi người có nhiều biểu hiện khác nhau : có người chỉ muốn hưởng thụ mà không muốn cống hiến hay khá hơn một chút là thích cống hiến ít nhưng hưởng thụ phải thật nhiều; có người yêu cầu hưởng thụ phải cân bằng với cống hiến nên trước khi cống hiến thường đặt ra điều kiện thụ hưởng, nếu không sẽ không làm; có người nghĩ đến cống hiến nhiều hơn hưởng thụ, trước khi hưởng thụ. Loại thứ nhất là biểu hiện của tư tưởng cá nhân chủ nghĩa cực đoan, lười biếng, làm trì trệ xã hội, rất đáng phê phán. Loại thứ hai dễ được chấp nhận hơn song thiên về lối sống vật chất, ảnh hưởng từ mặt trái của nền kinh tế thị trường, “tiền trao cháo múc”, vì thế cũng không được đề cao. Kiểu suy nghĩ và hành động thứ ba là biểu hiện của lối sống đẹp, có lý tưởng, hoài bão cao cả, rất đáng khuyến khích, nhất là ở tuổi trẻ.

- Dù vậy, trong quá trình xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, các nhà quản lý, điều hành đất nước cũng cần phải xây dựng cơ chế, chính sách để đảm bảo công bằng xã hội và khuyến khích con người nhiệt tình cống hiến.

Bài học nhận thức

- Cần phải xác định rõ tư tưởng : hãy nghĩ đến cống hiến nhiều hơn là hưởng thụ. Có tích cực cống hiến thì mới có điều kiện để nâng cao chất lượng hưởng thụ và giá trị bản thân.

- Thanh niên, HS cần học tập, tu dưỡng thật tốt, tích cực chuẩn bị cho việc cống hiến sau này. “Đừng hỏi Tổ quốc... hôm nay”.

B. Đề luyện :

Phải chăng “*Chỉ có cuộc sống vì người khác mới là cuộc sống đáng quý*” ?

• Giải thích

- Cuộc sống là tổng thể nói chung những hoạt động trong đời sống của một con người hay một xã hội.

- Cuộc sống vì người khác là cuộc sống mà ở đó con người dành nhiều sự quan tâm, tình cảm, những chăm lo về vật chất, tinh thần cho người khác. Thậm chí họ chấp nhận cả những thiệt thòi, thua kém để người khác có được niềm vui, hạnh phúc, thành công.

- Cuộc sống đáng quý là cuộc sống tốt đẹp, được đánh giá cao, được ngưỡng mộ, tôn vinh bởi những giá trị, lợi ích mà nó đem lại.

- Ý cả câu : Đề cao và khẳng định giá trị của cách sống, lối sống “vì mọi người”, biết quan tâm, chăm lo, chia sẻ với người khác.

● *Phan ucn*

- *Thông thường, người ta sống vì điều gì ?*

+ Vì những niềm vui, hạnh phúc, quyền lợi mà người ta có được (vì bản thân mình).

+ Vì những trách nhiệm, nghĩa vụ mà mỗi người phải thực hiện trong cuộc đời (vì người thân, vì cộng đồng, dân tộc).

- *Vì sao con người cần sống vì người khác ?*

+ Vì thế giới này được tạo nên bằng sự gắn kết của các cá nhân trong các quan hệ và bằng những ràng buộc. Người ta sinh ra đã có sợi dây gắn kết và ràng buộc với những người thân trong gia đình. Tham gia vào các tổ chức, con người lại có thêm các quan hệ chi phối qua lại khác nữa. Và dù ý thức hay không ý thức, dù muốn hay không muốn, một khi đã là thành viên của xã hội, anh không thể tách rời các mối liên kết cộng đồng.

+ Ở thời đại nào cũng thế, mỗi cá nhân đều không thể đơn độc tồn tại. Một người thường chỉ có thể có được cuộc sống tốt nhất khi có sự giúp đỡ, ủng hộ, chia sẻ từ các cá nhân khác. Hơn thế nữa, giữa một thế giới đầy biến động, phức tạp và khó lường như ngày nay, với những hiểm họa từ thiên nhiên và từ chính đời sống xã hội, việc một ai đó sống đơn độc còn đồng nghĩa với tự diệt.

+ “Mình vì mọi người, mọi người vì mình”.

- *Cuộc sống vì người khác biểu hiện như thế nào ?*

+ Sự quan tâm, chăm lo đến cuộc sống của người khác, cả vật chất lẫn tinh thần.

+ Thái độ sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ, động viên, chia sẻ.

+ Sự vị tha, độ lượng, bao dung mỗi khi người đó mắc lỗi.

+ Chấp nhận những thiệt thòi, thua thiệt của bản thân vì quyền lợi, niềm vui, hạnh phúc của người khác.

- *Vì sao cuộc sống vì người khác như thế là cuộc sống đáng quý ?*

+ Vì khi sống vì người khác ta sẽ trở nên vị tha hơn, nhân ái, độ lượng hơn... qua đó tự hoàn thiện bản thân để trở thành người tốt.

+ Vì khi sống vì người khác tức là ta đã giúp họ trở nên hạnh phúc hơn, cuộc sống của họ tốt đẹp hơn. Khi ấy ta cũng thấy hạnh phúc (“Người hạnh phúc nhất là người đem lại nhiều hạnh phúc cho người khác” - Mác) và thấy rằng cuộc sống của ta thật có ý nghĩa.

+ Vì khi sống vì người khác tức là ta đã góp phần tạo nên một môi trường sống tốt đẹp, tràn đầy tinh thần nhân văn, nhân ái. Cuộc sống chung sẽ trở nên tươi đẹp và đáng quý trọng hơn.

+ Vì cuộc sống vì người khác là một cuộc sống cao cả, cao thượng, nhiều khi đòi hỏi con người phải chịu thiệt thòi cả về vật chất lẫn tinh thần, hi sinh những lợi ích của bản thân để đem lại niềm vui, hạnh phúc cho người khác. Điều này không phải ai cũng có thể làm được.

● *Bình luận*

- Câu nói rất chí lý vì :

+ Nó hướng con người tới lẽ sống cao đẹp, có ý nghĩa nhân văn;

+ Nó giáo dục con người ta sống có trách nhiệm, có lương tâm, rời xa lối sống ích kỷ, thói vô cảm;

+ NO CÓ VỤ, DE CAO TƯ TƯƠNG MINH VÌ MỌI NGƯỜI, MỌI NGƯỜI VÌ MINH, TẠO NÊN SỢI DÂY GẮN KẾT BỀN CHẶT GIỮA CON NGƯỜI VỚI CON NGƯỜI TRONG XÃ HỘI.

+ Nó phù hợp với truyền thống đạo lý của người Việt Nam xưa cũng như nay : *máu chảy ruột mềm, một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ, thương người như thể thương thân, lá lành đùm lá rách, bầu ơi thương lấy bí cùng, nhiều điều phủ lấy giá gương...*

- Tuy nhiên :

+ Sống vì người khác phải xuất phát từ trái tim chân thành, tâm lòng tự nguyện, nhu cầu thực sự chứ không nên theo kiểu giúp đỡ - trả ơn hay tỏ ra ban phát, bố thí.

+ Vì người khác không có nghĩa là đáp ứng những đòi hỏi vô lý của người khác. Những việc làm vì người khác phải chính đáng, đúng lúc, đúng chỗ, đúng đối tượng.

+ Cần điều chỉnh để tạo nên sự cân bằng giữa việc vì mình và vì người khác. Nếu chỉ vì mình, con người sẽ trở nên ích kỉ, nhỏ nhen, tầm thường. Nhưng nếu chỉ vì người khác, cuộc sống sẽ trở nên lệch lạc, mất thăng bằng. Bởi thế, cần quan tâm đến người khác nhưng cũng không nên quên bản thân. Đó là chưa kể sống có trách nhiệm với bản thân, chăm lo cho bản thân ngày một tốt đẹp cũng là một cách “sống vì người khác”.

Bài học nhận thức

II. BÀI VĂN THAM KHẢO

Khi trở thành một phần của lịch sử, mỗi con người không chỉ sống cuộc sống của riêng mình mà còn sống đời sống của cộng đồng, cùng tồn tại và phát triển với môi trường tự nhiên, xã hội xung quanh. Trong sự tồn tại ấy, có biết bao vấn đề mà con người phải nhận thức và giải quyết để có thể duy trì và nâng cao chất lượng sự sống. Công hiến và hưởng thụ là hai trong số những phương diện như thế. Nhận thức về vấn đề này, có ý kiến cho rằng : *Đừng tìm mọi cách để hưởng thụ mà hãy tìm mọi cách để cống hiến.*

Sinh ra trên đời, mỗi người đã được thừa hưởng những thành quả vật chất và tinh thần mà các thế hệ đi trước đã tạo dựng và để lại. Một cách tự nhiên và bằng kết quả lao động của mình, con người được phép thu nhận, sử dụng cho bản thân những sản phẩm văn hóa vật thể và phi vật thể, từ cái ăn, cái mặc, phương tiện đi lại đến tri thức khoa học, các hoạt động nghệ thuật, giải trí... Có được những cái đó là nhờ sự cống hiến của biết bao người trong cộng đồng : người nông dân làm ra hạt gạo, người thợ làm ra vải vóc, người kĩ sư thiết kế ra xe cộ, người thầy giáo truyền thụ kiến thức, người nghệ sĩ sáng tạo ra các sản phẩm văn nghệ... Đến lượt mình, mỗi người lại phải cống hiến sức lực và trí tuệ của bản thân để tạo ra nguồn của cải phục vụ cộng đồng, góp phần làm cho đời sống ngày càng tốt đẹp hơn. Nếu hưởng thụ là thu nhận, thừa hưởng những tiện nghi của đời sống thì cống hiến là đóng góp, dâng hiến những khả năng của bản thân cho cộng đồng. Cống hiến và hưởng thụ, nói chung, là như thế. Nhưng với riêng mỗi người, mối quan hệ giữa chúng lại không hề giản đơn. Nhận thức vấn đề này thế nào để có thể sống tốt và sống đẹp là điều mà rất nhiều người, nhất là tuổi trẻ quan tâm. Ý kiến trên đây có thể coi là một định hướng : đừng chỉ nghĩ đến việc tìm mọi cách để thụ hưởng thành quả lao động của người khác mà nên tìm mọi cách để sống có ích, đóng góp sức mình vào sự tiến bộ chung của cộng đồng, nhân loại.

Chẳng phải ngẫu nhiên mà ai đó đã đưa ra tư tưởng, nhận thức về vấn đề cống hiến và hưởng thụ như trên. Bởi như chúng ta đều biết, hưởng thụ và cống hiến là hai mặt quyền lợi và trách nhiệm ràng buộc lẫn nhau mà mỗi người khi sống trong cộng đồng cần phải có. Là một thành viên của cộng đồng nhỏ - gia đình, cộng đồng lớn - xã hội và

nnan loại, mọi người vừa có quyền, có điều kiện thừa hưởng, tiêu dùng nhưng không quả mà các thế hệ đi trước đã tạo ra nhưng trở lại phải có nghĩa vụ đóng góp sức mình vào sự phát triển chung của các cộng đồng ấy. Đây là hai mặt biện chứng của cặp khái niệm “cho” và “nhận” mang tính triết học, phản ánh một quy luật tất yếu của đời sống mà nhà thơ Tố Hữu khi sinh thời đã có lần viết trong thơ :

*“Đã làm con chim, chiếc lá
Con chim phải hót, chiếc lá phải xanh
Lẽ nào vay mà không trả
Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình”*
(Một khúc ca)

Không chỉ có vậy, công hiến và hưởng thụ còn là vấn đề đạo đức, đạo lý làm người: “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, “Uống nước nhớ nguồn”... “Ăn quả” và “Uống nước” là hưởng thụ. “Nhớ kẻ trồng cây”, “nhớ nguồn” là thái độ biết ơn, nhưng không hẳn là biết ơn thuần túy bằng tấm lòng, tình cảm, bằng lời hay ý đẹp mà phải bằng hành động thực tiễn – những hành động lao động có ích để làm cho cái “cây” ấy mãi mãi tươi xanh, “nguồn” “nước” kia đời đời không vơi cạn.

Mặt khác, ý kiến trên cũng nhấn mạnh : nếu chỉ tìm mọi cách để hưởng thụ, con người sẽ chỉ nghĩ đến việc hưởng lạc, đến lạc thú mà quên nghĩa vụ đóng góp, dựng xây của mình đối với cộng đồng. Nếu cứ như vậy, dần dần anh sẽ trở thành kẻ lười lao động, ích kỷ, chỉ nghĩ đến bản thân, từ đó hình thành thói ỷ lại, dựa dẫm, vô trách nhiệm với gia đình, xã hội. Tìm mọi cách để hưởng thụ là biểu hiện của lối sống gấp, sống như thể ngày mai sẽ chết, bất chấp những gì diễn ra xung quanh. Sống như thế có khác gì nước ở biển Chết trong câu chuyện “Hai biển hồ” (Trích Quà tặng cuộc sống). Trong khi đó, tìm mọi cách để cống hiến là hành động nỗ lực không ngừng để góp sức mình vào sự phát triển liên tục của xã hội. Cống hiến càng tốt, càng nhiều thì xã hội càng nhanh tiến bộ, văn minh và bản thân mỗi người càng có cơ hội nhiều hơn để hưởng thụ và nâng cao chất lượng của sự thụ hưởng. Tìm mọi cách để cống hiến là lý tưởng đẹp đẽ, hành động cao cả đáng được ngợi ca, góp phần nâng cao giá trị của mỗi cá nhân trong đời sống. Đó cũng là một trong những cách để mỗi chúng ta sống có ích hơn, có ý nghĩa hơn và để được xã hội tôn vinh. Cho nên, “một định lý trong cuộc sống mà ai cũng đồng tình : một ánh lửa sẽ chia là một ánh lửa lan tỏa, một đồng tiền kinh doanh là một đồng tiền sinh lợi. Đôi môi có hé mở mới thu nhận được nụ cười. Bàn tay có mở rộng trao ban, tâm hồn mới tràn ngập vui sướng. Thật bất hạnh cho ai cả cuộc đời chỉ biết giữ riêng cho mình, “sự sống” trong họ rồi cũng sẽ chết dần chết mòn như nước trong lòng biển Chết” (Theo *Quà tặng cuộc sống*). Đó là chưa kể, những hành động trao đi cao cả, những cống hiến vĩ đại cho loài người sẽ mãi mãi được lịch sử ghi nhận và ngợi ca, như nguyên Tổng thống Ấn Độ - Găng-đi đã từng nói : “Con người trở nên vĩ đại theo mức độ họ làm cho đồng loại hạnh phúc”.

Câu nói “*Dừng tìm mọi cách để hưởng thụ mà hãy tìm mọi cách để cống hiến*” thực ra không nhằm phê phán việc hưởng thụ. Bởi ai cũng thấy hưởng thụ là một nhu cầu chính đáng, một hoạt động có ích cho cuộc sống của mỗi người. Hưởng thụ chính là một trong những cách tốt nhất để giảm stress, giảm những áp lực trong cuộc sống mà mỗi người thường xuyên phải đối mặt. Chẳng phải thế mà sau bao những bộn bề, vất vả của cuộc sống mưu sinh, con người thường có nhu cầu đến các điểm vui chơi, những nơi có thắng cảnh, di tích văn hóa, những bờ biển đẹp... để thụ hưởng, tiêu dùng các giá

trị van noa vật chất, tinn tnan ma cuộc sống đa dạng cho. Hương thụ, ao ao, se không chỉ giúp chúng ta thỏa mãn nhu cầu chính đáng của mình mà còn giúp ta tái sản xuất sức lao động, có thêm động lực, tinh thần để cống hiến được nhiều hơn và tốt hơn cho cộng đồng. Trong xã hội hiện đại ngày nay, không biết hưởng thụ, thậm chí còn bị coi là lạc hậu, là “ngổ”, là kém văn minh. Vì thế, biết hưởng thụ cũng là biết sống, yêu sống, trước hết là sống cho mình, rồi đến là sống cho mọi người (mình vì mọi người). Tự trung lại, con người có cống hiến và cũng có quyền được hưởng thụ với nhiều cách thức khác nhau, ở nhiều dạng thức không giống nhau, tùy theo nhu cầu, sở thích, khả năng, điều kiện của bản thân.

Tuy nhiên, ta không nên lạm dụng cái quyền được hưởng thụ để cho phép mình lãng quên hoặc tiết giảm những nghĩa vụ, trách nhiệm với gia đình và cộng đồng. Mỗi người cần phải cân mực hài hòa giữa cống hiến và hưởng thụ. Thậm chí, trong những hoàn cảnh nào đó của đời sống, cần biết hi sinh hoặc chấp nhận những thiệt thòi về bản thân để toàn tâm, toàn trí cho việc cống hiến. Bởi trong thực tế, việc đòi hỏi sự cân bằng tuyệt đối giữa hưởng thụ và cống hiến là chuyện không tưởng. Sự dãi ngộ dành cho những cống hiến của con người còn phải tùy thuộc vào điều kiện chung, mức sống chung của cộng đồng, xã hội. Vả lại, có những công việc, những cống hiến không thể lấy vật chất ra để đo, đếm. Vì thế, nhận thức về tương quan giữa hưởng thụ và cống hiến cần hài hòa và linh hoạt, có như thế ta mới dễ sống, dễ thăng tiến trong công việc của mình.

Tất nhiên, lý thuyết là như vậy, thực tiễn đôi khi lại là những câu chuyện khác, phong phú và phức tạp bội phần. Trong thực tế, mối quan hệ giữa cống hiến và hưởng thụ có ba biểu hiện cơ bản, từ đó hình thành ba lối sống : có người chỉ muốn hưởng thụ mà không muốn cống hiến hoặc khá hơn một chút là cống hiến ít nhưng đòi hỏi hưởng thụ phải thật nhiều; có người yêu cầu hưởng thụ phải cân bằng với cống hiến nên trước khi cống hiến thường đặt ra điều kiện thụ hưởng, nếu không sẽ không làm; có người nghĩ đến cống hiến nhiều hơn hưởng thụ, trước khi hưởng thụ. Loại thứ nhất là biểu hiện của tư tưởng cá nhân chủ nghĩa cực đoan, lười biếng, làm trì trệ xã hội, rất đáng phê phán. Loại thứ hai dễ được chấp nhận hơn song thiên về lối sống vật chất, chịu ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thị trường, “tiền trao cháo múc”, vì thế cũng không được đề cao. Kiểu suy nghĩ và hành động thứ ba là biểu hiện của lối sống đẹp, có lý tưởng, hoài bão cao cả, rất đáng khuyến khích, nhất là ở tuổi trẻ, như lời của một bài hát : “Đừng hỏi Tổ quốc đã làm gì cho ta mà cần hỏi ta đã làm gì cho Tổ quốc hôm nay”. Vâng, hãy lấy cống hiến làm lẽ sống để hăng hái, xung phong đi vào những nơi khó khăn nhất, những phần việc gian nan nhất để có thể phát huy được nhiều nhất sức trẻ của mình đóng góp cho xã hội. Như Paven Cooc-sa-ghin trong “Thép đã tôi thế đấy” (N.Ôt-xơ-rốp-xki), như “Gạo đem vào giã bao đau đớn. Gạo giã xong rồi trắng tựa bông. Sống ở trên đời người cũng vậy. Gian nan rèn luyện mới thành công” (Hồ Chí Minh), trong quá trình cống hiến không mệt mỏi đó, các bạn trẻ sẽ trưởng thành về mọi mặt, cả tư tưởng, tâm hồn, vốn sống, kiến thức, kỹ năng... Xã hội sẽ không quên chúng ta và tiền đồ sẽ mở rộng trước mắt mỗi người.

Nhà khoa học Mô-ri-son có lần nói : “Đời người được đo bằng tư tưởng và hành động chứ đâu phải được tính bằng thời gian”. Mỗi chúng ta cần phải xác định rõ tư tưởng : hãy nghĩ đến cống hiến nhiều hơn là hưởng thụ. Có tích cực cống hiến thì mỗi chúng ta mới có hạnh phúc, có điều kiện để nâng cao chất lượng hưởng thụ và giá trị

dan anan. Vạn dụng vào thực tiễn đời sống, nhân nien, HS cần học tập, tu dưỡng tại tốt để tích cực chuẩn bị cho việc cống hiến sau này. Hãy phấn đấu trở thành những người cống hiến nhiều nhất cho Tổ quốc, cho nhân dân. Khi đó sự hưởng thụ chính đáng sẽ đến với chúng ta và đất nước sẽ không bao giờ quên những gì mà chúng ta đã đóng góp.

III. TƯ LIỆU BỔ SUNG

“Chỉ có cuộc sống vì người khác mới là cuộc sống đáng quý” (Anh-xtanh)

“Con người trở nên vĩ đại theo mức độ họ làm cho đồng loại hạnh phúc” (Găng-đi)

“Đời người được đo bằng tư tưởng và hành động chứ đâu phải được tính bằng thời gian” (Mô-ri-son).

“Đã làm con chim, chiếc lá

Con chim phải hót, chiếc lá phải xanh

Lẽ nào vay mà không trả

Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình”

(Tố Hữu - Một khúc ca)

“Xin tạm biệt đời yêu quý nhất

Còn mấy vần thơ, một nắm tro

Thơ gửi bạn đường, tro bón đất

Sống là cho mà chết cũng là cho”.

(Tố Hữu – Bài thơ vĩnh biệt cuộc đời)

6. *“Cái quý nhất của con người ta là sự sống. Đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí, cho khỏi hổ thẹn vì dĩ vãng ti tiện và hèn đớn của mình, để khi nhắm mắt xuôi tay có thể nói rằng: tất cả đời ta, tất cả sức ta, ta đã hiến dâng cho sự nghiệp cao đẹp nhất trên đời, sự nghiệp đấu tranh giải phóng loài người.”* (Pavel Corsaghin, - nhân vật chính trong tác phẩm “Thép đã tôi thế đấy” của nhà văn Nga – N.Ostrovsky)

7. Hai biển hồ

“Người ta bảo ở bên Pa-le-xtin có hai biển hồ. Biển hồ thứ nhất gọi là biển Chết. Đúng như tên gọi, không có sự sống nào bên trong cũng như xung quanh biển hồ này. Nước trong hồ không có một loài cá nào có thể sống nổi. Ai ai cũng đều không muốn sống gần đó. Biển hồ thứ hai là Ga-li-lê. Đây là biển hồ thu hút nhiều khách du lịch nhất. Nước trong biển hồ lúc nào cũng trong xanh mát rượi, người có thể uống được mà cá cũng sống được. Nhà cửa được xây cất rất nhiều ở đây. Vườn cây xung quanh tốt tươi nhờ nguồn nước này.

Nhưng điều kì lạ là cả hai biển hồ này đều được đón nhận nguồn nước từ sông Gioóc-đăng. Nước sông Gioóc-đăng chảy vào biển Chết. Biển Chết đón nhận và giữ riêng cho mình mà không chia sẻ nên nước trong biển Chết trở nên mặn chát. Biển hồ Ga-li-lê cũng đón nhận nguồn nước từ sông Gioóc-đăng rồi từ đó tràn qua các hồ nhỏ và sông lạch, nhờ vậy nước trong hồ này luôn sạch và mang lại sự sống cho cây cối, muông thú, con người.

Một định lý trong cuộc sống mà ai cũng đồng tình : một ánh lửa sẻ chia là một ánh lửa lan tỏa, một đồng tiền kinh doanh là một đồng tiền sinh lợi. Đôi môi có hé mở mới thu nhận được nụ cười. Bàn tay có mở rộng trao ban, tâm hồn mới tràn ngập vui sướng. Thật bất hạnh cho ai cả cuộc đời chỉ biết giữ riêng cho mình, “sự sống” trong họ rồi cũng sẽ chết dần chết mòn như nước trong lòng biển Chết” (Theo *Quà tặng cuộc sống*)

8. Công mien và nương thụ

Sống ở trên đời, ai mà chẳng muốn hưởng thụ ? Hưởng thụ, đó là ăn ngon, mặc đẹp, là cuộc sống đủ đầy, là nhà lầu xe hơi, là gia thất đề huề, là bạc vàng châu báu... Mỗi một con người sống trên cõi đời này, ai cũng có quyền được mưu cầu hạnh phúc, ai cũng có quyền được hưởng thụ. Nhưng những thứ ấy chẳng bao giờ tự rụng mà có. Muốn có những thứ ấy, con người phải một đời chịu khó, quanh năm chịu vất vả, suốt tháng tảo tần, phải đổ mồ hôi, sôi nước mắt (có khi phải đổ máu) mới giành được! Muốn có những thứ ấy, con người phải lao động. Phải lao động cật lực. Phải lao động hết mình. Phải lao động với một ý thức tổ chức kỷ luật cao, với một tay nghề giỏi giang và thành thạo, phải làm ra thật nhiều của cải vật chất, của cải tinh thần với những sản phẩm có chất lượng tốt nhất, có giá trị sử dụng tốt nhất và giá thành hạ nhất. Lao động trước hết là để giải quyết vấn đề lớn nhất, vấn đề thường xuyên nhất, lâu dài nhất của đời sống. Đó là vấn đề ăn cho con người. Tục ngữ có câu “Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ”. Có làm thì có hưởng. Không làm thì không được hưởng. Nhưng thật buồn khi trên đời này còn có một số người lười nhác chỉ muốn ăn mà không muốn làm, chỉ muốn hưởng thụ mà không muốn cống hiến. Thậm chí có những người tuổi còn trẻ nhưng không chịu học hành, không chịu tu dưỡng rèn luyện, không chịu làm việc gì, chỉ lang thang lông bông đùa đòi ăn chơi, chỉ tìm mọi cách để lừa lọc, ăn chặn, ăn cắp (thậm chí là ăn cướp) của người khác. Lại có những người lợi dụng chức quyền, lợi dụng danh nghĩa “người đầy tớ trung thành của nhân dân” để tham ô, tham nhũng, để đục khoét hàng tỉ đồng (thậm chí hàng chục tỉ đồng) công quỹ. Những con người ấy thực chất cũng chỉ là những kẻ ăn chặn, ăn cắp, ăn cướp mà thôi.

Các cụ ta xưa đã có câu “Của ông bà để trên gác, của chú bác để ngoài sân, của phù vân để ngoài ngõ”. “Của phù vân” là của do cơ may (hoặc một nguyên nhân không do sức lao động của mình làm ra) mà kiếm được. Cái của ấy chỉ là thứ để ở ngoài ngõ, có thể mất bất cứ lúc nào. Hưởng chỉ là của do ăn chặn, ăn cắp, ăn cướp mà có... Những thứ ấy sẽ bị pháp luật Nhà nước và dư luận xã hội buộc phải trả về cho chính chủ của nó. Nếu vì lý do nào đó mà pháp luật chưa hoặc không xử lý, thì những kẻ sử dụng bất chính những thứ đó sẽ một đời ăn không ngon, ngủ không yên và chết không nhắm mắt được. Chỉ có những gì do mồ hôi nước mắt (và cả máu) của mình làm ra thì mới đáng quý. Những của cải vật chất và của cải tinh thần do mình làm ra không thể mất, không bao giờ mất được. Nó còn mãi mãi, trường tồn mãi mãi với phẩm giá của những con người lao động chân chính - những CON NGƯỜI viết hoa của chúng ta.

(Tạp bút : PHẠM MINH GIANG, Báo Hậu Giang)

9. Cho và nhận

Thế giới chúng ta đang sống thật muôn màu muôn vẻ và luôn chuyển biến xoay vần – trong đó, chúng ta ví như một hạt bụi, luôn trần trở, bấn khoản về số phận của mình. Chúng ta có thể cho đi nhiều, làm việc nhiều, mơ ước nhiều, gom góp nhiều để có được cuộc sống ấm êm. Nhưng rồi, khi tất cả lắng xuống, có bao giờ bạn tự hỏi “ta cần gì từ cuộc sống?”... Sẽ có nhiều ý kiến đưa ra. Chúng ta có thể cần cha, cần mẹ, cần bạn bè, cần vật chất, cần tình yêu thương... tuy nhiên, chúng ta thực sự cần gì từ cuộc sống này? Câu trả lời rất đơn giản, đơn giản đến mức bạn sẽ bàng hoàng khi nhận ra nó. Đó là: cuộc sống của bất cứ ai đều chỉ cần “cho” và “nhận”.

Chúng ta thường nhìn nhận vấn đề bằng hai cách. Đối với cách nhìn bằng trực cảm, ta sẽ thấy cuộc sống có hai giai đoạn: **thu nhận và cống hiến**. Hai giai đoạn này

chuyên biên giao thoa lẫn nhau. Như là, khi tiếp nhận đến một lúc nào đó sẽ thể hiện sự tiếp nhận trở lại. Đối với cách nhìn bằng biện chứng, chúng ta lại thấy hai cung cách “cho” và “nhận” này diễn ra song song với nhau. Nhưng cái này có thể nổi trội hơn cái kia, điều đó tùy thuộc vào bản thân mỗi người có dám đối diện và nhìn nhận hay không. Quả thật, từ những giây phút chào đời đầu tiên, chúng ta đã cần sự quan tâm, chăm sóc từ gia đình, người thân, cần một nền giáo dục sơ sinh để rồi những gì chúng ta cho đi là niềm tin yêu, hy vọng lớn lao từ mọi người xung quanh. Lớn thêm nữa, bạn bắt đầu cần thêm trang phục, cần giáo dục học đường, giáo dục giới tính, nói cách khác, bạn cần tri thức. Bạn vẫn cần tình yêu, nó bao gồm tình cảm gia đình, tình cảm cộng đồng, tình bạn, tình yêu đôi lứa.

Bạn sẽ cho đi những gì? Bạn biết lo toan nhà cửa, biết tham gia hoạt động xã hội, biết thể hiện tình cảm của mình với mọi người. Tính chất đó nếu được giáo dục tốt sẽ có thể được phát huy theo chiều hướng tích cực. Con người đó có đủ khả năng tự lực, tự cường, tự chủ. Họ luôn mong muốn được cống hiến cho đến tận giây phút cuối đời và coi đó là lý tưởng, lẽ sống của mình. Và quan trọng hơn, họ cảm thấy nhận được nhiều hơn những gì họ mong đợi. Dân gian thường bảo: “Con tằm đến thác vẫn còn nhả tơ”. Thử nghĩ xem, “cho” và “nhận” có phải là điều cần thiết nhất trong cuộc sống hay không, khi một người suốt đời chỉ muốn thu nhận thật nhiều, thật nhiều để vun đắp cho riêng mình. Có thể người ấy sẽ được như ý muốn đấy, nhưng dần dần, sự ích kỷ không chịu cống hiến sẽ đẩy họ đến chỗ cô đơn và nhàm chán. Vì sao? Quá đơn giản, không gieo nhân không thể gặt quả, không “cho đi” sẽ không thể “thu nhận”. Đến một lúc nào đó, nhận ra, họ sẽ kiệt bao sợ hãi và chơi vơi trong khoảng trống mà mình đã tự chọn.

“Cho” và “nhận” trong cuộc sống này bao hàm rất nhiều. Chúng ta nhận về chúng ta những phần vật chất, tinh thần mà chúng ta cần, hoặc chính chúng ta sẽ cho người khác điều ấy không biết chừng! Ví dụ như, những đoàn cứu trợ, tình nguyện đến vùng sâu vùng xa. Họ cho đi gạo, tiền, quần áo, sách vở, đồng nghĩa với cho đi tình thương, nụ cười, lòng nhân ái. Họ nhận lại những đoá hoa, những cái bắt tay, ôm hôn nồng nàn cũng là nhận sự cảm kích, lòng tin yêu, sự ủng hộ, và chúc phúc cho tương lai họ từ bà con đồng bào. Kinh Phật có dẫn: đức Ca-diếp trong một lần đi hành khất đã dừng chân tại một túp lều rách của bà lão ăn xin. Bà bệnh nặng sắp chết. Không có gì để bố thí trong khi đức Ca-diếp nhất định không đi chỗ khác, bà đành đổ phần nước cháo đã thiu cho ngài. Lập tức bà được siêu sinh về cõi cực lạc. Đức Ca-diếp, ông nhận bát nước cháo, và cho đi sự từ tâm và sự hồi hướng phước đức đối với bà lão nghèo. Ý nghĩa thay!

Như vậy, sự “cho” và “nhận” trong cuộc sống này luôn là sự tồn tại tất yếu của con người. Do đó, khi chúng ta tháo gỡ được vấn đề này có nghĩa là chúng ta đã có ý thức tự nhìn lại mình và đã có thể tự trang bị cho mình tư thế sẵn sàng cho một cuộc sống đầy màu sắc “thu nhận” và “cống hiến”. Suy cho cùng, “cho” và “nhận” là những yếu tố quan trọng và đặc biệt cần thiết để xây dựng cuộc sống tốt đẹp, đặt nền tảng cho tất cả mọi nhu cầu và quyết định sự thành bại cho tài năng, danh tiếng, gia tộc và nhân bản.

(Cao Thái Thanh – Bạch Mai thi đàn)

B.MỘT SỐ BÀI LÀM THAM KHẢO

“Hãy hướng về phía mặt trời, bóng tôi sẽ ngã về sau bạn” Danh ngôn Nam Phi

BÀI LÀM 1

Bạn sẽ làm gì khi mà khó khăn dường như lấp kín hết cuộc đời bạn, khi mà thần may mắn không còn mỉm cười với bạn nữa, khi mà xung quanh bạn toàn những tai tiếng và nỗi nhục nhã ê chề bủa vây...? Dừng cảm đối mặt với những thử thách đó hay đầu hàng, phó mặc cho số phận đã an bài? Nếu là tôi, chắc chắn tôi sẽ tiếp tục đương đầu với những khó khăn đó, vì tôi luôn tin vào câu danh ngôn nổi tiếng Nam Phi “Hãy hướng về phía mặt trời, bóng tôi sẽ ngã về sau bạn”.

Ánh mặt trời rực rỡ, chói chang là vẻ đẹp của thiên nhiên, tạo hoá. Một khi chúng ta hướng về phía mặt trời nghĩa là chúng ta đã hướng về những điều tốt đẹp, đặt niềm tin vào ánh sáng mặt trời là chúng ta đã đẩy lùi lại phía sau những gì xấu xa, u ám, những bóng tối của khó khăn, vất vả.

Thật vậy, khó khăn là một phần của cuộc sống. Cuộc sống của chúng ta không phải lúc nào cũng tươi đẹp, êm đềm như nắng ấm ban mai. Mà nó giống như những cơn gió, có khi mạnh mẽ dữ dội, có khi chỉ nhẹ nhàng lướt qua. Vì vậy để vượt qua những cơn bão lớn ấy, đòi hỏi ở chúng ta một bản lĩnh sống, một phong cách sống có lý tưởng, biết tìm cho mình động lực, niềm tin để đứng dậy sau những lần ngã gục. Bởi chẳng có ai sẽ đi hết cuộc đời mà không một lần bị vấp ngã cả. Điều quan trọng là sau những lần vấp ngã ấy, chúng ta sẽ đi như thế nào. Đó là lúc chúng ta cần hướng tới mặt trời. Mặt trời ấy có thể là sự phấn đấu, nỗ lực trong học tập của mỗi sĩ tử từng bị thất bại trong kì thi vào Cao đẳng – Đại học đang ngày đêm ôn luyện chờ đợi một cơ hội mới. Mặt trời ấy có thể là niềm tin, hi vọng về những vụ mùa bội thu, những sản phẩm đạt chất lượng cao hơn của những người nông dân, công nhân một đời lam lũ. Mặt trời ấy chính là động lực giúp những em bé tàn tật gạt bỏ đi nỗi đau mất mát của mình để tìm đến những khả năng kì diệu đang ẩn giấu bên trong những cơ thể yếu ớt... Đây chính là ánh sáng rực rỡ của mặt trời đang đẩy dần những bóng tối u ám ra phía sau để giúp mọi người tự tin hơn vào một cuộc sống tươi đẹp đang chờ ở phía trước.

Hê-len Ki-lơ (1880 – 1968) – người phụ nữ vĩ đại đã dành trọn đời mình cho những người không may mắn bị tàn tật. Tuổi thơ của bà phải sống trong bóng tối đầy vất vả, khó khăn. Chưa đầy hai tuổi, do bị mắc chứng viêm màng não nên bà bị câm, điếc, mù hoàn toàn. Dù thế Hê-len vẫn không nản lòng, bà bắt đầu đi học và tập nói những câu đơn giản, trong sự khó khăn của mù và điếc. Thế nhưng, bằng nghị lực phi

thương đa đa tại nghiệp thu khoa trường đại học nữ Ket-cup và đa không ngừng đi thuyết trình khắp các bang của nước Mỹ, đi vòng quanh thế giới để giúp đỡ những người bị câm, điếc. Nhờ sự giúp đỡ của bà mà nhiều người tàn tật trên thế giới có cơ hội được sống, được lao động và học tập nhiều hơn. Chính sức mạnh của niềm tin vào cuộc sống, mục tiêu cho bản thân đã thôi thúc bà làm nên những kì tích hiếm có ở một người tàn tật. Bà đã “hướng về phía mặt trời”, “để bóng tôi ngã về phía sau” như thế đấy! “Hãy hướng về phía mặt trời, bóng tôi sẽ ngã về sau bạn”.

Câu danh ngôn bao hàm một triết lí, một quan niệm nhân sinh tích cực, một lời khuyên đúng đắn: Hãy sống lạc quan, luôn tin tưởng ở một tương lai tốt đẹp sẽ đến. Nhưng đáng tiếc thay trong cuộc sống xã hội ngày nay vẫn có nhiều người thiếu niềm tin, không dám bước tới để “hướng về phía mặt trời”. Họ là những con người dễ bị nhấn chìm trong bóng đêm của sự thất vọng, sợ hãi, trì trệ. Họ là những người dễ nản lòng trước khó khăn, thử thách. Ở những con người như thế, bóng tối sẽ luôn bủa vây. Họ không biết cách hướng về ánh sáng diệu kì của mặt trời cũng như bình tĩnh tìm cho mình những giải pháp hợp lí để giải quyết vấn đề. Thật đáng thất vọng thay, số đông những người như thế lại thuộc về giới trẻ của chúng ta. Có những cô, cậu quý tử được sinh ra trong một gia đình khá giả, quen được chiều chuộng, suốt ngày chơi bời, phá phách. Hễ bị bố mẹ mắng mỗ, nạt nộ là lại dùng dùng khăn gói bỏ nhà ra đi. Hay nhiều học sinh sau khi biết mình thi trượt đại học lại có cảm giác như mất hết tất cả, bi thất bại thảm hại, vội tìm đến cái chết để kết thúc cuộc đời một cách ngu xuẩn. Có nhiều người vì bị đuổi việc, thất nghiệp, nợ nần, phá sản... dẫn đến hoang mang, mất lí trí không làm chủ được bản thân dẫn đến sa đoạ, vướng vào nhiều tệ nạn xã hội, tự huỷ hoại bản thân lúc nào không hay... Đó đều là những con người không có niềm tin, ý chí vào cuộc sống. Chưa nói ở đâu xa, ngay chính bản thân tôi đây đã có lúc tôi muốn từ bỏ mọi thứ. Đó là khi cuộc sống dường như quay ngoắt với tôi. Là khi tôi dường như đã rơi xuống vực thẳm đen tối, chật hẹp và tù đọng. Quanh tôi lúc đó, nổi thất vọng lẫn tuyệt vọng đã chiếm hết tâm trí khiến tôi như người mất hết sức sống. Căn bệnh ung thư đã cướp đi của tôi một thiên thần. Đó chính là em trai tôi và cũng là người bạn thân thiết nhất của tôi. Tiếp đó là những thất bại trong các kì thi, học tập... Với tôi, mọi thứ hoàn toàn sụp đổ. Mãi cho tới khi tôi phát hiện ra sức sống kì diệu của những bông hoa hướng dương. Chúng là hình ảnh rõ ràng nhất cách hướng về phía mặt trời. Dù cho rễ cây bám sâu vào lòng đất, dù cho con người trồng chúng ở vị trí tối tăm nào, thì chúng vẫn luôn sống thẳng, vươn mình tới nơi có ánh sáng mặt trời để hấp thụ tinh hoa của sự sống. Có lẽ đó chính là lí do tại sao những bông hoa hướng dương luôn tươi tắn, khoẻ khoắn, sống mãnh liệt và lâu dài đến thế.

Biết hi vọng và tin tưởng vào những điều tốt đẹp là phương thuốc nhiệm màu giúp chúng ta mạnh mẽ hơn, tự tin hơn trong cuộc sống. Có niềm tin chúng ta sẽ tìm thấy sự chia sẻ, nâng đỡ và tình yêu thương giữa cuộc sống đời thường đầy khó khăn, thử thách này. Vậy nên tôi, bạn và tất cả mọi người hãy rèn luyện cho mình ý chí, niềm tin để luôn tin rằng ở mỗi người sẽ có một mặt trời chân lí luôn toả sáng, giúp chúng ta vượt qua mọi thử thách trong cuộc sống. Tom Cruise đã từng nói: “Khi cuộc đời nhấn chìm bạn nơi dòng xoáy hung dữ, bạn chỉ có hai con đường: Buông xuôi để rồi chìm xuống dưới đáy, hoặc sẽ hít một hơi dài và dũng cảm bơi tiếp”. Vậy bạn sẽ chọn con đường nào? Chắc hẳn là con đường thứ hai chứ! Vâng, hãy chuẩn bị tinh thần để đối mặt với

nung như inach tiếp theo trong cuộc sống. và nay luôn tin rằng, nếu bạn “hướng về phía mặt trời” thì “bóng tối sẽ ngã về sau bạn”. ,

BÀI LÀM 2

“Cuộc sống là bài học dài của nhân loại” (Barrie). Và bạn đã học được gì từ cuộc sống? Cách đứng dậy và đi tiếp sau những vấp ngã hay niềm tin vào những điều kì diệu? Chia khoá để mở cánh cửa của cuộc sống là chỉ cần bạn nghĩ tích cực và lạc quan đi thì mọi việc khó khăn sẽ trở nên rất giản đơn. Bởi thế danh ngôn Nam Phi đã từng dạy: “Hãy hướng về phía mặt trời bóng tối sẽ ngã về sau bạn”.

Con đường mà chúng ta bước đi trong cuộc sống không phẳng lì mà luôn có những trở ngại. Trở ngại ấy có thể là những thất bại, khó khăn, là một hoàn cảnh éo le hay một căn bệnh hiểm nghèo... Những lúc gặp “bóng tối” như vậy bạn cần phải có niềm tin và ý chí để “hướng về phía mặt trời”. Mặt trời trong câu danh ngôn là hình ảnh ẩn dụ cho những điều tốt đẹp như lí tưởng, ước mơ, mục đích... “Hướng về phía mặt trời” sẽ giúp con người có động lực và sức mạnh. Gặp thử thách dù khó khăn đến đâu nếu không mất hi vọng tức là bạn đã thành công một phần. Dù nhỏ nhưng thành công ấy chắc chắn cũng sẽ góp phần “đẩy lùi bóng tối”. Cũng như hình ảnh của cây hoa hướng dương vậy, đài hoa luôn hướng về phía mặt trời để che cho “mầm sinh trưởng” của cây phát triển. Con người chúng ta “hướng về phía mặt trời” bằng cái nhìn hướng về tương lai. Khi bạn nghĩ về tương lai tươi sáng với cơ sở của niềm tin thì quá khứ là bóng tối sẽ không còn bủa vây lấy bạn nữa. “Hướng về phía mặt trời” trước hết cho ta sự bình yên trong tâm hồn, một sự thanh thản vì đã rũ bỏ được bóng tối; sau đó là cái nhìn lạc quan hơn với cuộc sống.

Có thể khi đọc câu danh ngôn này bạn đang u buồn và bạn cho rằng: “Nói thì dễ nhưng làm thì khó”? Trong thực tế đã có rất nhiều tấm gương biết “hướng về phía mặt trời”. Người khác làm được tại sao bạn lại không? Tôi đã nhìn thấy nụ cười rất tươi của một chị khuyết tật đôi chân, chị đáng lẽ ra có thể thực hiện được ước mơ trở thành người mẫu nếu không có vụ tai nạn giao thông ấy. Chị nói có lúc chị tưởng như mất hết niềm tin, mọi thứ xung quanh trở nên tối tăm khi chị biết mình không thể đi được như người bình thường, khi ước mơ từ hồi bé không bao giờ trở thành hiện thực... Nhưng chị hiểu ra rằng nếu cứ sống mãi như thế chị sẽ là gánh nặng cho gia đình, xã hội. Và chị đã học, đã cố gắng để trở thành kế toán trong một công ty doanh nghiệp, chị là tấm gương giúp tôi hiểu cuộc sống không bao giờ được nói hai từ “gục ngã”. Để “hướng về phía mặt trời” không chỉ cần sự nỗ lực vươn lên không ngừng mà còn cần một niềm tin. Chắc hẳn trong mỗi chúng ta ai cũng biết tới câu chuyện Chiếc lá cuối cùng của nhà văn O. Hen – ri. Lần đầu tiên khi đọc câu chuyện tôi đã khóc vì tấm lòng nhân ái của cụ Bơ-men. Lần thứ hai tôi nhận ra sự cảm thông san sẻ cho nhau của những người nghèo khổ. Và lần thứ ba, tôi học được cách phải sống nghị lực, sống luôn hướng về phía mặt trời – Giôn-xi đã thoát khỏi căn bệnh của mình bằng niềm tin vào chiếc lá cuối cùng – chiếc lá vẫn còn nguyên vẹn sau đêm mưa gió. Niềm tin đã giúp cô nhận ra mình vẫn còn ước mơ vẽ vịnh Na-pơ-ơ và “muốn chết là một tội”.

Niềm tin là một liều thuốc quý giá để “chữa” mọi căn bệnh tâm hồn. “Bóng tối” có thể có nhiều người muốn rũ bỏ nhưng có thứ “bóng tối” lại giúp chúng ta hoàn thiện mình hơn. Đó là “bóng tối” của thất bại. Bạn thất bại trong cuộc thi đấu điền kinh chỉ vì thua người về nhất 1/1000 giây? Thất bại vì bao nhiêu lần đi xin việc đều bị từ chối?

Bạn sẽ không thất bại nữa nếu bạn rút ra kinh nghiệm. Đừng u ru trách mình và trầm ngập trong tâm trạng của kẻ thua cuộc. Lúc đó bạn hãy hướng về phía mặt trời! Có rất nhiều nhân tố kéo ta ra khỏi bóng tối. Cuộc sống luôn cần chúng ta phải lạc quan, tin tưởng ở tương lai. Thế nhưng lại có những người không hiểu điều ấy và kết cục mà họ để lại không chỉ là thất bại, là nỗi đau mà thậm chí còn là cả cái chết bi thương... Một bạn gái đã cầm dao lam của vào tay mình tự tử chỉ vì không thi đỗ đại học, một bạn trai 16 tuổi đã tìm đến cái chết vì bế tắc trong cuộc sống... Không biết các bạn ấy đã nghĩ gì khi không thể thoát ra khỏi bóng tối của chính mình?

Vậy làm thế nào để biết “hướng về phía mặt trời? Đơn giản là chúng ta hãy rèn luyện ý chí, niềm tin và kiên thức, cần nhất là thái độ sống của bạn: phải luôn nhìn mọi thứ theo hướng mới mẻ và tích cực, cũng như một bài toán khó không nên chỉ giải theo một cách, mà bạn phải linh động nghĩ ra một hướng nào đó đơn giản hơn. Một người bạn đã có lần nói với tôi: “Đừng bao giờ nghĩ về những điều rắc rối cậu đang gặp phải, chỉ cần quan tâm đến kết quả của nó để cậu cố gắng”. Tôi coi đó cũng là một cách hữu hiệu nhất để mình có thể hướng về phía mặt trời và luôn mỉm cười. Còn bạn thì sao? Đối mặt với bóng tối bạn có đủ dũng cảm để vượt qua chứ?

Trình bày suy nghĩ của mình về câu nói của Nguyễn Bá Học

"Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông."

Trong cuộc sống của chúng ta, có biết bao khó khăn mà ta cần phải vượt qua. Những khó khăn đó như một định luật tự nhiên để ta có thể phát triển và thăng tiến. Nhưng để có thể vượt qua được những khó khăn đó đòi hỏi chúng ta phải có sự kiên trì, bền bỉ. Và Nguyễn Bá Học đã có câu châm ngôn: "Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông." Vậy bây giờ chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu câu nói này của ông!

Đường đi ở đây có nghĩa là con đường mà chúng ta phải đi, phải vượt qua để tiến về phía trước. Trên đường đi của chúng ta chắc chắn sẽ phải có nhiều những con sông, những ngọn núi làm cho chúng ta khó có thể vượt qua. Nhưng con đường đó dù có bao nhiêu sông, bao nhiêu núi, nếu chúng ta không ngại ngùng, lo âu, sợ hãi hay chán nản, chùn bước, buông xuôi thì ta vẫn có thể vượt qua được nó một cách dễ dàng. Nhìn chung, qua câu nói này, Nguyễn Bá Học muốn ngụ ý cho chúng ta rằng con đường đi cho dù khó mấy thì ta cũng vẫn có thể vượt qua, điều quan trọng là tâm ý của ta có kiên định để vượt qua những khó khăn mà con đường đó mang tới cho ta hay không? Nói sâu hơn thì con đường mà Nguyễn Bá Học muốn nói tới đó là đường đời, chúng ta phải dùng chính sức của mình để vượt qua nó, nếu chỉ biết dựa dẫm, nhờ vả mà không nỗ lực thì sẽ không tài nào vượt qua được.

Khó khăn như là một câu thách đố đòi hỏi chúng ta phải biết vượt qua chính mình bằng cách chinh đốn lại nội tâm và làm chủ bản thân. Chỉ có lòng kiên định và ý chí kiên trì bền bỉ mới có thể giúp ta vượt qua được những trở ngại của cuộc sống. Đó là một nền tảng mà bất cứ người nào cũng cần nên có. Chẳng hạn như chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta, suốt một đời lo cho nước, cho dân, đi nhiều nơi và làm đủ mọi việc. Con đường Người phải đi thật gian lao, vất vả nhưng với ý chí,

quyết tâm, nghị lực phản tương. Người đã mang đến cho dân tộc ta ánh sáng của cuộc lập tự do, một cuộc đời ấm no, hạnh phúc.

Bên cạnh đó cũng còn rất nhiều người không biết dùng sức mình để vượt qua khó khăn, họ chỉ biết dựa dẫm vào người khác. Những người đó là những người không biết vượt qua nhiệm vụ mà cuộc sống đã thử thách chúng ta, thật đáng bị xã hội phê phán. Không nói đâu xa, chỉ cần nói trong học sinh chúng ta. Khi làm bài kiểm tra, những bạn biết tự dùng sức mình để làm bài vẫn hơn những bạn không học mà quay cóp hay mở tập. Dù có thể điểm số khi phát ra của những bạn đó không cao bằng những bạn quay cóp nhưng những bạn đó có thể tự hào vì mình đã không làm những chuyện làm cho lương tâm mình ray rứt. Vì vậy, cho dù khó khăn có thể nào đi nữa thì chúng ta đừng nên nản lòng, hãy vững tâm bước tiếp, có như vậy ta mới có được những bài học sáng suốt để có thể vượt qua những khó khăn của cuộc sống.

Chúng ta không thể biết con đường này, hay nói cách khác là đường đời sẽ dẫn ta đến đâu nếu ta chưa thực sự đi qua nó. Có rất nhiều khả năng mà ta không thể kiểm soát được. Điều duy nhất có thể làm là ta phải biết làm chủ mình, đưa ra quyết định thật đúng đắn và quyết tâm kiên trì theo đuổi đến cùng. Như vậy không sớm thì muộn ta cũng có thể vượt qua được nó. Cũng như chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: " Không có việc gì khó - Chỉ sợ lòng không bền - Đào núi và lấp biển - Quyết chí ắt làm nên." Chỉ cần có ý chí là chúng ta có thể vượt qua được mọi trở ngại cho dù trở ngại đó có lớn đến mức nào. Khó khăn càng lớn khi ước vọng càng cao, khó khăn càng không thể vượt qua khi khả năng làm chủ bản thân càng thiếu. Vậy tại sao chúng ta không thử quyết tâm, kiên trì theo đuổi một điều gì đó đến cùng để rồi ta có thể nhận được một thành quả lớn như ta đã mơ ước ?

Cuộc sống luôn là một bức tranh muôn màu muôn vẻ, còn biết bao nhiêu điều đang chờ đợi ta phía trước. Vì thế hãy dám nghĩ, dám quyết định và lựa chọn con đường đi cho chính bản thân mình, đừng nên chần chừ và do dự. Kiến thức, niềm tin, lòng nhiệt huyết và sự quyết tâm kiên trì vượt khó sẽ là những người bạn đồng hành không thể thiếu của mỗi người chúng ta trên con đường đời ấy.

Trong xã hội ngày nay, đức tính trung thực là rất cần thiết cho mọi người đức tính trung thực là một trong những đức tính đáng quý mà mọi người cần phải có

Bài làm

Trong xã hội ngày nay, đức tính trung thực là rất cần thiết cho mọi người đức tính trung thực là một trong những đức tính đáng quý mà mọi người cần phải có, nhất là giới học sinh chúng ta, rất cần đức tính này để hoàn thiện chính mình, trở thành người công dân tốt.

Vậy ta nên định nghĩa về đức tính trung thực như thế nào ? Xin trả lời ngay Đức tính trung thực là hết lòng với mọi người, là thật thà, là ngay thẳng. Người có đức tính trung thực là người luôn nói đúng sự thật, không làm sai lệch sự thật, ngay thẳng, thật thà, là người luôn được mọi người tin tưởng. Trong cuộc sống ngày nay, đức tính trung thực được biểu hiện trong các kì thi của giới học sinh như không có hiện tượng quay cóp, chép bài hoặc xem bài của bạn... Và đức tính này cũng được biểu hiện trong xã hội như có những người ngay thẳng, không nói sai sự thật, không tham lam của người khác.

Trong kinh doanh, nếu là người ngay thẳng, họ sẽ không sản xuất những loại hàng kém chất lượng, kinh doanh những mặt hàng bất hợp pháp, làm nguy hại đến người tiêu dùng... những người nào mang trong người hoặc đang rèn luyện đức tính trung thực thì những người đó sẽ dần hoàn thiện nhân cách của họ sẽ được mọi người mến yêu và tôn trọng. Nếu rèn luyện đức tính trung thực, chúng ta sẽ thành đạt trong cuộc sống, chúng ta sẽ có vốn tri thức để làm giàu một cách chân chính, và nếu chúng ta mắc sai lầm, ta sẽ dễ dàng sửa chữa được nó và hoàn thiện mình thành một công dân tốt, có ích cho xã hội, làm cho xã hội chúng ta trở nên trong sạch, văn minh và tốt đẹp, khiến đất nước ngày càng đi lên và phát triển đến tầm cao.

Đồng thời, bên cạnh những người biết hoàn thiện bản thân để trở thành người dân tốt vẫn có những người có biểu hiện thiếu trung thực và sai trái, chúng ta cần phải phê phán và lên án những biểu hiện như vậy. Biểu hiện rõ nhất là trong giới học sinh hiện nay, nạn học giả, bằng thật do quay cóp, chép bài của bạn, gian lận trong thi cử đã trở thành một tệ nạn phổ biến gây ảnh hưởng xấu đến kết quả học tập, đến ý nghĩa của việc dạy và học, gây dư luận xôn xao trong xã hội. Một biểu hiện thứ hai tương đối rõ ràng là sự thiếu trung thực trong kinh doanh đời sống, đó là việc các báo cáo không trung thực, chất lượng sản phẩm kinh doanh ngày càng kém đi, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người tiêu dùng, đặc biệt có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng đe dọa tính mạng con người hiện nay như các sản phẩm, các mặt hàng được người dân tiêu dùng hàng ngày, điển hình là các loại sữa có chứa chất độc hại melamine gây hại cho sức khỏe người tiêu dùng, hay ngay các loại nước mắm cũng có chứa chất ure độc tố, hoặc cả các loại rau quả, trái cây hiện nay như rau xanh hay quả tươi đều được người trồng trọt tiêm nhiễm các loại hóa chất vì lợi nhuận của bản thân... Những hành vi trên đều đáng phê phán vì thiếu trung thực, không nghĩ đến sức khỏe của người dân mà chỉ nghĩ đến lợi nhuận của bản thân mình. Chỉ vài biểu hiện trên mà đã nói lên được tính thiếu trung thực đã trở thành căn bệnh phổ biến lây lan nhanh trong mọi người dân. Chính căn bệnh này đã khiến xã hội xuống cấp, đạo đức người dân dần bị hạ thấp, phá bỏ những nét đẹp truyền thống của dân tộc.

Vì vậy, để tránh được tệ nạn thiếu trung thực trong xã hội ngày nay, mỗi chúng ta cần tự mình xây dựng nên một ý thức trung thực trong từng việc nhỏ nhất nhất mà hàng ngày chúng ta đều làm cho đến việc lớn lao sau này. Bên cạnh việc tự hoàn thiện mình, chúng ta cần lên án những hành vi thiếu trung thực và tích cực đẩy lùi những tiêu cực do nạn thiếu trung thực để noi theo những tấm gương về đạo đức cao cả.

Là một con người sống trong xã hội hiện đại, đức tính trung thực là không thể thiếu cho bản thân, cần tích cực rèn luyện đức tính đáng quý này để hoàn thiện chính mình, trở thành người công dân tốt đưa đạo đức xã hội ngày càng đi lên, đất nước ngày một phát triển hơn và hơn nữa.

Nghị luận về lòng nhân ái

Bài làm

Con người ta được sinh ra, được sống trên đời đã là một hạnh phúc lớn lao, nhưng có lẽ được sống trong lòng của những người khác còn là hạnh phúc lớn hơn nữa. Điều

em muốn nói tới ở đây chính là cảm giác yêu thương và được thương. Có lẽ yêu thương chính là hạnh phúc lớn nhất của con người!

Tình yêu thương là mọi thứ tình cảm tốt đẹp mà con người ta dành cho nhau, có tình cảm gia đình, tình cảm bè bạn,... thậm chí là đối với những người không hề quen biết. Nó có thể là thứ tình cảm được vun đắp, xây dựng trong một thời gian dài, nhưng cũng có thể chỉ là một niềm thương cảm chợt trào dâng khi ta gặp một hoàn cảnh nào đó. Nhưng dù với bất cứ biểu hiện nào thì tình yêu thương cũng luôn mang lại những điều kì diệu riêng cho cả người cho đi và nhận về nó. Cái hạnh phúc mà tình yêu thương đem lại cho cuộc sống là dành cho cả hai phía. Người cho đi yêu thương được nhận một cảm giác ngọt ngào, êm dịu và bình yên. Và hầu như là họ cũng sẽ nhận lại được tình từ người mình vừa trao tặng. Người được nhận yêu thương thì có thể nhận được nhiều. Đối với một đứa trẻ thì đó có thể là nguồn nuôi dưỡng tâm hồn, suối nguồn tươi mát ươm mầm cho một trái tim nhạy cảm. Cũng có thể là sức mạnh cảm hóa, bên bờ quay lại đối với một bước chân lầm lỡ.

Tình yêu thương là những rung động giữa con người với con người, là lực hấp dẫn kéo con người ta xích lại gần nhau, tạo thành khối thống nhất. Nếu cuộc sống không có yêu thương thì mối liên kết sẽ vô cùng lỏng lẻo, có thể đứt gãy bất kì lúc nào. Và sẽ thật là một thảm họa nếu như thế giới ở trong tình trạng ấy. Rất có thể sẽ là chiến tranh, là chết chóc, bởi một khi yêu thương không tồn tại thì lòng nhân đạo có thể bắt nguồn được từ đâu nữa? hạnh phúc sẽ không thể tồn tại được nữa!

Yêu thương đem lại hạnh phúc cho nhân loại! Vì vậy hãy dành tình thương của mình cho mọi người thật nhiều. Có thể chúng ta sẽ nhận lại được tình thương từ họ, hoặc có thể không, nhưng điều đó không quan trọng, vì chỉ cần yêu thương tồn tại trong ta thì ta đã có được hạnh phúc. Bởi yêu thương chính là hạnh phúc của con người!

Với tuổi trẻ hiện nay trong môi trường toàn cầu hóa giao tiếp con người càng rộng thì lòng yêu thương cần được mở rộng ra hơn, đó là động lực để chúng ta hợp tác cùng nhau nâng cao hiểu biết, tích cực cải thiện cuộc sống con người, chỉ có yêu thương mới xoa dịu những ngăn cách giàu nghèo, những nghi kỵ. Tạo ra thế giới hòa bình, hạnh phúc, văn minh và giàu mạnh.

Nghi luận về tính tự lập trong mỗi con người

Bài làm

Con chim sinh ra phải học cách bay, phải học cách kiếm mồi; Con gà học cách mổ thóc, bới giun; Con trâu học cách gặm cỏ... Thế giới này muôn tồn tại thì luôn luôn mỗi sinh vật phải tự học cách tự lập, không thể phụ thuộc mãi. Con người cũng vậy, khi lớn đã đủ, cánh đã rộng thì phải tự cất lên đôi cánh của mình để bay đi, không thể phó mặc cho cuộc đời muôn tới đâu thì tới, không thể ỉ lại, núp dưới bóng che của cha mẹ. Tự lập hay phó mặc cho cuộc đời là câu hỏi mà nhiều bạn trẻ hiện nay đang lưỡng lự...

Biểu hiện của tự lập rất phong phú. Nó được thể hiện qua những hành vi từ rất nhỏ cho đến lớn lao. Một người nếu có ý thức tự lập cao thì ngay từ nhỏ họ đã có thể tự giặt quần áo cho chính mình. Khi đi học, làm bài gặp bài khó, họ tự suy nghĩ đủ mọi cách để giải được thì thôi, nếu vẫn không thể ra được, nằm ngoài khả năng của họ thì họ mới nhớ đến trợ giúp của bạn bè, thầy cô. Ấy cũng đã là tự lập. Chỉ hành vi nhỏ thôi đã có thể biết bạn là người tự lập hay không. Khi lớn lên rồi, thì tự lập sẽ có biểu hiện phong

pnu non. Nhiều người khi làm sinh viên đã bắt đầu đi làm thêm kiếm tiền, lấy kinh nghiệm cho công việc tương lai của mình, không phải xin tiền cha mẹ. Khi rơi vào hoàn cảnh khó khăn, công việc gặp tai ương trắc trở thì họ không dễ gục ngã, nỗ lực đến cùng để vươn lên cho dù họ biết chỉ cần một cú điện thoại nhỏ để nhờ cậy cha mẹ giúp đỡ thì mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn nhiều. Nhiều người sẽ nghĩ đó là ngốc nghếch, cái dễ dàng không chọn lại đi chọn cái phức tạp. Đó quả là một suy nghĩ sai lầm. Việc nhỏ trong khả năng của bản thân còn không làm nổi thì mãi mãi bạn chỉ biết sống núp dưới cái bóng của người khác, chỉ biết làm phiền đến người khác mà thôi.

Tự lập là gì? Đó là một cách sống của con người, tự làm lấy, tự suy nghĩ, tự quyết định tương lai, số phận của mình mà không phụ thuộc vào quyết định ý muốn của người khác, không ỉ vào sự trợ giúp của người khác để rải thảm cho mình bước đi.

Nhìn lại câu chuyện về Mai An Tiêm và quả dưa hấu, Mai An Tiêm là con nuôi của vua Hùng, muốn gì được nấy song chàng tự làm ra tất cả. Chàng có thể ngẩng cao đầu và tự hào rằng: Tất cả những thứ này, tất cả cơ ngơi này là do bàn tay tôi làm ra. Câu nói ấy đã làm cho vua Hùng tức giận, đày chàng ra đảo hoang tự sinh tự diệt. Song, với bản lĩnh đã được tôi luyện, với cách sống tự lập không sống phụ thuộc vào kẻ khác, chàng đã chứng minh được cho vua Hùng thấy bản lĩnh của mình, dâng lên vua cha quả dưa hấu lòng đỏ ngọt lịm như tấm lòng và nhân cách của chàng. Tự lập giúp cho Mai An Tiêm đứng vững được trước sóng gió. Ta đặt giả định chàng chỉ là kẻ biết phó mặc cuộc đời, một kẻ sống không tự lập, như vậy khi cao giọng nhận thành quả về mình có thể đường đường chính chính không? Có thể sống trên đảo hoang mà không có người ở, không thức ăn nước uống, không một tác sát trong tay không? Tôi dám chắc là không? Thậm chí, nói thẳng ra là chưa đến 3 ngày đã chết vì đói khát, vì nhu nhược trên hòn đảo đó.

Xã hội ngày nay cái ăn không thiếu, nhiều gia đình có điều kiện thì con cái họ thậm chí không cần học hành, không cần làm việc họ vẫn ăn ngon, vẫn mặc đẹp, vẫn tiêu tiền, sống một cuộc sống đầy đủ mỹ mãn. Thế nhưng sống như vậy có đáng. Rất nhiều bạn trẻ đã chọn cách sống như vậy: sống bám vào cha mẹ, cứ đôi chút khó khăn đã kêu ca ầm ĩ, không thể tự vượt qua. Họ luôn có ý nghĩ là: Kệ mặc, đến đâu thì đến, dù sao cũng đã có cha mẹ, anh chị, bạn bè nâng đỡ. Nhiều người học hành không cần nỗ lực, thậm chí bỏ học suốt sa vào chơi bời cho đã vì biết cha mẹ đã lo lót trước cho hết rồi. Cần gì phải bằng cao, học nhiều, kiêu gì chả được ngồi vào vị trí “ngon”, lương tháng cao mà việc lại nhàn rồi... Tiêu những đồng tiền mà mình chẳng phải bỏ mấy công sức thì biết bao nhiêu cho đủ? Bao giờ mới thỏa mãn được lòng tham của bản thân. Không biết được giá trị của mồ hôi công sức, thậm chí nước mắt và máu mới ra được đồng tiền, ra được thành quả thì làm sao biết quý trọng đồng tiền, quý trọng công sức lao động... Những người đó chẳng khác gì những con búp bê, những con lật đật để trang trí, để người khác sắp đặt trong xã hội này, mặc dù búp bê đó luôn luôn sang trọng, luôn sáng choang long lanh, đeo trên người những thứ đẹp để giá trị... nhưng rốt cục cũng chỉ là thứ vô hồn, trống rỗng.

Tự lập hay phó mặc cho cuộc đời - đó là do quyết định của bạn. Thế nhưng bạn cũng hãy nghĩ xem mình muốn là một con búp bê sung sướng hay là một người lao động chân chính biết tự hào về bản thân mình; muốn mình làm kẻ có ích cho xã hội này hay thích làm kẻ chỉ biết ngồi hưởng thụ trên công sức của kẻ khác?

AI cũng gương mặt và coi trọng một người tự lập chứ không bao giờ tôn vinh một kẻ không chỉ biết phó mặc số phận và ăn bám. Và cũng phải nhắc tới một phần quan trọng từ cách giáo dục của cha mẹ, bạn bè, xã hội. Đừng cho con mình quá nhiều, đáp ứng tất cả những thứ nó muốn. Hãy dạy cho con biết tự lập ngay từ bé và từ bỏ tính kiêu ngạo coi mình là trung tâm. Xã hội cũng cần tôn vinh những con người ngày đêm cố gắng, ngày đêm sáng tạo giúp ích cho xã hội cho dù đó là người quét rác, người kéo xe bán than...

"Nghề nghiệp không làm nên sự cao quý của con người nhưng con người sẽ làm nên sự cao quý của nghề nghiệp". Đúng vậy, chỉ những người nỗ lực, cố gắng hết mình cho công việc mình đang làm, tự lập cho cuộc sống thì mới đáng trân trọng. Nghề nghiệp chỉ cao quý khi con người cao quý. Con người chỉ cao quý khi họ biết tự lập, biết đứng bằng đôi chân của mình, biết quý trọng cái mình đang có, cái mình đang làm... Hãy sống tự lập, sống mạnh mẽ.

Đề bài: Martin Luther King từng nói: "Trong thế giới này, chúng ta không chỉ xót xa vì những hành động và lời nói của người xấu mà còn cả vì sự im lặng đáng sợ của người tốt". Anh (chị) có suy nghĩ gì về ý kiến trên?

BÀI LÀM

Cách đây không lâu, cư dân mạng truyền tay nhau một đoạn clip tại một bến xe buýt ở Hà Nội. Nhân vật trong clip là một thanh niên gầy gò, gương mặt vô cùng khắc khổ, đã bị kẻ gian lấy cắp chiếc ví. Dẫu rằng, chiếc ví ấy không hề có tiền mà chỉ có một giấy phép lái xe, nhưng giấy phép lái xe này lại là một vật vô cùng có giá trị với người thanh niên ấy nên anh ta thảm thiết nhìn ra xung quanh van nài kẻ trộm: “Cho em xin... không có tiền đâu, chỉ có bằng lái xe thôi...”. Vậy mà trước hoàn cảnh đáng thương của anh thanh niên, không ai dám lên tiếng, không ai hỏi han hay có ý giúp đỡ người đàn ông tội nghiệp. Câu chuyện này để lại trong tôi nhiều suy nghĩ, suy nghĩ về cách sống và thái độ ứng xử của con người trong xã hội hiện nay. Cũng bàn về vấn đề này, Martin Luther King - nhà hoạt động nhân quyền Mỹ gốc Phi, từng đoạt giải Nobel Hòa Bình năm 1964, cho rằng: “Trong thế giới này, chúng ta không chỉ xót xa trước lời nói và hành động của kẻ xấu mà còn cả vì sự im lặng đến đáng sợ của người tốt”.

Con người sinh ra và lớn lên, họ luôn đối diện với nhiều cung bậc cảm xúc, nhiều trạng thái khác nhau trong cuộc sống. Xót xa là một cảm giác đau đớn, nuối tiếc vô cùng sâu sắc. Còn im lặng tức là không có hành động hay phản ứng cụ thể trước những tình huống, sự việc đáng lẽ cần có thái độ, có phản ứng. Sự im lặng ấy trở nên đáng sợ khi nó là một biểu hiện bất thường trong cách ứng xử của con người có thể gây ra cảm giác bất an cho người khác. Thực tế, chúng ta sống trong một xã hội luôn tồn tại hai loại người: kẻ xấu là người kém đạo đức, đáng khinh ghét, có thể gây hại, mang lại những điều không hay. Lời nói và hành động của họ đều không phù hợp với các quy tắc chuẩn mực đạo đức, làm tổn thương người khác và có những tác động tiêu cực đến xã hội. Ngược lại, người tốt luôn có những biểu hiện đáng quý về tư cách đạo đức, về thái độ hành vi trong các mối quan hệ và được mọi người đánh giá cao. Như vậy, thông qua câu nói của mình, Martin Luther King muốn gửi gắm tới người đọc một thông điệp sâu sắc: Nỗi đau đớn nuối tiếc do những lời nói và hành động của người xấu không xót xa

đang việc người tốt không có năng lượng tại đó nay đạt kỳ vọng ứng nào trước việc làm sai trái ấy.

Khi còn nhỏ, ta không mấy khi quan tâm đến những thứ xung quanh mình mà chỉ thường quan tâm tới chính bản thân: Hôm nay sẽ được ăn món gì, sẽ học gì, sẽ có phim hoạt hình gì, có truyện tranh gì sắp ra... Lớn lên một chút, bước vào tuổi biết nghĩ, ta thấy bạn bè quay cóp trong giờ kiểm tra trong khi chính mình phải học cật lực, ta thấy bãi gửi xe gần trường thu 3.000 đồng một chiếc xe đạp trong khi đó quy định là 2.000 đồng. Rồi ta còn thấy người ta vượt đèn đỏ, lượn lách đánh võng, thấy đám côn đồ dõm dặt, lừa lọc bà cụ bán nước ven đường. Chứng kiến những hành động như thế, thử hỏi ai mà không bất bình? Bởi lẽ, những hành động ấy là biểu hiện của sự thấp kém về nhận thức và ý thức, nó gây ra những tổn thất cả về vật chất và tinh thần cho mọi người và xã hội. Hơn thế nữa, sự tồn tại của những lời nói và hành động của kẻ xấu cũng là biểu hiện của sự bất ổn của xã hội ở một mức độ nhất định.

Xót xa trước hành động của người xấu là lẽ tất nhiên. Nhưng tại sao chúng ta lại xót xa hơn trước sự im lặng đến đáng sợ của người tốt? Trong suy nghĩ của mọi người, người tốt luôn có tư cách đạo đức, có khả năng và trách nhiệm trong việc thực hiện những hành vi đem lại lợi ích cho cộng đồng xã hội. Với phẩm chất vốn có ấy, họ không thể nào không có phản ứng trước cái xấu, cái tiêu cực, những điều “chương tai gai mắt” trong xã hội. Vậy nên, thái độ im lặng của họ chính là một biểu hiện bất thường. Sự im lặng ấy xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Họ im lặng bởi họ bất lực khi thấy phản ứng của mình không hề có hiệu quả. Họ im lặng khi cảm thấy cô độc, lạc lõng vì những việc tốt mình làm không nhận được sự ủng hộ của số đông. Chăm lo làm kinh tế khiến đời sống khá giả, nhưng mê mải quá nhiều lại đẩy người ta ra xa nhau hơn, lo cho lợi ích của mình hơn là lợi ích người khác.

Có rất ít người sẽ la lên khi thấy một tên trộm đang trộm xe trên vỉa hè, hay đứng ra bênh vực nạn nhân trong một vụ va chạm trên đường phố - nhất là kẻ gây sự lại là đám côn đồ, lưu manh. Người tốt im lặng khi họ mất niềm tin, khi họ thấy kết quả của những lời nói, hành động xuất phát từ lương tâm và trách nhiệm lại trở thành sự coi nhẹ, chế nhạo của người khác, thậm chí còn gây ra những tổn thương không đáng có cho chính họ.

Quay trở lại câu chuyện của anh thanh niên trên chuyến xe buýt, không ít người cảm thấy buồn và xót xa. Xung quanh đó có rất nhiều người đang chờ xe, nhưng đáp lại lời khẩn cầu của anh thanh niên là sự im lặng. Cuối cùng, người đàn ông bơ vơ đành phải bước đi với gương mặt tuyệt vọng. Rõ ràng, muốn bắt tên trộm kia không phải là chuyện khó. Tàì xế đóng cửa xe lại, yêu cầu tất cả mọi người bảo quản hành lý, gọi điện cho cơ quan chức năng khám xét từng người. Nhưng sao không ai dám lên tiếng? Phải chăng chúng ta không dám bênh vực người lương thiện, phải chăng nỗi sợ hãi cái xấu, cái ác đang giết chết dần lương tâm chúng ta? Xét cho cùng, im lặng vì bất kỳ lý do nào đi nữa, thì đó cũng là biểu hiện của sự tha hóa ở mỗi cá nhân và cho thấy dấu hiệu bất ổn của xã hội. Nói cách khác, khi người tốt im lặng là khi xã hội đang đứng trên bờ vực của sự phá sản những giá trị tinh thần.

Vậy, làm thế nào để người tốt không im lặng nữa? Hãy trao quyền và khuyến khích người tốt cất lên tiếng nói của mình bằng cách lắng nghe tiếp thu ý kiến và sẵn sàng sửa đổi theo những ý kiến đóng góp đúng đắn của họ. Hãy đưa ra những chính sách bảo vệ, để tránh tối đa những tổn thất mỗi khi người tốt cất tiếng nói. Chúng

ta không phải lúc nào cũng có thể đứng lên bảo vệ chính nghĩa, ung nộ cái tốt điều này, bởi có thể cá nhân ấy không đủ sức mạnh. Nhưng không có nghĩa chúng ta phải thỏa hiệp với cái xấu, cái ác. Bởi ngay cả khi không đủ sức mạnh để thay đổi nó, ta vẫn luôn có đủ quyết tâm để không đồng tình và không bị nó lôi kéo. Chúng ta đang sống trong một xã hội mà những mối quan hệ với cộng đồng đã trở nên không thể thiếu. Không ai có thể đơn độc trong cuộc sống được, vì vậy, trong quá trình đấu tranh chống lại cái ác, cần xây dựng những hiệp hội của những người cùng chí hướng mục đích để phấn đấu cho sự phát triển chung của xã hội, để người tốt có chỗ đứng và điểm tựa. Khi đó họ sẽ không ngần ngại bày tỏ ý kiến quan điểm của mình. Tất cả những gì chúng ta cần làm là sống dũng cảm, là làm những điều tốt đẹp cho cuộc sống, và để nó tự nhân bản.

Ý kiến của Martin Luther King là một lời cảnh báo nghiêm khắc để cảnh tỉnh con người trước nguy cơ về sự băng hoại của những giá trị tinh thần, biểu hiện những hành vi ứng xử của con người trong đời sống. Có người đã nói: “Lùi bước cho cái xấu cũng là một tội ác”. Hãy nhớ rằng, cái xấu chỉ mạnh khi nó thấy cái tốt dường như đồng tình với nó. Và nó sẽ bị rút hết không khí và tắt thở khi chúng ta nhìn nó với ánh mắt khinh miệt và xa lánh. Đây là một ý kiến thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với sự phát triển chung của toàn xã hội. Đó cũng là một thái độ đúng, tích cực, xuất phát từ nhận thức về yêu cầu đối với hành vi của con người trong một xã hội tiến bộ, nhân văn. Khi đơn độc một mình, người tốt sẽ trở nên yếu đuối, nhu nhược và thất bại cay đắng. Họ chỉ đủ mạnh khi họ kết nối với nhau trong một tập thể, trong một xã hội biết coi trọng giá trị nhân văn đích thực của con người. Trước sự im lặng của người tốt, xót xa là điều khó tránh song điều đó là chưa đủ mà ta còn phải hành động, phải có những giải pháp tích cực để thay đổi hiện trạng đó trong mỗi cá nhân con người và toàn xã hội.

Mỗi chúng ta luôn mong muốn xây dựng một xã hội ngày càng tốt đẹp hơn, mà ở đó con người được sống trong yên vui hạnh phúc. Hãy coi câu nói của Martin Luther King là một bài học, hãy xắn tay áo lên và hành động ngay từ hôm nay, bắt đầu từ những việc nhỏ bé nhất mà chúng ta có thể. Tôi tin rằng điều đó không phụ thuộc vào tuổi tác, mạnh yếu hay giàu nghèo, mà bất kì ai cũng làm được. Đừng bao giờ thỏa hiệp và làm ngơ trước cái xấu, bạn nhé!

“Bệnh vô cảm” trong xã hội ngày nay

Ngày nay, người ta đang đầu tư rất nhiều cho việc "Người hóa" robot: biến chúng ngày càng trở nên giống con người hơn, từ cấu tạo những khớp xương, giọng nói.. và giờ là tình cảm, cảm xúc. Chỉ là một điều: Trong khi người ta vò đầu bứt trán để cài chip cảm xúc cho những cỗ máy, thì cùng lúc đó, loài Người lại có khuynh hướng đi ngược lại. Tức là, họ ngày càng giống với những con robot: không có cảm xúc, không có lương tri, vận hành theo một quy trình sắp đặt sẵn. Căn bệnh vô cảm đã không chỉ còn là căn bệnh của một cá nhân, mà nó đã len lỏi, lan rộng ra cả một lớp người, một thế hệ, một xã hội. Con người, hay là một cỗ máy cấp cao?

Đứng trước cái xấu xa, cái đê hèn, mà không cảm thấy đau xót, phẫn nộ; không cảm thấy nhức nhối trái tim. Đứng trước điều tốt đẹp, những nhân cách cao thượng mà không cảm thấy ngưỡng mộ, cảm phục; không cảm thấy rung động tâm can. Căn bệnh vô cảm kéo người ta đến gần với cái chết lâm sàng: não thì vẫn hoạt động,

nnung trai um uni da ngưng dap.. Đó là một căn bệnh nguy hiểm biết chừng nào ! 1 ne nhưng, căn bệnh đó lại không ngừng lan rộng trong một xã hội công nghệ - thông tin ngày nay. Đi ra ngoài đường, chỉ thấy những dòng người đông đúc cố gắng rảo bước thật nhanh, hay trên những tuyến xe buýt không có chỗ vịn tay; còn mấy ai chịu khó đi bộ thư giãn, hay đạp xe vòng quanh bờ Hồ nữa. Giống như một cỗ máy được lập trình chỉ được thực hiện việc này trong từng này phút, việc kia trong từng kia phút, phải thật nhanh và chính xác, nếu không sẽ bị đào thải. Chính vì phải thật nhanh, thật chuẩn xác, nên còn mấy khi kịp để ý đến xung quanh? Những dòng xe lao vun vút, còn mấy ai để ý đến một cụ già cần qua đường? Những chen lấn trên chiếc xe chật chội, còn mấy ai để ý đến việc nhường ghế cho trẻ nhỏ, người già, người khuyết tật?.

Bệnh vô cảm xuất phát bắt đầu từ những việc nhỏ nhặt như thế. Để rồi tiến xa hơn là sự vô cảm trước cái tốt, và vô cảm trước cái xấu trong xã hội. Điều đáng sợ của căn bệnh này, là nó khiến con người trở nên ích kỷ, độc ác và tàn nhẫn hơn. Nếu như có cảm xúc, liệu những bà bảo mẫu ở trường tư thục Mầm non Hà Nội có bao giờ tát, lấy bát đũa đập vào đầu trẻ, hay giựt tóc trẻ chỉ vì trẻ không chịu ăn và quấy nhiễu? Nếu như có cảm xúc, liệu những người quản lý nhà máy Vê - đan có bao giờ dám thải những chất hóa học độc hại xuống dòng sông Đồng Nai, khiến cho hàng chục người đã và đang sinh sống ở những khu vực gần đó mắc phải căn bệnh ung thư? ..

Người ta dám làm những việc xấu, chỉ vì người ta vô cảm trước cái xấu: không cảm thấy phần nộ, đau xót, hay không cảm thấy day dứt, ăn năn trước những việc mà mình làm. Người ta có thể cười trước một cảnh bạo lực đâm máu, nhưng lại không cười trước cảnh đoàn tụ của một gia đình nơi sân ga. Người ta có thể khóc khi bị thua cờ bạc, nhưng người ta lại không khóc trước sự ra đi của người thân, bạn bè.

Vô cảm trước cái xấu là một nhẽ, nhưng vô cảm trước cái tốt còn đáng sợ hơn. Tình yêu thương là nguồn gốc của sự sống, của con người. Người ta mất đi tình yêu thương thì sự sống cũng không tồn tại. Khi đọc một cuốn sách hay, hay một câu châm ngôn trong cuộc sống, người ta vô cảm. Người ta thấy nó sáo rỗng và nhạt nhẽo. Thế nhưng người ta lại tìm thấy điều gì đó thú vị ở những câu chuyện hài tục tĩu truyền từ blog này sang blog kia.. Người ta nghe một bài hát kháng chiến, hay một bài nhạc vàng, người ta thấy nó cũ rích và không phù hợp. Nhưng người ta lại thấy cái hay, cái mới mẻ trong những bài hát thị trường mà âm nhạc bị sáo đi sáo lại, lời lẽ thì thẳng đuột và vô hồn. Người ta nhìn tấm gương đôi bạn Tây Nguyên cống nhau đi học sáu năm trời, người ta thấy thật ngu ngốc và tẻ nhạt. Nhưng người ta tìm thấy điều đáng chú ý, đáng quan tâm ở những scandal của một cô ca sỹ, diễn viên nào đấy. Những thứ đáng đọc, đáng nghe, đáng nhìn ..để mà học tập, mà noi gương, mà xúc động, rung cảm.. thì người ta không đọc, không nghe, không nhìn.. Sự vô cảm trước cái tốt, bắt nguồn từ sự thờ ơ với xã hội, thờ ơ với cộng đồng. Tầm nhìn của họ bị bó hẹp lại cho bản thân chính họ mà thôi. Sẽ có người bảo: "Người ta vẫn biết cười, biết khóc, biết lắng nghe, biết đọc, biết nhìn.. tại sao lại bảo là vô cảm?". Xin trả lời rằng, cảm xúc của họ chỉ tồn tại cho chính họ, mà không hề được chia sẻ, hòa chung cùng cộng đồng. Cảm xúc của họ không làm cho xã hội ngày càng tốt đẹp hơn mà ngược lại làm cho nó ngày càng giảm dần giá trị nhân văn, và kéo nó đi xuống.

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến bệnh vô cảm, nhưng chủ yếu do hai yếu tố: bản thân, hay xã hội bên ngoài tác động vào. Là do bản thân họ không có tình yêu thương, không có trái tim, họ sống bằng thứ lý trí sắt đá, khô khan của mình. Họ đắm

đạt đến người khác để đạt được mục đích, bắt chước mọi thu hoạch. Họ không cần biết điều đó là tốt hay xấu, chỉ cần biết thu lợi về cho bản thân mình. Một nguyên nhân khác là do ngoại cảnh tác động vào: khi một con người bị chính cái xấu hãm hại, khi mà những điều tốt đẹp không xảy đến với bản thân họ, thì họ sẽ trở nên hận đời, và vô cảm trước cuộc đời. Họ không còn lòng tin vào cái tốt, nên họ vô cảm trước những điều tốt đẹp. Họ bị cái xấu làm hại, nên họ muốn tất cả mọi người phải nếm thử cảm giác của mình. Như trường hợp những cô gái trẻ bị lừa gạt, mang trong mình căn bệnh AIDS đáng nguyên rủa, nên họ muốn trả thù cuộc đời: họ làm gái mại dâm để truyền nhiễm thứ virus đó cho biết bao người đàn ông khác. Những con người mù quáng, nhưng lại đáng thương hơn đáng trách. Họ cũng muốn "được" có cảm xúc, muốn được yêu thương và an ủi, vỗ về. Thế nhưng, trả lại họ là sự bạc bẽo của người yêu, gia đình và cộng đồng. Những người mắc bệnh AIDS luôn muốn truyền thứ virus đó cho những người khác, chẳng phải là do họ độc ác, hay nhẫn tâm.. mà do chính xã hội, cộng đồng này đã phủ nhận và không đón nhận họ. Chính vì bị phủ nhận, nên họ càng muốn được khẳng định. Họ trả thù những kẻ coi khinh họ. Vậy rốt cuộc, ai mới là người vô cảm ? Là những con người đáng thương đó, hay là chính cộng đồng này ?

Nguyên nhân, nguồn gốc của bệnh vô cảm bắt nguồn từ tình yêu thương. Suy cho đến tận cùng, tình yêu là cảm xúc chi phối con người nhiều nhất; chính vì vậy, vô cảm tức là thiếu tình yêu thương. Họ không yêu thương bản thân, gia đình, xã hội này, nên mọi thứ đối với họ đều là "rỗng", mà "rỗng" thì làm sao có cảm xúc cho được? Nếu bắt nguồn từ tình yêu thương, thì kết thúc của nó cũng là tình yêu thương. Giải pháp duy nhất cho căn bệnh vô cảm này, chính là bù đắp tình yêu thương cho mình. Những kẻ sống bằng lý trí khô cứng, cần phải hiểu rằng: nên có một trái tim nóng. Để biết khóc, biết cười, biết lắng nghe, biết yêu thương, biết rung cảm. Nghe thì có vẻ sáo rỗng, nhưng thực sự là như thế. Nếu chúng ta biết mở lòng mình ra với thiên nhiên, ta sẽ thấy cuộc đời thật tươi đẹp, và quanh ta, sự sống đang nảy nở. Nếu chúng ta biết mở lòng mình ra với bạn bè, người thân, gia đình..., ta sẽ thấy: vẫn còn có người hiểu mình và ở bên cạnh mình; rằng mình không cô độc. Nếu chúng ta biết hòa mình vào xã hội, ta sẽ thấy những việc của ta giúp ích cho cộng đồng như thế nào, và ta sẽ thấy tự hào về chính bản thân mình. Chỉ mở lòng ra và đón nhận tất cả, ta sẽ thấy cảm xúc trong ta nảy bùng lên như chưa bao giờ bị chai sạn ...

Còn đối với những người - vốn là nạn nhân của những kẻ vô cảm, thì cần phải biết kiềm chế mình lại, để nhìn xem xung quanh, vẫn còn biết bao người tốt, vẫn còn biết bao cánh tay đang chìa ra và những nụ cười rộng mở. Và chúng ta, những cá thể trong cộng đồng, phải biết mở lòng mình và đón nhận những con người trót một lần sai phạm. Nếu chúng ta mỉm cười với họ, họ sẽ yêu quý và biết ơn chúng ta suốt đời. Nhưng nếu chúng ta quay lưng lại với họ, sẽ có ngày họ đứng trước mặt ta và trả thù chúng ta một cách đau đớn nhất. Tình yêu thương, chúng ta phải biết rằng, bao giờ cũng làm nên điều kỳ diệu. Chẳng phải ngẫu nhiên mà người Anh lại chọn động từ "yêu" là động từ hay nhất, tuyệt vời nhất.

Bệnh vô cảm không phải là một khối u ác tính có thể phá hủy chúng ta trong vài ngày, vài tháng. Nó là mầm bệnh HIV có thể ủ trong cơ thể ta hàng chục năm, và giết dần từng tế bào cảm xúc. Để rồi, cho đến một ngày, tất cả cảm giác, xúc cảm của chúng ta đều bị phá hủy, và chúng ta không còn có thể rung động trước một điều tốt, hay phẫn nộ trước một điều xấu.. Nó không phát bệnh trên bề mặt, mà thâm nhập từ bên trong.

Một người vô cảm van có một cười, nói, lắng nghe, ngấm nếm và khóc. Một người trẻ tìm họ lại bị đóng băng. Họ không rung động, nhưng hoàn cảnh bắt buộc họ phải thể hiện cảm xúc, thì họ sẽ thể hiện cảm xúc.

Bệnh vô cảm không phải là căn bệnh thuộc về cơ thể - vật chất, mà nó thuộc về tâm hồn. Hàn Mặc Tử bị bệnh phong - tức là căn bệnh mà các giác quan đều bị bại liệt, sờ lửa không nóng, dao cắt không đau ..., nhưng ông vẫn có thể cho ra những bài thơ làm rung động trái tim hàng triệu con người... Người ta nói, những kẻ tự kỷ là những người vô cảm: họ thường là những người cảm điếc, hoặc có rối loạn về thần kinh, họ có khuynh hướng tự hành hạ bản thân mình bằng cách cắt cổ tay, xăm mình, bấm lỗ ... hoặc luôn có ý định tự sát. Thực ra, điều đó không hoàn toàn là đúng. Họ cắt cổ tay, xăm mình, bấm lỗ.. không phải vì họ không biết đau, mà vì họ muốn khẳng định sự tồn tại của bản thân mình, một cách để biết rằng máu mình vẫn còn chảy, và mình vẫn đang sống. Một người như vậy, không hẳn là vô cảm, chỉ là họ không biết cách bộc lộ cảm xúc, họ bị bế tắc trong cuộc sống và muốn tự giải thoát. Riêng bản thân tôi nghĩ rằng, họ là những con người mang cảm xúc rất mãnh liệt, luôn đối chọi với cuộc đời, vì nhức nhối với những điều chướng tai gai mắt trong xã hội, và bế tắc trên con đường đi tìm lý tưởng của bản thân. Văn Gốc là một ví dụ điển hình. Người ta có thể nói ông là một kẻ điên loạn vì đã tự cầm dao cắt một bên tai của mình, hay cầm súng dí vào đầu mình để tự sát..., nhưng không ai dám nói ông là một kẻ vô cảm, bởi những bức tranh mà ông để lại, luôn tràn đầy cảm xúc, với những màu sắc rực rỡ đối lập nhau. Hay hiện tượng những nhà văn Nhật có khuynh hướng tự sát sau khi hoàn thành tác phẩm tâm đắc nhất của mình, vì họ sợ tắc bút, họ sợ tất cả những gì mà họ viết ra tiếp theo sẽ không thể nào chiến thắng được những gì mà họ đã viết. Đưa ra ví dụ như vậy, để biết rằng, đôi khi có những cá nhân mà ta cho rằng, họ bị mắc bệnh vô cảm, thì thực sự không phải thế. Còn những người mà ta cho rằng họ bình thường, và họ có cảm xúc, thì thực ra lại chính là những kẻ vô cảm..

Tôi cũng đã từng có lần được chứng kiến những con người như thế.. Hồi cấp II, trường tôi học là nằm trong một khu chợ. Ôn ào, và lắm những người hành khất. Họ có thể đi xin từng hàng quán, hoặc hát xẩm để xin tiền. Có một đợt, có một gia đình ăn xin đến gần cổng trường để xin tiền học sinh. Họ có một cô con gái bị vấn đề về thần kinh, trông cô bé rất dị hợm, và nhếch nhác, bẩn thỉu. Bọn học sinh lớp 7 thường lấy đá hòn để ném vào người cô bé. Khi chạy ra ngăn, thì mấy đứa học sinh cười bảo "Nó không có cảm giác đâu, chị? Không biết đau đâu.". Mấy đứa bạn tôi chép miệng, bảo "Tao thấy, đúng là thà không có cảm giác còn hơn, chứ nó mà có cảm giác, thì sẽ đau lắm..". Tôi hiểu ý của chúng nó, tức là, nếu con bé mà biết đau, nếu nó hiểu tại sao nó bị ném đá, thì nó sẽ còn đau đớn hơn nữa. Tôi cũng đã nghĩ như vậy, cho đến 1 lần nhìn thấy con bé cứ đưa mắt nhìn mãi lên những lớp học.. Đôi mắt nó bé tẹo, dường như chỉ có mỗi lòng trắng. Nó cứ hướng mãi về một phía như vậy. Và tôi hiểu rằng, tôi đã sai rồi. Ai mới là kẻ vô cảm? Là con bé đó, hay là những đứa học sinh đã mở mồm ra nói "Nó không có cảm giác đâu ...", hay là chúng tôi - những người đã có cùng suy nghĩ ấy?

Đôi khi, phải biết lắng nghe và ngấm nếm cuộc sống, để nghiệm ra nhiều điều. Đối với tôi, đó là một câu chuyện đáng nhớ, để nhắc nhở bản thân rằng, đừng nhìn vào bên ngoài, hãy nhìn vào trái tim người khác, để biết rằng, họ có phải là những kẻ vô cảm hay không ? ...

Xin mượn một câu nói để kết thúc toàn bộ vấn đề: "Một xa nội vô cam là một xa hội chết!". Một cuộc sống vô vị và tẻ nhạt của một cỗ máy vô tri, chắc hẳn chẳng ai muốn như vậy. Vậy thì hãy mở lòng mình ra, để cho cảm xúc của bản thân có cơ hội được bộc lộ, để hòa nhập vào cộng đồng. Chẳng phải ngẫu nhiên mà học thuyết của Mac - Anghen lại đạt được thành công, chứ không phải là học thuyết duy tâm siêu hình "Con người là một cái đồng hồ, và trái tim là lò xo..." của những nhà nghiên cứu khoa học tự nhiên khác; bởi vì ông đã nhìn con người theo cái nhìn biện chứng rằng tình cảm, cảm xúc mới chi phối và tạo nên con người.

Nhân loại đang đứng trước nguy cơ bị diệt vong do tác động của nạn ô nhiễm môi trường dẫn đến "sự biến đổi khí hậu và những thiên tai gần đây như động đất, sóng thần, núi lửa..."

Bài làm

Nhân loại đang đứng trước nguy cơ bị diệt vong do tác động của nạn ô nhiễm môi trường dẫn đến "sự biến đổi khí hậu và những thiên tai gần đây như động đất, sóng thần, núi lửa... đang gây nên những hiểm họa khôn lường cho nhân loại".

Từ vài năm trở lại đây nhân loại phải đứng trước những đe dọa của thiên nhiên, thiên tai và dịch bệnh gây nguy hại cho đời sống con người. Còn nhớ năm 2005, sóng thần đã cuốn trôi hàng chục ngàn người ở Thái Lan và Indonesia. Năm 2008, động đất làm tan hoang Tứ Xuyên (Trung Quốc). Và mới đây nhất, tháng 3/2011, động đất và sóng thần đã làm cho Nhật Bản trở thành vùng đất chết. Hơn hai mươi ngàn người chết, cơ sở vật chất kinh tế bị tàn phá nặng nề. Ngoài những biến cố về động đất, sóng thần, ta còn gặp những hiện tượng thời tiết lạ như: El Nino đã gây hạn hán ở Australia và lụt lội ở Nam Mỹ (2006-2007). Hiện tượng băng tan ở Bắc cực, lụt lội ở Thái Lan. Việt Nam (2010). Ngày càng nhiều làng "Ung thư" xuất hiện ở Việt Nam và thế giới... đây là những con số đáng báo động, cho thấy sự nổi giận của thiên nhiên trước những sai lầm của con người.

Nguyên nhân dẫn đến những hậu quả trên là do: Sự tác động của con người tới thiên nhiên như: chặt phá rừng mất cân bằng sinh thái, sử dụng hóa chất như thuốc sâu, thuốc cỏ thiếu khoa học. Rời khói thải công nghiệp, khói thải đô thị làm thủng tầng Ô Zôn gây nên hiệu ứng nhà kính và tình trạng nóng dần lên của trái đất. Con người không ngừng xây dựng, đục khoét trái đất, xây hầm, khai thác mỏ làm biến dạng lớp vỏ trái đất. Con người với những hận thù, tham vọng bá chủ thế giới, không ngừng chạy đua vũ trang, sản xuất vũ khí hóa học, bom đạn, gây chiến tranh liên miên... Tất cả sẽ dẫn đến sự giận dữ của thiên nhiên và báo hiệu sự diệt vong của trái đất. Theo lịch của người Maya năm 2012 là năm tận thế, nhà tiên tri Vanga dự đoán: sau năm 2010 sẽ là động đất, núi lửa và sóng thần... nay đang trở thành sự thật.

Nhân loại phải hành động như thế nào?

Hãy chung tay bảo vệ môi trường bằng những hành động thiết thực: Không được: đốt phá rừng, khai thác khoáng sản một cách bừa bãi, gây huỷ hoại môi trường, làm mất cân bằng sinh thái. Không thải dầu, mỡ, hoá chất độc hại, chất phóng xạ quá giới hạn cho phép, các chất thải, xác động vật, thực vật, vi khuẩn, siêu vi khuẩn độc hại và gây dịch bệnh vào nguồn nước; không chôn vùi, thải vào đất các chất độc hại quá giới hạn cho phép; các quốc gia cam kết không sử dụng và sản xuất vũ khí hóa học, không gây

chien tranh; neu dung dien nhat nhan phai co quy trinh chat che bao quan tranh su co khung khiep nhu vu no lo phan ung hat nhan o Nhật (2011), vu no lo hat nhan Checmobirr o Nga (1986) gay bao dau thương cho con người. Vì tương lai của trái đất, của nhân loại, bạn và tôi hãy chung tay bảo vệ môi trường!